



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
Tạp chí PHẬT GIÁO NGUYỄN THỦY
Phát hành vào mỗi tháng

TỔNG BIÊN TẬP

Hòa thượng Thích Thiện Tâm

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Thượng tọa Thích Bửu Chánh kiêm Trị sự
Đại đức Thích Thiện Minh kiêm Thư ký Tòa soạn

PHÓ THƯ KÝ

Cư sĩ Nguyễn Văn Bính

TRÌNH BÀY

TN. Quang Minh
Khánh Dương

PHÁT HÀNH

Liên hệ: Tòa soạn
ĐT: (08) 37290248

TÒA SOẠN

Chùa Bửu Quang
171/10 Quốc Lộ 1A, P. Bình Chiểu,
Q. Thủ Đức, TP. HCM
ĐT: (+848) 37290248 - 0903870370
Email: tapchiphatgiaonguyenthuy@gmail.com

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG BÁO CHÍ

số 760/GP-BTTTT
ngày 28/05/2010 của Bộ TTTT

CHẾ BẢN VÀ IN TẠI

Xí nghiệp in Nguyễn Minh Hoàng
100 Lê Đại Hành, P.7, Q.11, TP. HCM

ảnh bìa 1: Vườn sen và toàn cảnh chùa Bái Đính - Ninh Bình nhìn từ camera bay.



Trong số này

1. TIÊU ĐIỂM

- Hồ Chí Minh với đạo Phật - Ths Hoàng Ngọc Vĩnh **03**
- Thông điệp của Đức Pháp chủ GHPGVN về Hòa bình tại biển đông **05**
- Thông điệp của Tổng Thư ký LHQ - Bảo Thiên **07**
- Phát biểu của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng **08**
- Thư chúc mừng của Chủ tịch UBTW MTTQVN **10**
- Thông điệp của TGD Unesco - Hoàng Minh Phú **11**
- HT Thích Thiện Nhơn phát biểu bế mạc Đại lễ Vesak 2014 **12**
- Đại lễ Vesak 2014 phát triển Du lịch tâm linh - An Ngọc **16**
- Nguồn gốc và lịch sử ngày Vesak LHQ **17**
- Ý nghĩa Vesak - HT Hộ Pháp **19**

2. KINH TẠNG

- Tiểu kinh Đoạn tận ái - HT. Thích Minh Châu **20**

3. LUẬT TẠNG

- Bát khất thực và các vật dụng khác - TK. Siêu Minh **21**

4. THIỀN HỌC

- Thiền PG Nguyên thủy và Phát triển - HT. Viên minh **24**

5. LUẬN TẠNG

- Đại cương Vi Diệu Pháp - Thích Tâm Quang **26**

6. VĂN HÓA

- Vesak rộn ràng cờ mở, bay cao núi biếc - Lê Hoàng Sông Phan **29**
- 6 kỷ lục được trao trong Đại lễ Vesak 2014 - Trí Bửu **31**
- Đời sống của Tu sĩ PGNT Khmer tỉnh Kiên Giang nhìn từ góc độ Văn hóa nhận thức, Văn hóa ứng xử - ĐĐ Danh Út **33**

7. ĐỐI THOẠI

- PV nhanh nhóm Phật tử người dân tộc Sán Diêu tại vesak 2014
- Thường Nguyên **36**

8. SUY NGẪM

- Khó, Dễ - Thích Tánh Tuệ **37**

9. VĂN THƠ

- Năm cách sống Hạnh phúc hơn theo PG - Lý Thu Linh **38**
- Cảm niệm ngày Phật đản - Như Thông **40**
- Bảy bước chân thiên - HT. Thích Đạt Niệm **40**

10. PHẬT GIÁO TRONG ĐỜI THƯỜNG

- Ý nghĩa ngày Tam hợp khánh đản vesak - Mh **41**
- Vesak 2014 Hội thảo chuyên đề "Đóng góp của PG về lối sống lành mạnh - Phathoc.net **44**

11. CHÙA THÁP

- Nghệ thuật kiến trúc thời Asoka - Ngô Bửu Đạt **46**

12. ẨM THỰC DƯỢC THẢO

- Thức uống cho dân máy tính - Lương y DS Bằng Cẩm **47**

13. THEO DÒNG

48



Đây là ngôi nhà tranh 3 gian tại làng Hoàng Trù, tức làng Chùa, quê ngoại là nơi Người chào đời.

NHÂN DỊP SINH NHẬT LẦN THỨ 124 CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH, TẠP CHÍ PGNT TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU BÀI VIẾT CỦA THẠC SĨ HOÀNG NGỌC VĨNH ĐỂ THẤY ĐƯỢC NHỮNG ĐIỂM TƯƠNG ĐỒNG GIỮA TƯ TƯỞNG BÁC HỒ VÀ TRIẾT LÝ ĐẠO PHẬT.

Phật giáo ra đời ở Ấn Độ cuối thế kỷ VI TCN, là một trong ba Tôn giáo lớn của thế giới (Công giáo, Phật giáo và Hồi giáo). Phật giáo truyền đến Việt Nam từ thế kỷ I đầu công nguyên. Dưới thời Lý - Trần, Phật giáo Việt Nam đã trở thành như Quốc giáo, đã xuất hiện nhiều vị sư giỏi có công lớn trong giữ nước và trị nước. Suốt chiều dài lịch sử dân tộc, Phật giáo thăng trầm khác nhau nhưng nói chung có sự đóng góp không nhỏ trong bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.

Phật giáo Việt Nam trong khoảng 2000 năm phát triển đã xây dựng cho mình truyền thống yêu nước, gắn bó với dân tộc, là thành tố quan trọng chung dựng nên nền văn hóa Việt Nam. Ngày nay, trong nội bộ Phật giáo tuy vẫn còn có những đối trọng, nhưng cơ bản lối sống của Phật tử Việt Nam vẫn là từ bi - hỷ xả - vị tha - có tinh thần trách nhiệm với đất nước, với Đạo pháp.

Điều mà Hồ Chí Minh quan tâm lớn nhất ở Phật giáo là vấn đề đoàn kết toàn dân vì nước Việt Nam Hòa bình, Thống nhất, Độc lập, Dân chủ và Giàu mạnh.

Trong thư gửi đồng bào theo đạo Phật nhân lễ Phật thành đạo năm 1957, Người khẳng định tôn chỉ của đạo Phật là nhằm xây dựng một cuộc đời thuần mỹ, chí thiện, bình đẳng, yên vui và no ấm. Người cũng chỉ rõ những khó khăn của đất nước sau giải phóng với những sai lầm trong cải cách ruộng đất là một thực tế. Người khen ngợi về những đóng góp của những đồng bào theo đạo Phật cho cuộc kháng chiến, đồng thời Người kêu gọi tăng, ni, Phật tử tin

TIÊU ĐIỂM

HỒ CHÍ MINH VỚI ĐẠO PHẬT

Ths. Hoàng Ngọc Vĩnh
Trường Đại học Khoa học Huế

đoàn kết, góp phần xây dựng hòa bình, chấp hành đúng chính sách tôn trọng tự do tín ngưỡng. Người viết: *"Tôi có lời khen ngợi các vị tăng, ni và tín đồ đã sẵn lòng nồng nàn yêu nước, hăng hái làm tròn nghĩa vụ của người công dân và xứng đáng là Phật tử... Trong cải cách ruộng đất, tuy có nơi đã vi phạm sai lầm trong việc thực hiện chính sách tôn trọng tự do tín ngưỡng, nhưng Đảng và Chính phủ đã có chính sách kiên quyết sửa chữa. Hiện nay... đời sống nhân dân dần dần được cải thiện, cũng giống như tôn chỉ mục đích của đạo Phật nhằm xây dựng cuộc đời thuần mỹ, chí thiện, bình đẳng, yên vui no ấm... Tôi mong các vị tăng, ni và đồng bào Phật tử tín đồ đã đoàn kết thì càng đoàn kết hơn để góp phần xây dựng hòa bình chóng thắng lợi. Đồng bào Phật giáo cả nước, từ Bắc đến Nam, đều cố gắng thực hiện lời Phật dạy là "lợi lạc quần sinh, vô ngã vị tha". Chúc toàn thể tăng, ni và đồng bào Phật giáo góp phần xứng đáng trong sự nghiệp xây dựng nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh⁽¹⁾".*

2 - Cách sử dụng ngôn từ và đánh giá như trên về Phật giáo Việt Nam chứng tỏ Hồ Chí Minh là người rất am hiểu về đạo Phật, luôn đánh giá đúng vai trò, khả năng cách mạng, tầm quan trọng của Phật giáo Việt Nam trong lịch sử cũng như trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Người luôn tôn trọng tự do tín ngưỡng của nhân dân, đồng thời luôn nhắc nhở nhân dân cảnh giác với những kẻ thù lợi dụng tôn giáo chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Người nói: *"Dân tộc có độc lập thì tôn giáo mới tự do⁽²⁾".* Đó là chân lý bất di, bất dịch mà tín đồ của mọi tôn giáo cùng toàn thể nhân dân Việt Nam đoàn kết lại đập đổ mọi ách thống trị hung ác của mọi kẻ thù.

1. Sdd - Tập 11 - Tr 315

2. Sdd - Tập 6 - Tr 342

Trong xã hội Ấn Độ cổ đại với sự phân chia đẳng cấp nghiêm ngặt, đầy rẫy bất công Đức Phật đã từ bỏ cuộc sống đầy đủ tiện nghi trong nhung lụa của chốn hoàng cung, một mình tu hành để tìm chân lý diệt trừ đau khổ cho chúng sinh. Trong xã hội hiện đại của Phương Đông cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX cũng đầy rẫy những bất công, sự áp bức bóc lột tàn bạo của Chủ nghĩa thực dân, Hồ Chí Minh với đôi bàn tay trắng bôn ba khắp năm châu bốn biển, “nâng niu tất cả chỉ quên mình” đem tự do, bình đẳng, bác ái cho nhân dân, cho Tổ quốc. Hoàn cảnh sống và nhân cách của hai bậc vĩ nhân có những nét tương đồng nên tư tưởng và sự nghiệp của họ cũng có những nét tương đồng.

3 - Hồ Chí Minh viết về Phật giáo không nhiều, nhưng cuộc đời và sự nghiệp của Người rất gắn bó với đạo Phật và để lại rất nhiều ấn tượng đẹp trong lòng tín đồ Phật giáo cả nước và thế giới. Trong gia đình Người, bà ngoại và bố của Người là những người mến mộ đạo Phật. Cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc là người rất thông hiểu giáo lý Phật giáo, có tình cảm đặc biệt với Phật giáo và đã từng là cố vấn cho Hòa thượng Khánh Hòa trong chấn hưng Phật giáo Việt Nam đầu thế kỷ XX. Những năm tháng hoạt động ở Thái Lan, Người đã từng cày nhờ chùa mà làm cách mạng. Năm 1927 Người cùng đứng ra chủ trì xây dựng, vận động Việt kiều góp sức, góp của xây dựng nhà Phật lớn nhất tại chùa Phothixâmphon ở Udon - Đông bắc Thái Lan⁽³⁾. Khi đã là lãnh tụ cao nhất của Việt Nam sang thăm Ấn Độ, Người đã đến nói chuyện với các nhà sư Ấn Độ và được các nhà sư Ấn Độ gọi Người là vị Phật sống cứu khổ, cứu nạn chúng sinh⁽⁴⁾. Người không chỉ quan tâm theo dõi phong trào Phật giáo qua báo chí, qua báo cáo mà còn trực tiếp gặp gỡ, thăm hỏi, động viên các cá nhân, tập thể trong Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Người đi thăm viếng các chùa. Người viết tin nêu gương, tặng huy hiệu của Người cho những tấm gương tử vì đạo, vì Tổ quốc. Người chủ trương coi Phật giáo yêu nước là thành tố quan trọng của Mặt trận Liên - Việt, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam... Gặp Người ở chùa Bà Đá, chùa Hương, ở các lần Người tiếp xúc với các Đoàn đại biểu Phật giáo toàn quốc, hay ở kỳ Đại hội thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất... dù ở thời điểm và hoàn cảnh có khác nhau nhưng với các Tăng, Ni và đồng bào theo đạo Phật dường như không có khoảng cách. Sự bình dị mà thâm trầm sâu lắng, sự bình đẳng và bác ái của Người đã xóa nhòa mọi khoảng cách giữa

Người với những người tu hành. Ở Hồ Chí Minh, vị Chủ tịch Đảng cộng sản, Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có cái “Tâm từ bi” luôn trắc ẩn trước cảnh nghèo túng của nhân dân; Có cái “Hạnh vô ngã” luôn quên mình vì mọi người, vì độc lập của Tổ quốc, vì tự do hạnh phúc của nhân dân; Có cái “Đức hiếu sinh” không chỉ ngăn chặn việc ác mà chủ yếu là “làm cho phần thiện trong mỗi con người này nở⁽⁵⁾”, với kẻ thù ngoan cố thì kiên gan như sắt thép, với đồng bào và ngay cả với kẻ thù đã ăn năn thì độ lượng, khoan hồng bằng trái tim nhân hậu mệnh mông “ôm cả non sông mọi kiếp người”. Hồ Chí Minh đã gạn lọc, kế thừa, cách mạng hóa những hạt nhân hợp lý trong triết lý đạo Phật, nhất là triết lý đề cao nếp sống đạo đức trong sáng, chủ trương bình đẳng, yêu thương đồng loại, chống điều ác. Người nắm vững triết lý Phật giáo và đã nâng nó lên thành ngọn lửa hun đúc cho truyền thống yêu nước, nhân ái của dân tộc động viên khích lệ đồng bào theo đạo Phật đồng lòng cùng Đảng và Chính phủ đấu tranh giữ gìn và xây dựng đất nước.

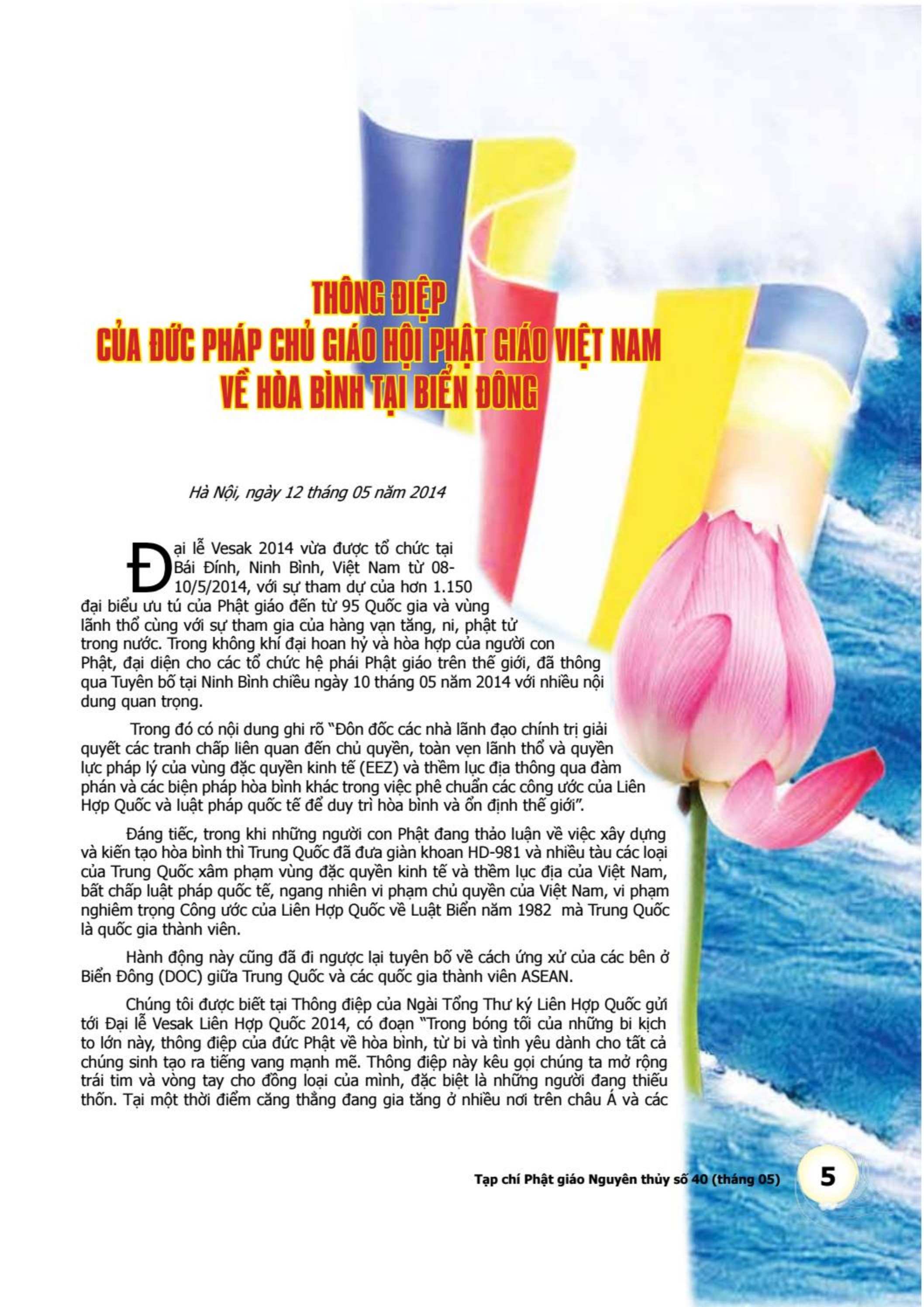
4 - Tóm lại: Hồ Chí Minh không chỉ là một vị Chủ tịch nước mà còn là một con người đã làm cho nhân dân và đất nước của Người lớn lên cùng Người. Người là hiện thân sinh động của lòng yêu nước, yêu nhân loại, một hiền triết và là một chiến sĩ suốt đời đấu tranh cho tự do, bình đẳng, bác ái. Người là vị “Phật sống” đã phát huy được truyền thống yêu nước, đoàn kết dân tộc, cứu nhân độ thế, vị tha, hướng thiện... của Phật giáo Việt Nam vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Với “đức tinh tấn” uyên thâm Đông - Tây - Kim - Cổ, tài năng trên tất cả mọi lĩnh vực chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội. Người có trái tim nồng hậu yêu thương tất cả dân mình và yêu thương nhân loại; Người kết hợp chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản chân chính, lo lắng văn minh cho cả nhân loại mà không quên văn minh của mỗi con người. Trong tư tưởng của Người có cái uyên thâm của Nho - Phật - Lão, có cái tinh túy cao siêu của chủ nghĩa Mác - Lênin, Người theo đuổi hoài bão lớn của nhân loại mà sống cuộc đời rất thanh bạch: Vừa là lãnh tụ, vừa là công bộc, vừa là chiến sĩ, vừa là nghệ sĩ... Người chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc là “Làm sao cho nước ta hoàn toàn độc lập, dân ta hoàn toàn được tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành. Riêng phần tôi thì làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh, nước biếc để câu cá, trồng hoa, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, em trẻ chăn trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi⁽⁶⁾”.

3. Xem "Hồ Chí Minh với Phật giáo Việt Nam - PGS. PTS Phùng Hữu Phú (Chủ biên) - Nxb CTQG Hà Nội 1997 - Tr 15, 19

4. Xem "Nguyệt san Giác Ngộ" - Số 2 tháng 5 năm 1996 - Tr 60

5. Sdd - Tập 12 - Tr 558

6. Sdd - Tập 4 - Tr 161



THÔNGIỆP CỦA ĐỨC PHÁP CHỦ GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM VỀ HÒA BÌNH TẠI BIỂN ĐÔNG

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2014

Đại lễ Vesak 2014 vừa được tổ chức tại Bái Đính, Ninh Bình, Việt Nam từ 08-10/5/2014, với sự tham dự của hơn 1.150 đại biểu ưu tú của Phật giáo đến từ 95 Quốc gia và vùng lãnh thổ cùng với sự tham gia của hàng vạn tăng, ni, Phật tử trong nước. Trong không khí đại hoan hỷ và hòa hợp của người con Phật, đại diện cho các tổ chức hệ phái Phật giáo trên thế giới, đã thông qua Tuyên bố tại Ninh Bình chiều ngày 10 tháng 05 năm 2014 với nhiều nội dung quan trọng.

Trong đó có nội dung ghi rõ “Đôn đốc các nhà lãnh đạo chính trị giải quyết các tranh chấp liên quan đến chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và quyền lực pháp lý của vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) và thềm lục địa thông qua đàm phán và các biện pháp hòa bình khác trong việc phê chuẩn các công ước của Liên Hợp Quốc và luật pháp quốc tế để duy trì hòa bình và ổn định thế giới”.

Đáng tiếc, trong khi những người con Phật đang thảo luận về việc xây dựng và kiến tạo hòa bình thì Trung Quốc đã đưa giàn khoan HD-981 và nhiều tàu các loại của Trung Quốc xâm phạm vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam, bất chấp luật pháp quốc tế, ngang nhiên vi phạm chủ quyền của Việt Nam, vi phạm nghiêm trọng Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982 mà Trung Quốc là quốc gia thành viên.

Hành động này cũng đã đi ngược lại tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) giữa Trung Quốc và các quốc gia thành viên ASEAN.

Chúng tôi được biết tại Thông điệp của Ngài Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc gửi tới Đại lễ Vesak Liên Hợp Quốc 2014, có đoạn “Trong bóng tối của những bi kịch to lớn này, thông điệp của đức Phật về hòa bình, từ bi và tình yêu dành cho tất cả chúng sinh tạo ra tiếng vang mạnh mẽ. Thông điệp này kêu gọi chúng ta mở rộng trái tim và vòng tay cho đồng loại của mình, đặc biệt là những người đang thiếu thốn. Tại một thời điểm căng thẳng đang gia tăng ở nhiều nơi trên châu Á và các

nơi khác, những giáo lý vượt thời gian này có thể giúp hướng dẫn các chính phủ và cộng đồng quốc tế. Giáo lý cao quý này có thể truyền cảm hứng cho những nỗ lực của chúng ta để giải quyết những thách thức lớn hơn đang đối mặt với thế giới của chúng ta - từ xung đột, bất bình đẳng đến sự biến đổi khí hậu. Trong mỗi lĩnh vực này, chúng ta phải vượt lên trên những lợi ích cá nhân hẹp hòi, để suy nghĩ và hành động như những thành viên của một cộng đồng quốc tế”.

Từ thực tế trên biển Đông do Trung Quốc tạo nên, nhiều Quốc gia, trong đó có Việt Nam đang đứng trước những nguy cơ bị đe dọa bởi sự bành trướng của nước lớn. Trên tinh thần từ bi và yêu chuộng hòa bình, chúng tôi kêu gọi Hiệp hội Phật giáo Trung Quốc thông qua các hành động cụ thể, kêu gọi Chư vị tôn túc lãnh đạo, tăng ni Phật tử Phật giáo trên thế giới, kêu gọi Hiệp hội Phật giáo Trung Quốc hãy cùng nhau lên tiếng ủng hộ chính nghĩa, yêu cầu Chính phủ Trung Quốc thực hiện các cam kết theo đúng các Quy định của Luật pháp Quốc tế. Yêu cầu Chính phủ Trung Quốc thực hiện trách nhiệm bảo vệ và giữ gìn hòa bình, tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia lân bang, trong đó có Việt Nam chúng tôi.

Thay mặt Giáo hội Phật giáo Việt Nam, xin gửi lời tri ân đến Chư vị tôn túc lãnh đạo, tăng, ni, Phật tử Phật giáo trên thế giới, tri ân tất cả những tấm lòng nhân hậu, yêu hòa bình và độc lập tự do.

Xin cầu nguyện Đức Từ Phụ gia hộ cho thế giới được hòa bình, chúng sinh được an lạc hạnh phúc; tất cả các hoạt động Phật sự, hoạt động vì hòa bình của quý liệt vị được thành tựu viên mãn.

Nam Mô Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật tác đại chứng minh.

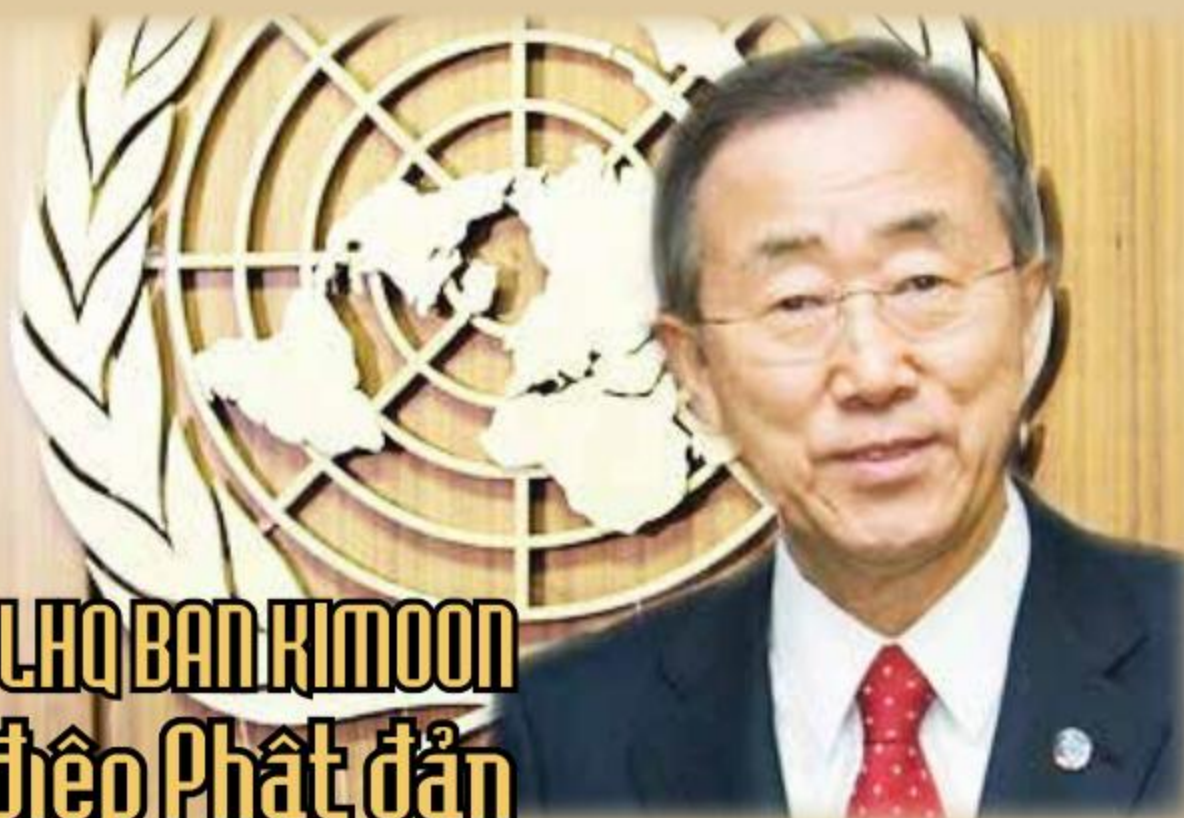
TM. BAN THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG CHỨNG MINH

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

PHÁP CHỦ

HÒA THƯỢNG THÍCH PHỔ TUỆ





TỔNG THƯ KÝ LHQ BAN KIMOON gửi thông điệp Phật đản

Bảo Thiên (dịch)

Tổng Thư ký Liên Hiệp quốc Ban Ki-moon vừa gửi bức thông điệp chúc mừng Phật đản đến Phật tử toàn thế giới khi ngày Đại lễ thiêng liêng đang đến gần. Trân trọng giới thiệu toàn bộ bản dịch bức thông điệp của người đứng đầu tổ chức quốc tế lớn nhất hành tinh.

"...Ngày lễ Phật đản (Vesak Day) là ngày lễ dành cho Phật tử khắp thế giới và cũng là cơ hội cho tất cả thành viên của cộng đồng quốc tế thừa hưởng từ tín ngưỡng lâu đời này.

Lễ Phật đản năm nay diễn ra trong bối cảnh sự nghèo đói và xung đột lan rộng, đây chính là dịp để kiểm chứng giáo lý đạo Phật có thể thấm nhuần vào chúng ta như thế nào trước những thách thức hiện tại.

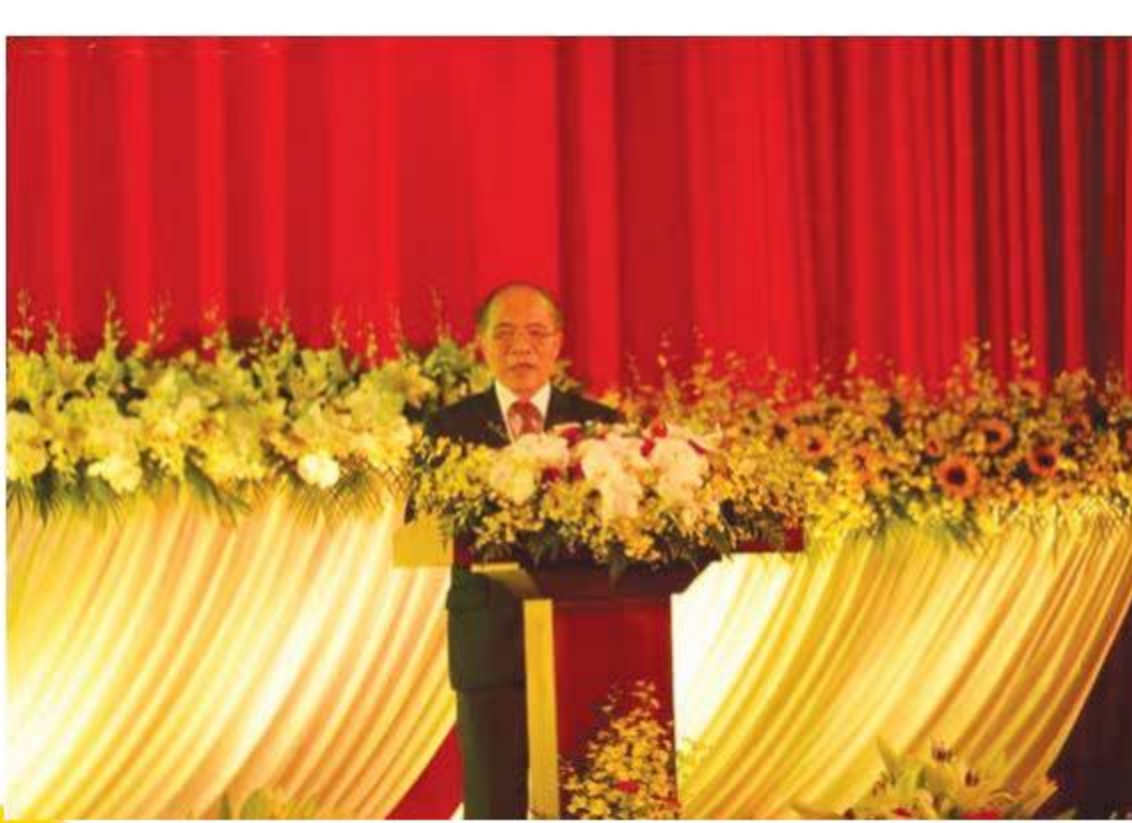
Chấp nhận đương đầu với những khó khăn đang đặt ra đối với thế giới chúng ta rất phù hợp với tinh thần Phật giáo. Chính Đức Phật khi là một hoàng tử, đã từ bỏ sự an bình trong cung điện để đi tìm bốn nỗi thống khổ của sinh, già, bệnh và chết.

Khi không thể tránh khỏi những thực tế khổ đau, Phật giáo đã chỉ ra những cách nhìn sâu sắc vào việc làm thế nào để chuyển hóa chúng. Lịch sử đạo Phật cung cấp rất nhiều ví dụ đầy cảm hứng về khả năng chuyển hóa của giáo lý Phật giáo.

Đại đế Asoka huyền thoại, người từng trị vì một chế độ bạo tàn tại Ấn Độ vào khoảng ba thế kỷ sau thời kỳ Đức Phật nhập Niết-bàn, khi thành tâm hướng về Phật giáo, đã từ bỏ bạo lực và hướng đến nền hòa bình.

Các giá trị mà vua Asoka theo đuổi bao gồm quyền con người, nền dân chủ và tôn trọng những giá trị của cuộc sống trở nên phổ biến đối với tất cả các tôn giáo lớn. Những điều nhà vua kiên trì thực hiện sau nhiều năm của chiến tranh thảm khốc là bằng chứng xác thực rằng thiện chí của các cá nhân có thể dẫn đến chấm dứt khổ đau hiện thời. Hơn bao giờ hết, chúng ta rất cần tinh thần bất bạo động để có thể giúp duy trì nền hòa bình và giảm thiểu xung đột.

Tôi chân thành gửi lời chúc tốt đẹp nhất đến toàn thể tín đồ đang đón mừng ngày lễ Phật đản và những hy vọng chân thành rằng, chúng ta có thể vẽ nên những lý tưởng tâm linh để tăng cường sự kiên định trong việc cải thiện thế giới chúng ta". ■



PHẬT BIỂU CỦA CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Nguyễn Sinh Hùng

Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Trong không khí trang trọng của ngày Đại lễ Phật đản Vesak 2014, Phật lịch 2558, ngày được Liên Hợp Quốc công nhận là một lễ hội văn hóa tôn giáo thế giới, được Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam chấp thuận và hỗ trợ Giáo hội Phật giáo Việt Nam đăng cai, phối hợp với Ủy ban Tổ chức Quốc tế Đại lễ Phật đản Liên Hợp quốc (ICDV) tổ chức. Tôi xin bày tỏ niềm vui trước sự có mặt của đông đảo các vị chư tôn đức giáo phẩm đại diện cho Phật giáo trên khắp thế giới; sự có mặt của các vị khách quý đại diện cho Liên Hợp Quốc, các tổ chức quốc tế, đại diện các nước cùng quý vị đại biểu và Tăng Ni, Phật tử trong nước cũng như kiều bào ở nước ngoài.

Thay mặt cho Đảng, Nhà nước, Quốc hội và Chính phủ Việt Nam, nước chủ nhà đăng cai tổ chức Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc 2014, tôi xin gửi tới tất cả quý vị khách quý cùng toàn thể Tăng Ni, Phật tử Việt Nam trong và ngoài nước lời chúc tốt đẹp trong tình thân ái, hữu nghị và đoàn kết.

Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc được tổ chức với quy mô quốc tế là sự kiện quan trọng thể hiện quyết tâm và chủ trương của Liên Hợp Quốc đối với các hoạt động mang tính quần chúng rộng rãi vì một thế giới hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển. Đại lễ được tổ chức với sự cổ súy của Liên Hợp Quốc nhằm tôn vinh những giá trị tư tưởng sâu sắc của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni về hòa bình, hòa hợp, hòa giải, vị tha, nhân ái vốn đã có từ hơn 2500 năm trước và vẫn còn nguyên giá trị trong thế giới ngày nay.

Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc được tổ chức hàng năm với sự tham gia của đông đảo các tông phái Phật giáo đến từ nhiều quốc gia trên thế giới là cơ hội, là dịp cầu giúp cho tất cả những người anh em có tín ngưỡng Phật giáo được gặp gỡ nhau để tưởng niệm, tôn vinh Đức Phật nhân 3 sự kiện rất quan trọng trong thân thể và sự nghiệp của Ngài là Đức Phật đản sinh, Đức Phật thành đạo và Đức Phật nhập Niết-bàn, đồng thời chia sẻ và động viên nhau nhất tâm học tập, làm việc để đưa những tư tưởng tiến bộ của Đức Phật vào cuộc sống của xã hội hôm nay, để hướng tới một cuộc sống giảm thiểu xung đột và khổ đau, xây dựng một xã hội phát triển trong hoà bình và an lạc. Tôi hy vọng rằng Đại lễ Phật đản Liên Hợp quốc năm nay sẽ là cơ hội tốt để chúng ta cùng nhau nhìn nhận và đánh giá lại những cố gắng của cộng đồng thế giới có niềm tin vào triết lý của Đức Phật trong việc xây dựng và phát triển xã hội trong hoà bình, hữu nghị. Qua Đại lễ này chúng ta cùng nhau tạo nên những nhân duyên mới để thắt chặt thêm sự đoàn kết, gắn bó hữu nghị, cùng nhau kiến tạo xã hội tốt đẹp, một cõi Niết bàn trong hiện thực của thế giới hiện tại, góp phần ngăn chặn sự xung đột,

hoá giải các cuộc chiến tranh và đẩy lùi nguy cơ nghèo đói, khổ đau trong đời sống xã hội, đưa con người tới cuộc sống an vui. Với đông đảo Quý vị có mặt ở đây hôm nay mỗi người là một sứ giả của thiện chí, của hoà bình, từ Đại lễ này sẽ tiếp thêm cho mỗi người sức mạnh và sự quyết tâm để tiếp tục xiển dương chính pháp của Đức Phật trong đời sống xã hội, vì tương lai tươi sáng và tốt đẹp của nhân loại.

Sau Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc 2008 được tổ chức thành công tại Hà Nội, Việt Nam, Đại lễ Vesak 2014 lần này tiếp tục được tổ chức tại Bái Đính, Ninh Bình, Việt Nam lại một lần nữa khẳng định Nhà nước Việt Nam tôn trọng và ủng hộ quyết định đúng đắn của Liên Hợp quốc chọn ngày Tam hợp Đức Phật là ngày văn hoá tôn giáo thế giới, đồng thời khẳng định việc Nhà nước Việt Nam rất quan tâm và tôn trọng những giá trị đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo, trong đó có Phật giáo mang lại cho đời sống xã hội.

Đại lễ Phật đản Liên hợp Quốc năm 2014 được tổ chức tại Việt Nam, đất nước đa tôn giáo mà đạo Phật là tôn giáo có mặt sớm trên đất nước này từ gần 2.000 năm về trước, trong suốt chiều dài lịch sử ấy Phật giáo luôn gắn bó đồng hành cùng Dân tộc, luôn tỏ rõ phương châm nhập thế gần bó giữa Đạo và Đời, phấn đấu vì mục tiêu hạnh phúc, an vui cho con người. Mục tiêu cao cả ấy càng rõ nét và càng đạt được thành quả lớn lao qua vai trò thực hiện và hướng dẫn thực hiện có hiệu quả của Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Việt Nam hôm nay với chủ trương phát huy tối đa nội lực, đồng thời tôn trọng và sẵn sàng tiếp nhận sự hỗ trợ của bạn bè quốc tế, Việt Nam sẵn sàng mở rộng quan hệ hữu nghị hợp tác với các nước và cộng đồng quốc tế trên cơ sở tôn trọng độc lập chủ quyền của nhau, vì lợi ích các bên cùng có lợi trên nền tảng hoà bình và sự phát triển bền vững. Trong lĩnh vực văn hoá tinh thần, Việt Nam chủ trương bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá truyền thống dân tộc, song cũng sẵn sàng tiếp thu đón nhận tinh hoa văn hóa thế giới và hội nhập với các nền văn hoá tiên tiến của nhân loại. Việt Nam luôn tôn trọng các giá trị đạo đức tốt đẹp của tôn giáo đóng góp cho đời sống xã hội từ việc hướng con người tới đạo đức chân, thiện, mỹ, nhất là những giá trị phù hợp với truyền thống văn hoá, đạo đức, lối sống hướng thiện của con người Việt Nam đang tích cực tham gia vào công cuộc xây dựng xã hội mới với mục tiêu "Dân giàu - Nước mạnh - Xã hội dân chủ, công bằng, văn minh".

Với vai trò của Nước chủ nhà trong tổ chức Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc năm 2014, tôi mong sao trong những ngày dự Đại lễ Phật đản trên đất nước của chúng tôi, quý vị sẽ hiểu thêm về đất nước Việt Nam tươi đẹp, nhận thấy ở con người Việt Nam tình cảm chân thành, nhân hậu và sự mến khách thắm tình hữu nghị, hợp tác.

Chúng ta cùng đồng tâm phấn đấu vì một thế giới tốt đẹp trong hoà bình, hữu nghị, hợp tác và cùng phát triển bền vững. Trên tinh thần đó, chúng ta tin tưởng rằng, Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc - Vesak 2014 một lần nữa lại được tổ chức thành công trên đất nước Việt Nam tươi đẹp và giàu truyền thống.

Một lần nữa tôi xin được chúc quý vị có nhiều sức khoẻ và an lạc trong ánh từ quang của Đức Phật và trong niềm tin vào tương lai tốt đẹp của nhân loại.

Trân trọng kính chào!".



THƯ CHÚC MỪNG CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MTTQ VIỆT NAM NHÂN DỊP ĐẠI LỄ PHẬT ĐẢN NĂM 2014 – PL 2558

Nhân dịp Đại lễ Phật đản năm nay, thay mặt Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tôi thân ái gửi tới chư tôn đức giáo phẩm cùng toàn thể Tăng Ni, Phật tử Việt Nam ở trong và ngoài nước lời chúc mừng đại hoan hỷ và đại đoàn kết.

Đại lễ Phật đản Liên Hợp quốc 2014 với chủ đề "Phật giáo góp phần thực hiện thành tựu các mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ của Liên Hợp quốc" do Giáo hội Phật giáo Việt Nam đăng cai tổ chức là dịp để chúng ta tôn vinh các giá trị giáo huấn nhân bản của đức Phật như: Từ bi và trí tuệ; khoan dung và hoà hợp; tôn trọng bảo vệ con người, sự sống và môi trường sinh thái; tự chủ, không ngừng tiến bộ và giải thoát; thực hiện dân chủ và công bằng xã hội; chống bá quyền, bạo lực, tội ác, chiến tranh, khủng bố và các tệ nạn xã hội; xây dựng con người và cộng đồng xã hội an lạc, phát triển hài hoà bền vững trong hoà bình hữu nghị và hợp tác thân thiện.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mong rằng, Giáo hội Phật giáo Việt Nam với sự thống nhất về tổ chức và lãnh đạo, mục tiêu và hành động, tiếp tục là thành viên tích cực của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, phát huy truyền thống "Hộ quốc an dân" trong hai nghìn năm qua, ngày càng "Trưởng dưỡng đạo tâm, trang nghiêm Giáo hội", từng bước làm cho Phật giáo Việt Nam vươn lên thành một trong những trung tâm của Phật giáo quốc tế, qua đó thúc đẩy tình đoàn kết hữu nghị và hợp tác giữa Phật giáo Việt Nam với Phật giáo các nước, góp phần xây dựng hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển bền vững trong khu vực và trên thế giới. Đó cũng chính là cách làm rạng tỏ giáo lý của Đức Phật trong cuộc sống nhân gian và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng vững mạnh.

Chúc Đại lễ Phật đản Liên Hợp quốc năm nay thành công tốt đẹp.

Thân ái !

(đã ký)

Nguyễn Thiện Nhân



TỔNG GIÁM ĐỐC UNESCO gửi thông điệp đến Đại lễ Vesak LHQ 2014

Hoàng Minh Phú (chuyển ngữ)

Nhân đại lễ Vesak LHQ, tôi xin gửi lời chào trân trọng nhất đến toàn thể những người đệ tử Phật trên khắp thế giới.

Đây là lần thứ hai lễ kỷ niệm ngày Đại lễ Vesak LHQ và Hội nghị Phật giáo quốc tế được tổ chức tại tỉnh Ninh Bình, Việt Nam, tôi xin chúc mừng Giáo hội Phật giáo Việt Nam về sáng kiến này.

Chủ đề của Đại lễ lần này, Phật giáo góp phần thực hiện thành tựu các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ của Liên Hiệp Quốc, là một chủ đề quan trọng, bởi đây là lúc mà các quốc gia đang tăng tốc để hướng đến năm 2015 và xây dựng một chương trình phát triển mới khả thi. Đức Phật đã từng nói: "Ta chưa bao giờ thấy những gì đã làm, ta chỉ thấy những gì còn lại cần phải làm". Từ năm 2000, chúng ta đã thấy sự tiến triển đáng kể trong việc giải quyết các nhu cầu của những người nghèo nhất trên thế giới. Tuy nhiên, sự tiến triển ấy không đồng đều và chưa đầy đủ.

Chúng ta đang sống trong một thời đại của sự chuyển dịch, khi mà những câu hỏi "Làm sao để sống cùng nhau? Làm sao để bảo vệ hành tinh của chúng ta? và Làm sao để tạo dựng những nền tảng mạnh mẽ hơn cho sự hòa bình?" đòi hỏi những câu trả lời mang tính tập thể và có sáng kiến hơn. Những công nghệ mới đang gắn kết các xã hội lại gần nhau hơn nhưng chúng cũng làm cho chúng ta dễ bị tổn thương hơn, với sự bất bình đẳng và nghèo khó ngày càng gia tăng.

Những mâu thuẫn do hận thù và sợ hãi vẫn đang gay gắt trên khắp thế giới. Những giới hạn của hành tinh chúng ta đang bị kéo căng ra bởi những mô hình phát triển không bền vững. Những chiều hướng về môi trường, kinh tế và xã hội của sự phát triển không bền vững phải được xem như một chương trình nghị sự riêng biệt.

Để đối phó với những thách thức đó, thì những giải pháp về kinh tế, tài chính thôi chưa đủ. Chúng ta phải bắt đầu từ trên ghế nhà trường, ngay từ trong tâm của những bé trai và bé gái. Giáo dục là công cụ mạnh mẽ nhất để nâng cao phẩm giá con người, thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau và để xây dựng nền hòa bình dài lâu. Giáo dục là cách tốt nhất để đưa ra những phương thức mới trong việc hành xử với người khác và với hành tinh chúng ta đang sống. Giáo dục còn là nền tảng cho việc phát triển những hình thức mới của công dân toàn cầu và sự đoàn kết, những điều rất thiết yếu trong xã hội hiện tại.

Những mục đích này định hướng cho hành động của UNESCO nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trên toàn thế giới và hướng đến sáng kiến đầu tiên về giáo dục toàn cầu của Tổng Thư ký LHQ. Trong tất cả những điều này, những lời dạy của Đức Phật về tính toàn thể, về từ bi và hòa bình có sự cộng hưởng mạnh mẽ với sứ mệnh của UNESCO trong việc tăng cường tính thống nhất về trí tuệ và đạo đức cũng như quan điểm chung của chúng ta về một cuộc sống hòa bình và công bằng hơn cho mọi phụ nữ và nam giới. Những giá trị này tuy đã có từ lâu đời nhưng chúng vẫn rất thích hợp cho việc đối phó với những thách thức trong thời đại chúng ta hiện nay.

Với tinh thần này, tôi cầu chúc tất cả quý vị đại biểu tham dự Hội nghị Phật giáo quốc tế có một ngày Đại lễ Vesak tuyệt vời trong tinh thần giáo pháp của Đức Phật. ■



HT. Thích Thiện Nhơn phát biểu Bế Mạc Đại lễ Vesak 2014 tại chùa Bái Đính tỉnh Ninh Bình



Toàn cảnh hội trường đang diễn ra lễ khai mạc.



Vận dụng giáo pháp của đức Phật như hướng dẫn tinh thần cho hạnh phúc, phát triển và tiến bộ chung của tất cả chúng sinh, và để thực hiện đầy đủ các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ của Liên Hợp Quốc.

Chúng tôi, tất cả đại biểu đến từ 95 quốc gia và khu vực, đã tham dự Hội nghị Phật giáo quốc tế nhân ngày Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc tại Trung tâm Hội nghị Bái Đính, tổ chức từ ngày 7 đến ngày 11-5-2014 (Phật lịch 2558).

Chúng tôi rất biết ơn và đánh giá cao sự hiếu khách của Giáo hội Phật giáo Việt Nam và sự hỗ trợ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong việc tổ chức hội nghị một cách tốt đẹp. Sau bốn ngày họp, thuyết trình khoa học, thảo luận, tham gia các sự kiện văn hóa và thân hữu Phật giáo, các đại biểu có mặt đã nhất trí và chấp nhận Tuyên bố này.

Chúng tôi, những người tham gia trong hội nghị này, theo nghị quyết đã được phê duyệt vào ngày 15 tháng 12 năm 1999 tại Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc, kỳ họp thứ 54, Điều khoản 174, Nghị quyết 54/115, trong đó tuyên bố rằng Đại lễ Phật đản, nhằm ngày trăng tròn tháng Năm, sẽ được quốc tế công nhận và tổ chức tại Trụ sở Liên Hợp Quốc và các Văn phòng khu vực từ năm 2000 trở đi. Ngày Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc được đồng tổ chức bởi tất cả các truyền thống Phật giáo như là ngày lễ Tam hợp. Nó góp phần nâng cao sự hiểu biết và hợp tác lẫn nhau giữa các truyền thống Phật giáo, các tổ chức, cá nhân, thông qua đối thoại giữa các nhà lãnh đạo Phật giáo và các học giả để giải quyết những vấn đề quan tâm chung. Sau khi cùng bàn bạc thảo luận, chúng tôi thông qua và công bố thông báo sau đây về hòa bình dựa trên giáo pháp đầy trí tuệ và từ bi của Đức Phật.

Trong khi ngồi lại cùng nhau để thảo luận về các vấn đề liên quan đến "Quan điểm Phật giáo nhằm đạt được các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ của Liên Hợp Quốc", chúng tôi đã chia sẻ quan điểm, kinh nghiệm và nghiên cứu về các xu hướng mới nhất và phát triển trong các lĩnh vực khác nhau và thận trọng xem xét tác động thực tế của những vấn đề này.

Do đó, trong buổi lễ bế mạc của đại lễ và hội nghị thành công này, chúng tôi đã nhất trí với quyết tâm như sau:

Điều 1: Hiệp định chung

1.1. Quyết tâm rằng trong khi vẫn hài hòa với thế giới quan chung cho tất cả Phật tử, mỗi cá nhân và tập thể có nghĩa vụ làm việc không mệt mỏi để đạt được các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ của Liên hợp quốc (MDGs) và phấn đấu hết sức để tham gia hoạt động xã hội để đạt được thành tựu cho các mục tiêu và xem đó như là một phần trong niềm tin và sự tu tập của chúng ta.

1.2. Động viên bằng cách gửi thông điệp mạnh mẽ nhất đến các cộng đồng quốc tế để tăng cường mọi nỗ lực nhằm thực hiện các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ của Liên Hợp Quốc thông qua một cam kết chung của tất cả các bên liên quan.

1.3. Vận dụng giáo pháp của Đức Phật như hướng dẫn tinh thần cho hạnh phúc, phát triển và tiến bộ chung của tất cả chúng sinh, và để thực hiện đầy đủ các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ của Liên Hợp Quốc.

Điều 2: Hồi ứng của Phật giáo để phát triển bền vững và thay đổi xã hội.

2.1. Công nhận sự tương quan tương duyên trong sự phát triển bền vững xã hội, kinh tế và môi trường, nhấn mạnh việc phát huy phổ quát đến mức tối đa tiềm năng của con người như là mục tiêu tối hậu của sự phát triển bền vững.

2.2. Góp phần tạo ra một nền tảng mới cho các sáng kiến, tăng cường khuôn khổ hoạt động quốc tế dẫn đến sự phát triển bền vững và phát triển xã hội toàn cầu.

2.3. Đôn đốc các nhà lãnh đạo trên thế giới đặt sự phát triển bền vững trên ba trụ cột chính là bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế, và công bằng xã hội, nhấn mạnh các nguyên tắc bình đẳng, công bằng xã hội, bảo vệ quyền con người và thúc đẩy giáo dục.

Điều 3: Xây dựng hòa bình và bình phục hậu mâu thuẫn

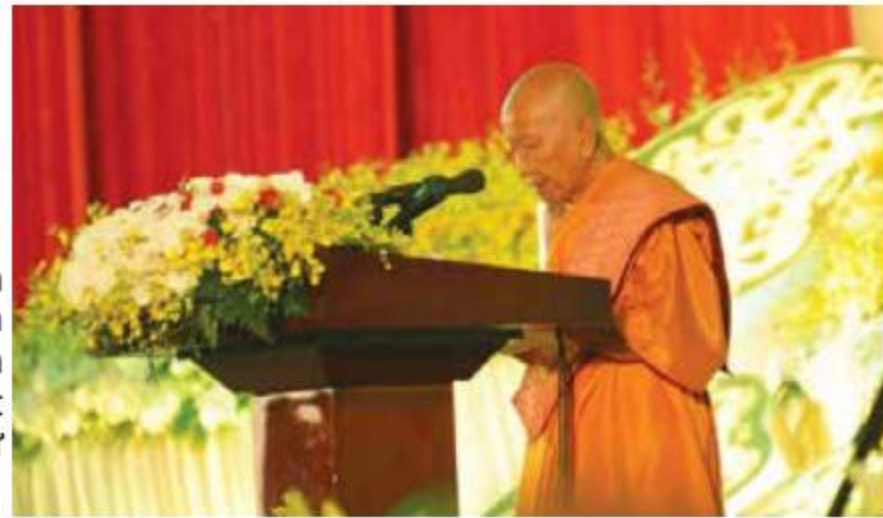
3.1. Thúc đẩy hòa giải các cuộc xung đột, tôn trọng sự sống, kết thúc bạo lực và thực hành lòng từ bi, bất bạo động thông qua đối thoại và hợp tác.

3.2. Đôn đốc các nhà lãnh đạo chính trị giải quyết các tranh chấp liên quan đến chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và quyền lực pháp lý của vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) và thềm lục địa thông qua đàm phán và các biện pháp hòa bình khác trong việc phê chuẩn các công ước của Liên Hợp Quốc và luật pháp quốc tế để duy trì hòa bình và ổn định thế giới.

3.3. Khuyến khích các Phật tử chủ động hơn trong việc thúc đẩy hòa bình, vốn là trọng tâm của những lời dạy của Đức Phật; và đặc biệt, truyền bá trí tuệ của Đức Phật về sự tương quan tương duyên của tất cả mọi người như một gia đình toàn cầu và cùng chia sẻ hậu quả của các hành động.

3.4. Đề cao hòa bình cả nội tại và ngoại tại, bằng cách động viên các tín đồ Phật giáo tham gia giải quyết các vấn đề đương đại của chiến tranh, bạo lực, không khoan dung và khủng bố đang đe dọa đến hòa bình và ổn định của toàn xã hội trên toàn giới.

3.5. Khuyến khích và đôn đốc các quốc gia chịu trách nhiệm



Đại lão HT. Tep Vong, Đại Tăng thống Phật giáo Vương quốc Campuchia



HT. Học Thành, Phó Chủ tịch Thường trực Hiệp hội Phật giáo Trung Quốc



Hòa thượng Phó Chủ tịch Hội Liên hữu Phật giáo Lào đọc thông điệp



Ngài D.M.Jayaratne, Thủ tướng nước Sri Lanka phát biểu



Biểu diễn nghệ thuật mừng Đại lễ thành công



Trao bằng Tiến sĩ danh dự đến Quốc vương Toro



Chư tôn đức và các đại biểu



HT.Thích Thanh Nhiễu đọc diễn văn bế mạc

về mặt đạo đức để đạt được lý tưởng hòa bình: thấu hiểu các giá trị phổ quát, đạo đức, quyền và trách nhiệm, và đặc biệt là văn hóa bất bạo động, từ bi và khoan dung của Phật giáo.

3.6. Kêu gọi cho một dự án giáo dục hòa bình thế giới, và dự án này sẽ trở thành mô hình mới cho việc quản trị hòa bình.

3.7. Tái khẳng định mong muốn chung và quyền con người cơ bản của tất cả mọi người sống trong hòa bình với nhau và tái khẳng định rằng mục đích chính của Liên Hợp Quốc là duy trì hòa bình và an ninh quốc tế.

Điều 4: Hồi ứng của Phật giáo đối với hâm nóng toàn cầu và bảo vệ môi trường

4.1. Thừa nhận rằng những tác động của các giải pháp công nghệ là không thể đoán trước và tái khẳng định rằng việc thành lập một đạo đức môi trường mới là cần thiết kết hợp với đạo đức và trách nhiệm Phật giáo.

4.2. Kêu gọi tất cả các tổ chức chính phủ và phi chính phủ cùng với cộng đồng Phật giáo phấn đấu hướng tới phát triển kinh tế và xã hội bền vững, nhấn mạnh sự cần thiết phải cân bằng sự phát triển đó với bảo vệ môi trường.

4.3. Thúc đẩy bảo vệ môi trường Phật giáo như là công cụ để phòng chống sự hâm nóng toàn cầu và gia tăng bảo vệ môi trường.

Điều 5: Đóng góp của Phật giáo trong lối sống lành mạnh

5.1. Nhận ra rằng lối sống lành mạnh của cá nhân được đặc trưng bởi sự phát triển về thể chất, tình cảm, tinh thần và tâm linh, và bồi dưỡng cho sự tăng trưởng này là mục tiêu tối hậu cho sự hạnh phúc bền vững của con người.

5.2. Tham gia hợp tác với các tổ chức y tế chính phủ và phi chính phủ trong các chương trình y tế sức khỏe toàn diện, kết hợp các nguyên tắc hài hòa thân tâm của Phật giáo với y học hiện đại, để diệt trừ bệnh tật, tử vong trẻ em và cải thiện dịch vụ chăm sóc trước khi sinh ở các nước đang phát triển.

5.3. Đánh giá những ảnh hưởng của lối sống lành mạnh và tạo điều kiện cho chương trình sống lành mạnh Phật giáo bằng cách áp dụng kỹ thuật thiền Phật giáo.

5.4. Nhận ra rằng cốt lõi để sống khỏe mạnh là đáp ứng nhu cầu cơ bản của cá nhân, bao gồm nước sạch, dinh dưỡng, nhà ở, bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần và nâng cao phẩm giá con người.

Điều 6: Giáo dục Phật giáo và Chương trình giảng dạy cấp Đại học

6.1. Làm việc không mệt mỏi cho phổ cập giáo dục trong thế kỷ XXI, nhấn mạnh sự hội nhập của trí tuệ và từ bi trong việc chăm sóc cho môi trường, kết hợp giữa môn học và kỹ luật, kết hợp đạo đức và ý thức cộng đồng với cách tiếp cận hiện tại với các kỹ năng tiếp thu cho phát triển kinh tế và xã hội trong chương trình giảng dạy và đề cương môn học ở tất cả các cấp học, để thực hiện Mục

tiêu Phát triển Thiên niên kỷ của Liên Hợp Quốc về "đạt được phổ cập giáo dục tiểu học" và cao hơn nữa.

6.2. Khuyến khích việc kết hợp lịch sử và triết học Phật giáo vào chương trình giáo dục tiểu học và trung học, tập trung vào nghiên cứu xã hội và thế giới.

6.3. Phát triển một dự án Phật giáo cho phổ cập cải cách giáo dục, dựa trên nền giáo dục thể tục để kiến tạo một chương trình giáo dục không chỉ chuẩn bị cho trẻ em về mặt lý thuyết, mà còn về tình cảm và tinh thần, sử dụng kỹ thuật tiên tiến để củng cố sự cải tổ của hệ thống giáo dục quốc gia.

6.4. Thừa nhận tầm quan trọng cơ bản của giáo lý của Đức Phật liên quan đến sự bao gồm giảng dạy trong đạo đức, phẩm chất và đạo đức trong việc góp phần vào việc thúc đẩy, bảo vệ và thực hiện có hiệu quả của tất cả các quyền con người.

6.5. Khuyến khích Phật tử từ tất cả các nước và truyền thống nghiên cứu phương pháp tiếp cận chánh niệm trên cả hai phương diện thể tục và Phật giáo để có một vai trò tích cực hơn trong việc hội nhập chánh niệm vào giáo dục các cấp.

6.6. Tiếp tục hỗ trợ nghiên cứu trong việc tìm hiểu sự tiến hóa và truyền bá triết học và văn hóa Phật giáo để thúc đẩy sự tham gia và hợp tác giữa tất cả Phật tử, không phân biệt truyền thống.

Điều 7: Chính sách và Kết luận

7.1. Chúng tôi yêu cầu những phát hiện đã được xem xét cẩn thận sẽ được đưa vào chương trình mới của các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ của Liên Hợp Quốc.

7.2. Chúng tôi tuyên bố rằng đã đến lúc cộng đồng thế giới nên bắt đầu suy nghĩ nghiêm túc về giải pháp Phật giáo và sử dụng nó trong thế giới đang thay đổi nhanh chóng ngày nay.

7.3. Chúng tôi tuyên bố rằng đạo đức Phật giáo có giá trị văn hóa để đóng góp vào sự phát triển của một xã hội từ bi hơn và có khả năng xây dựng hệ thống chính trị, kinh tế và xã hội bền vững, công bằng và nhân bản.

7.4. Chúng tôi tuyên bố rằng cộng đồng Phật giáo có thể đáp ứng dứt khoát với những thách thức của các Mục tiêu Thiên niên kỷ của Liên Hợp Quốc.

7.5. Chúng tôi yêu cầu các nhà lãnh đạo thế giới phối hợp với các Phật tử trong việc phát triển các hệ thống để huy động toàn diện các năng lượng từ bi nhằm đạt đến nền kinh tế xã hội phát triển và tạo ra một thế giới, trong đó tất cả chúng ta đều muốn sống.

7.6. Chúng tôi yêu cầu chính phủ các nước, các tổ chức dân sự, các doanh nghiệp, gia đình và cá nhân, không phân biệt tôn giáo hay truyền thống, thực hiện lối sống luân lý và đạo đức.

7.7. Chúng tôi tuyên bố rằng công cụ để thực hành Phật giáo ở tất cả các cấp độ, các cá nhân và tập thể, là không tách rời khỏi xã hội, trong đó trí tuệ từ việc thực hành giáo lý và thiền quán phải mang ý nghĩa cụ thể để giải quyết các tình huống đau khổ và bất công trong chính trị, môi trường, kinh tế và xã hội.

7.8. Chúng tôi khuyến khích việc mở rộng các tổ chức Phật giáo phi chính phủ. Các tổ chức này đang tích cực tham gia vào công tác cứu trợ thiên tai, an sinh xã hội và đạt được các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ. ■



Chư tôn giáo phẩm, khách quý và học giả, Phật tử tham dự.



TT. Dhammaratana phát biểu



Màn múa đương đại để lại nhiều ấn tượng trong các đại biểu



Tặng quà lưu niệm đến các vị khách quý



Đại lễ Vesak LHQ 2014: PHÁT TRIỂN DU LỊCH TÂM LINH



An Ngọc

Với chủ đề “Phật giáo góp phần thực hiện thành tựu các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ của Liên hợp quốc,” Đại lễ Vesak Liên hợp quốc 2014 sẽ diễn ra từ ngày 7-11/5 tại chùa Bái Đính (Ninh Bình).

Thông tin trên được Hòa thượng Thích Thanh Nhiễu, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam cho biết trong buổi họp báo chiều ngày 28/4 tại Hà Nội.

Theo đó, đại lễ sẽ được tổ chức với nhiều hoạt động như: hội thảo khoa học về Phật giáo, lễ hội văn hóa tâm linh (nhằm chuyển hóa tâm thức của mỗi người với phương châm “Tâm bình - Thế giới bình”), trồng cây bảo vệ môi trường và tặng quà từ thiện cho quỹ khuyến học...

Trong khuôn khổ Đại lễ Vesak Liên hợp quốc 2014, hội chợ văn hóa Phật giáo sẽ được tổ chức. Chương trình hội chợ nhằm giới thiệu những nét văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam (với những di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO công nhận là di sản đại diện của nhân loại) tới bạn bè thế giới.

Những tác phẩm hội họa phản ánh vai trò của Phật giáo trong đời sống xã hội, hình ảnh những ngôi chùa Việt Nam với những nét kiến trúc nghệ thuật đặc trưng... sẽ được giới thiệu qua triển lãm nghệ thuật về Phật giáo.

Đại diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam cho hay, Đại lễ Vesak Liên hợp quốc 2014 là sự kiện đối ngoại quan trọng góp phần nâng cao vai trò của Phật giáo

Việt Nam trong hội nhập quốc tế, đưa tới cho bạn bè quốc tế những hiểu biết về đời sống tự do tôn giáo ở Việt Nam.

Bên cạnh đó, đại lễ còn nhằm giới thiệu hình ảnh đất nước, con người Việt Nam nói chung cũng như lịch sử, văn hóa Phật giáo Việt Nam nói riêng tới các đại biểu quốc tế.

“Đây cũng là dịp để phát triển tiềm năng du lịch tâm linh, góp phần vào việc phát triển mối quan hệ hợp tác toàn diện của Việt Nam với các quốc gia trên thế giới; là cơ hội để UNESCO công nhận quần thể danh thắng Tràng An là di sản thiên nhiên thế giới,” đại diện ban tổ chức bày tỏ.

Đại lễ Vesak Liên hợp quốc 2014 do Giáo hội Phật giáo Việt Nam đăng cai chủ trì với sự phối hợp của Ủy ban Tổ chức Quốc tế Đại lễ Vesak Liên hợp quốc.

Đây là lần thứ hai Đại lễ Vesak Liên hợp quốc được tổ chức tại Việt Nam. Đại lễ trước được tổ chức vào tháng 5/2008.

Đại lễ Vesak Liên hợp quốc là một trong các hoạt động văn hóa mang tính quốc tế của Liên hợp quốc nhằm tôn vinh giá trị nhân văn, hòa bình của nhân loại.

Phiên họp ngày 15/12/1999, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã chính thức công nhận Đại lễ Tam hợp (tức là Đại lễ Phật đản, thời gian tổ chức vào tháng Năm dương lịch hàng năm) là Đại lễ Vesak Liên hợp quốc. ■



Trung tâm Hội nghị Liên Hiệp Quốc tại Bangkok



Trụ sở Liên Hiệp Quốc ở thành phố New York

Nguồn gốc và Lịch sử NGÀY VESAK LIÊN HIỆP QUỐC^[*]

I. ĐẠI LỄ VESAK LHQ TẠI TRỤ SỞ CỦA LHQ

Đại lễ Vesak Liên Hiệp Quốc là một ngày lễ hội mang tính văn hóa và nhân văn ở tầm mức quốc tế của tổ chức Liên Hiệp Quốc. Quá trình hình thành của ngày đại lễ này bắt đầu từ năm 2000.

Ngày 15-12-1999, tại phiên họp thứ 54 của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc, sau khi thảo luận Đề mục 174 của chương trình nghị sự, Đại hội đồng đã biểu quyết chính thức thừa nhận và đứng ra tổ chức Đại lễ Phật đản hay còn gọi là Đại lễ Tam hợp (kỷ niệm ba ngày: Đức Phật Đản sinh, Thành đạo và Nhập niết-bàn, thời gian tương đương với tháng 5 dương lịch). Ngày này được gọi là Đại lễ Vesak Liên Hiệp Quốc và được xem như ngày lễ hội văn hoá tôn giáo thế giới của Liên Hiệp Quốc. Lễ hội sẽ được tổ chức tại trụ sở Trung ương Liên Hiệp Quốc (thành phố New York, Hoa Kỳ) và các trung tâm Liên Hiệp Quốc ở các khu vực trên khắp thế giới từ năm 2000 trở đi.

Vào năm 2000, lần đầu tiên Đại lễ Vesak Liên Hiệp Quốc đã được long trọng tổ chức tại Trụ sở Liên Hiệp Quốc, New York, với sự tham dự của các truyền thống tôn giáo môn phái Phật giáo thuộc 34 quốc gia.

II. ĐẠI LỄ VESAK LHQ CỦA CỘNG ĐỒNG PHẬT GIÁO THẾ GIỚI

1. Đại lễ Vesak LHQ lần 1 (2004): Tháng 5 năm 2004, Hội thảo Phật giáo quốc tế (International Buddhist Conference, viết tắt là IBC) đã được chính phủ Hoàng gia Thái Lan bảo trợ và trường đại học Phật giáo Mahachulalongkorn tổ chức tại Trung tâm Phật giáo thế giới Buddhamonthon, với sự tham dự của trên 35

quốc gia và hàng trăm phái đoàn Phật giáo quốc tế. Tháng 6 cùng năm, các hoạt động Đại lễ Phật đản đã được tổ chức tại trụ sở Liên Hiệp Quốc, New York, Hoa Kỳ. Tháng 7 cùng năm, Hội thảo Phật giáo quốc tế về chủ đề "Phật giáo Thượng tọa bộ và Đại thừa" (Theravada and Mahayana Buddhism) được tổ chức tại hội trường Buddhamonthon và trung tâm Liên Hiệp Quốc, Bangkok, dưới sự bảo trợ của chính phủ hoàng gia Thái Lan và sự đồng thuận của Hội đồng Tăng thống Thái Lan (Thai Sangha Supreme Council). Tại Hội thảo lịch sử này, các quốc gia tham dự đồng thuận Thái Lan làm nước đăng cai Đại lễ Phật đản Liên Hiệp Quốc vào năm 2005.

2. Đại lễ Vesak LHQ lần 2 (2005): Trong phiên họp khoáng đại vào tháng 4-2005, Hội đồng Tăng thống Thái Lan đã công cử Trường Đại học Mahachulalongkorn làm đơn vị tổ chức Đại lễ Vesak Liên Hiệp Quốc 2005 lần thứ II. Kết quả là vào ngày 18-21 tháng 5 năm 2005, Hội thảo Phật giáo thế giới đã được tổ chức để đánh dấu tuần lễ Vesak tại Sanamluang, Buddhamonthon và Trung tâm Liên Hiệp Quốc Châu Á Thái Bình Dương. Trong thông cáo chung năm đó, các vị lãnh đạo Phật giáo từ 42 quốc gia đã chấp thuận Buddhamonthon là Trung tâm Phật giáo thế giới (Buddhist Center of the World) và cùng chấp nhận trường đại học Phật giáo Mahachulalongkorn làm đơn vị tổ chức Đại lễ Vesak Liên Hiệp Quốc những năm kế tiếp.

Vào ngày 9-9-2005 tại phiên họp khoáng đại, Hội đồng Tăng thống Thái Lan đã công cử trường đại học Phật giáo Mahachulalongkorn, từ nay, thay mặt Giáo hội Phật giáo Thái Lan để tổ chức Đại lễ Vesak Liên Hiệp Quốc.

3. Đại lễ Vesak LHQ lần 3 (2006): Ngày 7-10 tháng 5 năm 2006, tại Hội trường Liên Hiệp

Quốc Châu Á Thái Bình Dương và Buddhamonthon, Đại lễ Tam hợp lần thứ III đã được tổ chức gắn liền với lễ kỷ niệm 60 năm lên ngôi của đức vua Bhumipol. Lãnh đạo Phật giáo từ 48 quốc gia đã tham dự Hội thảo Phật giáo quốc tế này. Trong thông cáo chung, tất cả đã ký vào bản thỏa hiệp chấp nhận trường đại học Phật giáo Mahachulalongkorn làm đơn vị tổ chức Đại lễ Vesak Liên Hiệp Quốc 2007, đồng thời kỷ niệm sinh nhật 80 tuổi của đức vua Thái Lan.

4. Đại lễ Vesak LHQ lần 4 (2007): Ngày 26 đến 29 tháng 5 năm 2007, Đại lễ Vesak Liên Hiệp Quốc lần thứ IV đã được long trọng tổ chức tại Hội trường Liên Hiệp quốc Châu Á Thái Bình Dương và Buddhamonthon với sự tham dự của 62 đoàn đại biểu cấp quốc gia và cấp vùng.

Vào ngày 29-5-2007, trong lễ bế mạc, sau khi cứu xét thư thỉnh nguyện của Giáo hội Phật giáo Việt Nam và thư đăng ký đăng cai của Bộ Ngoại giao Việt Nam, Hòa thượng Dharmakosajarn đã căn cứ vào Hiến chương Đại lễ Vesak Liên Hiệp Quốc để chính thức công bố trước hơn 500 đại biểu Phật giáo thuộc 62 quốc gia rằng Việt Nam là nước đăng cai Đại lễ Vesak Liên Hiệp Quốc năm 2008.

5. Đại lễ Vesak LHQ lần 5 (2008): Đại lễ Vesak Liên Hiệp Quốc lần thứ năm cũng là lần đầu tiên tổ chức tại Việt Nam diễn ra tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia Mỹ Đình - Hà Nội, từ ngày 14 đến ngày 17-5-2008 với sự tham dự của 4.000 khách mời chính thức trong nước và quốc tế đến từ 74 quốc gia và vùng lãnh thổ, bao gồm chư tôn đức lãnh đạo Phật giáo các nước, các học giả, nhà nghiên cứu Phật học, đại diện của Liên Hiệp Quốc, Unesco và các tổ chức quốc tế.

Chủ đề Vesak Liên Hiệp Quốc 2008 là "Phật giáo và Xã hội, Công bằng, Dân chủ, Văn minh" (Buddhist Contribution to building a Just, Democratic and Civil Society)

Các chủ đề thảo luận nhóm (Sub-themes) bao gồm

- a. Vai trò của Phật giáo trong việc ngăn ngừa chiến tranh (War and Conflict: A Buddhist Perspective)
- b. Sự đóng góp của Phật giáo về công bằng xã hội (Buddhist Contribution to Social Justice)
- c. Phật giáo nhập thế và sự phát triển (Engaged Buddhism and Development)

d. Chăm sóc môi trường: Giải pháp của Phật giáo về sự thay đổi khí hậu (Care for Our Environment: Buddhist Respose to Climate Change)

e. Vấn nạn gia đình và Giải pháp của Phật giáo (Family Problems and the Buddhist Response)

f. Diễn đàn "Giáo dục Phật giáo: Sự kế thừa và phát triển" (Symposium on Buddhist Education: Continuity and Progress)

g. Phật giáo trong thời đại kỹ thuật số (Symposium on Buddhism in the Digital Age)

Đại lễ cũng đã vinh dự đón tiếp quý vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội, các ban ngành TƯ và địa phương cùng Chư tôn giáo phẩm HĐCM, HĐTS, chư Tăng Ni, Phật tử tiêu biểu của GHPGVN trong và ngoài nước.

Giáo sư Lê Mạnh Thát, Phó Viện trưởng Học viện Phật giáo Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh, làm chủ tịch Ủy Ban Tổ chức Quốc tế và TT. Thích Nhật Từ làm Tổng Thư ký Ủy ban Tổ chức Quốc tế.

6. Đại lễ Vesak LHQ lần 6 (2009): Đại lễ Vesak LHQ lần thứ 6 được tổ chức tại Thái Lan vào ngày 4-6/5/2009 tại Giảng đường Buddhamonthon. Đại Lễ này là một cơ hội quy tụ của 1256 đại biểu trên 80 quốc gia và vùng lãnh thổ khắp thế giới cùng các vị học giả Phật giáo và các vị lãnh đạo các tôn giáo tối cao trên khắp thế giới, cùng nhau thảo luận và đóng góp ý kiến nhằm áp dụng Phật pháp vào đời sống hằng ngày và giải quyết các vấn nạn hiện thời trên toàn cầu.

Chủ đề chính của hội thảo năm 2009 là "Giải pháp Phật giáo về khủng hoảng toàn cầu." Ba chủ đề phụ bao gồm:

- (1) Giải pháp Phật giáo về khủng hoảng môi trường,
- (2) Giải pháp Phật giáo về khủng hoảng kinh tế,
- (3) Giải pháp Phật giáo về khủng hoảng chính trị và phát triển hòa bình,
- (4) Diễn đàn Hiệp hội các trường đại học Phật giáo,
- (5) Dự án biên soạn bộ Kinh điển Phật giáo chung nhất,
- (6) Mạng lưới và dữ liệu điện tử Phật giáo (còn tiếp).■

(*) Theo: <http://www.undv2014vietnam.com>





Ý nghĩa Vesak 2558 - đêm rằm tháng 4

HT. Hộ Pháp

Đó là 3 sự kiện trọng đại, tuy khoảng cách thời gian khác nhau, nhưng xảy ra đều trùng hợp vào đêm rằm tháng tư, đúng theo ý nguyện của Đức Phật Gotama. Cho nên, tất cả mọi người Phật tử từ những bậc xuất gia đến các hàng tại gia cư sĩ trên toàn thế giới, đều lấy đêm rằm tháng tư, làm ngày lễ cúng dường Đức Phật, gọi là: "Vesakhapūjā".

1- Kỷ niệm 2558 năm, Đức Phật Gotama tịch diệt Niết Bàn.

2- Kỷ niệm 2603 năm, Đức Bồ Tát Siddhattha thành Đức Phật Gotama.

3- Kỷ niệm 2638 năm, Đức Bồ Tát Siddhattha đản sinh kiếp chót.

Đêm nào cũng là đêm, song đêm rằm tháng tư (âm lịch) là một đêm có ý nghĩa lịch sử trọng đại của Phật giáo.

Lịch sử trọng đại như thế nào?

- Ngày rằm tháng tư cách nay 2637 năm, tại khu rừng Lumbinī (nay thuộc xứ Nepal), khoảng giữa kinh thành Kapilavatthu và kinh thành Devadaha,

Đức Bồ Tát Thái tử Siddhattha đản sinh kiếp chót từ lòng bà chánh cung Hoàng hậu Mahāmāyadevī của Đức vua Suddhodana thuộc dòng dõi Sakya.

- Canh chót đêm rằm tháng tư cách nay 2602 năm, tại Đại cội Bồ Đề trong khu rừng Uruvela (nay gọi Bodh Gaya xứ Ấn Độ), tỉnh Senanigama, Đức Bồ Tát Siddhattha chứng đắc thành Đức Phật Chánh Đẳng Giác có danh hiệu Đức Phật Gotama.

- Canh chót đêm rằm tháng tư cách nay 2557 năm, tại khu rừng Sālā xứ Kusinārā (xứ Ấn Độ), Đức Phật Gotama tịch diệt Niết Bàn, chấm dứt tử sinh luân hồi trong ba giới bốn loài.

Đó là 3 sự kiện trọng đại, tuy khoảng cách thời gian khác nhau, nhưng xảy ra đều trùng hợp vào đêm rằm tháng tư, đúng theo ý nguyện của Đức Phật Gotama. Cho nên, tất cả mọi người Phật tử từ những bậc xuất gia đến các hàng tại gia cư sĩ trên toàn thế giới, đều lấy đêm rằm tháng tư, làm ngày lễ cúng dường Đức Phật, gọi là: "Vesakhapūjā". ■

Tiểu Kinh Đoạn Tận Ái

HT. Thích Minh Châu

Thiên chủ Sakka hỏi đức Phật về ái tận giải thoát, và được đức Phật trả lời. Rồi Tôn giả Moggallāna đi lên cõi Trời ba mươi ba để hỏi Sakka về câu trả lời của Thế Tôn, nhưng Sakka chỉ ham đắm mê vui chơi với các tiên nữ, và lấy cớ là nhiều việc nên chỉ muốn Tôn giả Moggallāna xem lâu đài Vejayanta. Moggallāna liền ấn ngón chân làm cho lâu đài Vejayanta rung động khiến chư Thiên và Thiên chủ Sakka phải hoảng sợ. Cuối cùng Thiên chủ Sakka lặp lại câu trả lời của đức Phật cho Moggallāna.

Câu trả lời của đức Phật như sau: Nếu vị Tỷ-kheo được nghe: "Thật không xứng đáng nếu có thiên vị các pháp, vị ấy thắng tri các pháp. Sau khi thắng tri các pháp, vị ấy liễu tri các pháp. Do liễu tri tất cả pháp, nếu có một cảm thọ nào, lạc thọ, khổ thọ, hay bất khổ bất lạc thọ, vị ấy sống quán tánh vô thường, quán tánh ly tham, quán tánh đoạn diệt, quán tánh xả ly trên các cảm thọ. Do quán như vậy nên không có chấp trước một sự gì ở đời. Do không chấp trước nên không có sợ hãi, nhiệt não (paritassati). Do không sợ hãi, nhiệt não, nên chứng Niết-bàn. Vị ấy rõ biết: Sanh đã tận, chứng quả A-la-hán.■"

Tìm hiểu về Luật tạng Nguyên thủy

BÌNH BÁT VÀ CÁC VẬT DỤNG KHÁC (tiếp theo)

Tk. Siêu Minh (dịch)

THỰC PHẨM

Ba loại thực phẩm chính đó là: Thực phẩm cơ bản, thực phẩm không cơ bản, và đồ uống trái cây đã được thảo luận trong Tập Một dưới tiêu đề Chương Thực Phẩm theo luật Pacittiya. Vấn đề cho phép chế biến trái cây cũng đã được thảo luận ở mục Pc 11. Ở đây chúng ta sẽ thảo luận những khía cạnh thuộc chủ đề đoàn thực không bao gồm trong những đoạn văn trên.

Thịt. Như đã được nói đến trong Chương Đoàn Thực, thịt của những động vật sau đây không được phép sử dụng: Thịt người, thịt voi, thịt ngựa, thịt chó, thịt rắn, thịt sư tử, thịt cọp, thịt báo, thịt gấu, và thịt linh cẩu (hay thịt báo đen). Tập Chú giải ghi thêm ba lời bình ở đây: Việc cấm cản không chỉ bao gồm loại thịt của các động vật vừa nêu trên, mà còn cấm cả sử dụng máu, xương và da của các động vật này nữa. Việc nghiêm cấm sử dụng thịt chó không bao gồm các loại chó hoang trong rừng, như chó sói và cáo, (nhưng nhiều vị thiền sư – kể cả dịch giả người Thái tập Chú giải cũng nêu thắc mắc về điểm này). Tuy nhiên, loại thịt trộn lẫn nửa thịt chó nửa thịt sói cũng bị cấm tuyệt.

Như Luật tạng khẳng định, ta không được dùng thịt mà không suy tính về điều gì ta đang ăn. Tập Chú giải giải thích điểm này có nghĩa là, nếu sau khi suy xét dẫn đo, ta nhận ra loại thịt nào đó được bổ thí, dứt khoát ta cần phải hỏi thí chủ để xác định rõ loại thịt đó. Nếu ta xác định sai loại thịt không được phép sử dụng thành loại thịt được cho phép ăn và rồi ta tiến hành và sử dụng thứ thịt đó do suy đoán sai lầm như vậy thì không có phạm giới ở đây.

Sữa. Mv, VI, 34.21 bao gồm việc cho phép sử dụng năm sản phẩm từ thịt bò đó là: sữa bò, sữa



đông, sữa nước không bơ, bơ và thực Bát. Tập Chú giải cho rằng ta có thể sử dụng riêng từng loại sản phẩm trong năm loại sản phẩm này – có nghĩa là việc cho phép này không có nghĩa là cả năm loại sản phẩm đó phải được sử dụng chung với nhau.

Một trong số mười điểm gây tranh cãi đã dẫn đến việc triệu tập Đại hội Thứ hai chính là vấn đề liệu sữa nước chưa đánh bơ – tức là sữa đã chuyển sang hiện trạng sữa, song chưa đạt đến hiện trạng sữa đông – có được liệt kê vào trong loại thực phẩm cơ bản hay nằm ngoài loại thực phẩm đó theo Pc 35. Quyết định của Đại Hội cho rằng loại thực phẩm này nằm trong loại thực phẩm cơ bản, và như vậy vị tỳ khưu nào đã gạc bỏ một của thí thuộc loại thực phẩm thêm này sẽ mắc lỗi phạm theo khoản luật này, nếu sau này vào buổi sáng vị đó sử dụng sữa nước chưa đông thì điều đó không được bỏ qua đâu.

Nước trái cây. Tập Chú giải bao gồm thông

tin sau đây về nước ép trái cây: Nếu vị tỳ khuừ tự mình chế biến bất kỳ loại nước trái cây nào, vị đó chỉ được phép sử dụng thứ nước trái cây này trước Ngọ. Nếu nước trái cây do người ngoài chế biến và chính thức cúng dường cho vị đó trước Ngọ, vị tỳ khuừ đó “cũng” có thể sử dụng nước trái cây đó chung với thức ăn vào bữa trước Ngọ - Từ “cũng” ở đây ám chỉ đến việc cho phép nguyên thủy, cho rằng ta có uống nước trái cây đó mà không kèm theo với thức ăn vào buổi chiều, vẫn còn giữ nguyên giá trị. Nếu nước trái cây đó do người ngoài chế biến và chính thức cúng dường cho vị đó sau giờ Ngọ, vị đó có thể uống không kèm theo thức ăn cho đến buổi sáng hôm sau. Việc cho phép sử dụng nước uống ép từ trái xoài bao gồm cả nước ép trái cây được chế biến cả từ xoài xanh và xoài chín. Để chế biến nước ép xoài xanh, người ta yêu cầu trái xoài được cắt ra hay được sắt thành miếng nhỏ, ngâm trong nước, và phơi dưới ánh nắng mặt trời, rồi lược lấy nước, cho thêm mật ong, đường, và long não (camphor) nếu muốn. Nước ép từ trái *Bassia pierrei* phải được pha loãng ra với nước, vì nước ép thứ trái cây này chưa pha loãng thì quá đặc.

Những thứ nước uống ép từ lá cây cũng được sử dụng bao gồm nước ép từ những lá được coi như là thực phẩm được sử dụng từ buổi sáng đến buổi chiều, cũng như những thứ lá dược liệu, có tuổi thọ bằng tuổi người nhận. Thứ nước ép này có thể pha chế với nước lạnh hay phơi ầm dưới ánh nắng mặt trời. Việc nghiêm cấm sử dụng nước ép từ rau cỏ đã nấu chín vào buổi chiều bao gồm cả những thứ lá giữ được từ sáng đến chiều, cũng như bất kỳ thứ lá dược liệu nào được nấu với những thứ chất lỏng chẳng hạn như sữa. Bất kỳ những thứ lá thảo dược nào được nấu trong nước lạnh đều có thể sử dụng được bằng tuổi thọ người nhận.

Theo Vinaya Mukkha, bất kỳ nước ép trái cây nào đã nấu chín được xếp vào phạm trú có đường. Nước ép cô đặc cũng nằm trong phạm trú có đường này nữa. Tuy nhiên, không phải toàn bộ Tăng Chúng đều chấp nhận cách giải thích này.

Cuộc thảo luận của tập Chú giải về nước uống được ép từ hoa được phép hay không được phép sử dụng vào buổi chiều cho thấy rằng nước ép hoa cam thảo được sử dụng để chế biến rượu pha, chính vì lý do đó mà Luật tạng không bao gồm vào thứ nước uống được cho phép sử dụng thuộc loại này. Tập Chú giải còn triển khai rộng việc cấm này bao gồm bất kỳ loại nước ép từ hoa nào và các loại nước ép từ hoa không được chế biến theo cách sẽ được dùng vào việc pha chế rượu được phép sử dụng vào buổi sáng.

Đậu xanh. Mặc dù có những tình huống trong đó đậu xanh ngay cả khi đã được nấu chín, lại có thể nẩy mầm, vị tỳ khuừ được phép sử dụng đậu xanh nấu chín tùy thích.

Tỏi. Có việc nghiêm cấm sử dụng tỏi chỉ trừ khi ta bị đau ốm. Theo tập Chú giải, “đau ốm” ở đây có nghĩa là bất kỳ thứ bệnh tật nào tỏi có thể chữa trị được. Theo kiến thức y học hiện hành, đau ốm bao gồm cả cao máu cholesterol. Mặc dù thức ăn châu Á thường bao gồm tỏi, trong đó như là một thành phần mà không có bản văn nào đề cập đến cách sử dụng tỏi được trộn lẫn với thức ăn. Rất có thể việc cho phép sử dụng tỏi dựa trên cơ sở tỏi giúp tiêu hóa thức ăn. Một cách giải thích khác, được nhiều Tăng chúng chấp nhận chính là cách nghiêm cấm nguyên thủy chống lại sử dụng tỏi riêng biệt. Theo cách giải thích này tỏi được trộn với những thành phần thức ăn khác có thể được phép sử dụng ngay cả khi không bị đau ốm.

Chế biến và bảo quản thức ăn. Người chớ nên sử dụng thức ăn bảo quản trong nhà, chế biến trong nhà, hay chính nhà người chế biến. Có từng mỗi xúc phạm riêng cho từng mỗi hành vi này. Như vậy nếu ai đó sử dụng thức ăn cất giữ trong nhà hay tự nấu thức ăn cho chính mình, thời vị đó phải gánh chịu hai lỗi phạm giới (dukkatas). Theo tập Chú giải, từ “trong nhà” ở đây có nghĩa là trong bất kỳ khu vực nào được coi như là nằm trong “cùng một nơi cư trú với một vị tỳ khuừ được qui định trong Pc 5-6. Thức ăn được cất giữ trong một nơi bảo quản thức ăn (kappiya-kuti – xin đọc Chương 7) không được coi như ở trong nhà. Những cấm đoán cất giữ và chế biến này chỉ áp dụng cho những thức ăn chủ yếu, thức ăn không chủ yếu và nước uống trái cây, chớ không áp dụng cho thuốc chữa bệnh và thuốc bổ. Tuy nhiên, nếu thuốc chữa bệnh và thuốc bổ được cất giữ trong nhà, sau đó được pha chế với thức ăn đã được cất giữ trong một nơi bảo quản thức ăn, hỗn hợp đó được coi như là thức ăn được cất giữ trong nhà. Nếu không có nơi bảo quản thức ăn, ta có thể cho một người không thọ giới, dành cho người đó cất giữ, và rồi người đó sẽ cúng dường lại vào ngày hôm sau.

Tuy nhiên, khoản Luật tạng bao gồm khoản cho phép này cho rằng vị tỳ khuừ có thể hâm nóng thức ăn đã được chế biến bằng cách khác.

Khoản cho phép Mendaka (Mv.VI. 34.21) qui định việc thu gom đồ ăn cho cuộc hành trình được thảo luận ở khoản Pc 39.

Việc Ăn Uống. Vị tỳ khuừ không được dùng thức ăn từ một đĩa chung hay uống từ một chén

tổng chung với bất kỳ một vị nào khác, kể cả người đời, hay vị đã nhận thọ giới. Tuy nhiên, tập Chú giải lại ghi thêm ở đây rằng nếu tỳ khưu X lấy hoa quả từ một đĩa rồi đi khỏi nơi đó, thời tỳ khưu Y có thể lấy thức ăn từ cùng một đĩa đó. Sau khi tỳ khưu Y đi khỏi nơi đó, thời tỳ khưu X có thể trở lại một lần nữa. Nói cách khác, những cấm đoán chống lại việc sử dụng cùng một đĩa, v.v... chỉ phạm khi có một người khác cũng đang sử dụng thực phẩm đó.

Cũng còn có một luật cấm chống lại việc sử dụng thức ăn từ một cái hòm đựng thức ăn (được làm bằng gỗ hay kim loại, tập Chú giải cho hay) hình như có thể là chiếc khay để ở nơi cao và được đặt lại có từ thời các vua chúa châu Á đã sử dụng công cụ này và được coi như là đồ xa xỉ. Tuy nhiên, vị tỳ khưu bị đau ốm có thể ăn thức ăn đựng trong các khay đó. Tập Chú giải cho hay rằng việc cho phép này còn nói rộng cho cả các khay đựng đồ ăn được làm bằng đồ đan bằng liễu gai hay bằng gỗ.

Vị tỳ khưu nào hay ợ thức ăn ra được phép nuốt lại đồ ăn này bao lâu đồ ăn đó chưa được tống ra khỏi miệng. Tập Chú giải định nghĩa “ra khỏi miệng” có nghĩa là dính lại trong miệng, hay nói cách khác, khi thức ăn được ợ ra còn trong miệng, ta có thể nuốt trở lại nếu thức ăn đó trôi ngược trở lại vào thực quản, nhưng không được phép nếu thức ăn đó nằm lại trong miệng. Ở đây, tập Chú giải giải thích từ mukha-dvāra, hiểu theo nghĩa đen, cửa của bộ mặt là thanh quản chứ không phải là lỗ hồng giữa hai môi đầu. Theo khoản Pc 40 chúng ta tranh cãi nhau về cách giải thích này và cũng có bằng chứng thêm từ khoản M. 140 rằng cách giải thích không đứng vững. Ở đây khoảng không trong thân thể được chia thành nhiều phần khác nhau, có hai phần trong đó là Mukha-dvāra và khoảng không “trong đó điều gì ta ăn, uống, tiêu thụ và nhai được nuốt xuống đó”. Khí quản thuộc về khoảng không thứ hai này; còn lỗ miệng là khoảng không thứ nhất. Tính chất ngược ngạo của cách giải thích của tập Chú giải giải thích ở đây còn là luận cứ khác chống lại việc coi Mukha-dvāra có nghĩa là khí quản – tại sao đồ ăn mắc ở miệng lại được coi như nằm ngoài khí quản nhưng đồ ăn không mắc vào đó thì không, là điều khó giải thích. Một cách giải thích có lý có thể là cách thường tình: đồ ăn ợ ra có thể được nuốt xuống trở lại, ngay cả nếu như đồ ăn đó mắc vào miệng, nhưng nếu đã được lấy ra ngoài rồi thì không.

Những thứ được phép sử dụng trong cơn đói kém. Những hành vi sau đây, bình thường không được phép, song lại được phép khi có cơn đói xảy ra: ta có thể ăn thức ăn được cất trong nhà, nấu nướng trong nhà, và tự mình nấu nướng. Nếu không có trái

cây chủ yếu và không có điều gì được cho phép, thời ta có thể lấy đồ ăn mang theo. Nếu ta bắt gặp một người đời chưa thọ giới có thể khiến cho việc này được cho phép, ta có thể để lại số quả này tại nơi trú xứ của người đó rồi lấy lại sử dụng sau khi đã nhận lại số hoa quả đó. Nếu ta đã sử dụng số thực phẩm đó rồi giao một số thực phẩm khác cho người đó ta vẫn có thể sử dụng số thực phẩm chưa trao lại cho người không thọ giới này (xin đọc Pc 35). Nếu thức ăn đó được mang trở lại từ nơi bữa ăn đã diễn ra, nếu thức ăn đó chính thức đã được chấp nhận trước bữa ăn hay nếu thức ăn đó chính là những gì mọc trong rừng hay trong đầm sen – hình như hai thứ thực phẩm vừa kể mọc ở những vị trí mà người ta có thể đến để tìm kiếm trong khi cơn đói xảy ra.

Thực phẩm pha trộn thuộc nhiều giai đoạn khác nhau. Như đã được trình bày trong Chương bàn về thực phẩm trong Tập I. Thực phẩm pha trộn thuộc nhiều giai đoạn khác nhau có tuổi thọ của thành phần có tuổi thọ ngắn nhất. Tập Chú giải đã giải thích một điểm quan trọng ở đây: “Pha trộn” ở đây có nghĩa là trộn lẫn với nhau một cách kỹ lưỡng. Như vậy, có nghĩa là nếu nước trái cây kết lại thành một khối, lại có dừa đã lột vỏ nổi trên mặt, ta có thể loại bỏ dừa đi, và ta có thể uống thứ nước đó cho tới sáng ngày hôm sau. Nếu ta để bơ trên mặt nồi cháo, thành phần của bơ không tan chảy vào cháo có thể được giữ lại và được dùng trong vòng bảy ngày liên tiếp. Nếu những thực phẩm có tuổi thọ khác nhau tất cả đều xuất hiện cùng một lúc, những thứ đó duy trì được tuổi thọ riêng với điều kiện chúng không thâm nhập lẫn vào nhau.

Một trong những vấn đề khác đã dẫn đến việc triệu tập Đại hội Phật giáo lần thứ hai đó là việc cất giữ kỹ một hộp đựng muối làm bằng sành để có thể nếm nếm thức ăn chưa nếm. Phán quyết của Đại hội cho rằng làm như vậy ta phạm giới Pacittiya theo khoản Pc. 38. Tuy nhiên Sutta Vibhanga chỉ coi đó là phạm giới bình thường đối với khoản luật đó nếu việc sử dụng, làm thức ăn, một loại thuốc chữa bệnh trong suốt cuộc sống đã được tàng trữ qua đêm, là muối chính là một thứ thuốc chữa bệnh trong suốt cuộc sống. Như vậy, các vị Trưởng lão tham dự Đại hội hình như đã lý luận rằng nếu đã được nếm nếm vào thức ăn, toàn bộ hỗn hợp này được coi như là thức ăn được sử dụng khi thành tố đầu tiên (là muối) được chấp nhận sử dụng: như thế theo khoản luật Pc 38 đó là phạm giới ưng xả đối trị (pacittiya), chứ không phải phạm giới tác ác (dukkata). Nguyên tắc này không thấy được khẳng định một cách rõ ràng trong các bản văn, nhưng ở một vài nơi được giảng giải như là một truyền thống truyền khẩu (còn tiếp). ■

THIỀN PHẬT GIÁO

NGUYÊN T HỦY VÀ PHÁT TRIỂN (TIẾP THEO)

HT. Viên Minh



1.4) Ba mươi hai thể trước: "... Vị Tỷ kheo quán sát thân này, dưới từ bàn chân trở lên, trên cho đến đánh tóc, bao bọc bởi da và chứa đầy những vật bất tịnh sai biệt: "Trong thân này, đây là tóc, lông, móng, răng, da, thịt, gân, xương, tủy, thận, tim, gan, hoành cách mô, lá lách, phổi, ruột non, ruột già, bao tử, phân, óc, mật, đờm, mủ, máu, mồ hôi, mỡ, nước mắt, nước nhờn, nước miếng, nước mũi, nước khớp xương, nước tiểu".

Những hành giả có nhiều tham ái đối với thân, luôn phải chăm sóc cho thân hình được đẹp đẽ, cân đối, luôn phải giữ gìn cho tấm thân được thanh tú, mỹ miều, có khi phải nung nấu để có được

một vẻ bề ngoài hấp dẫn, duyên dáng hay tuần tú, khôi ngô. Ở giữa đời thì điều đó cũng là chuyện bình thường, nhưng khi ảo tưởng quá lớn, nhiều người đã bị nô lệ vào cái thân mà thực ra chỉ giống như một cái túi chứa đựng những vật dơ uế trông rất gớm ghiếc. Thấy một người bị tai nạn, chỉ mới đổ máu thôi là chúng ta đã không dám nhìn hống là lòi ruột, gan, tim, phổi... Ngay cả mùi mồ hôi của chính mình chúng ta cũng đã không chịu nổi hống chi phân, đờm, dãi, mủ... tanh hôi, nhơ nhớp.

Vì vậy, dám đối diện với sự thật 32 thể trước này để bình tĩnh quan sát, chiếu soi, thì sẽ dễ dàng thấy được bản chất thật của cái thân ô trước, nhờ đó diệt trừ được tâm tham ái trong ý niệm sạch đẹp (tịnh tướng), thoát khỏi ảo tưởng của một quan niệm sai lầm gọi là thân kiến.

1.5) Bốn đại: "... Vị Tỷ kheo quán sát thân này về vị trí các giới và sự sắp đặt các giới: Trong thân này có địa đại, thủy đại, hỏa đại và phong đại".

Bốn đại là đối tượng thực tánh của thân xúc. Qua thân xúc và thân thức ấy ý thức trực giác có thể nhận ra đặc tính của từng đại. Đại là những yếu tố có đặc tính, công năng và cách biểu hiện độc đáo riêng. Tên gọi đất, nước, lửa, gió chỉ có ý nghĩa tượng trưng chứ không phải đất, nước, lửa, gió mà chúng ta biết hàng ngày như là những đối tượng khái niệm của ý thức.

- Địa đại có đặc tính: cứng - mềm, có công năng: nền tảng, có biểu hiện: thu nhận.
- Thủy đại có đặc tính: dính - nặng, công

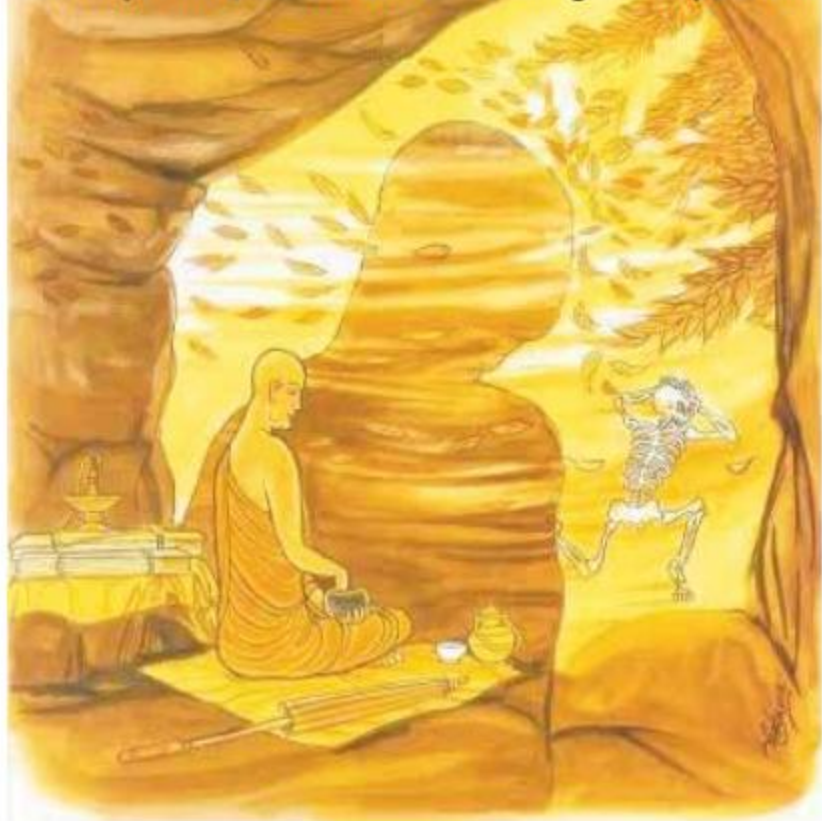
năng: tăng cường, biểu hiện: kết hợp.

- Hỏa đại có đặc tính: nóng - lạnh - nhẹ, công năng: thành thực, biểu hiện: làm mềm.

- Phong đại có đặc tính: co - giãn, công năng: di động, biểu hiện: vận chuyển.

Trong khi quan sát trạng thái, tư thế của một động tác, chúng ta có thể thấy biết rõ (tuệ tri) thực tánh của các đại. Ví dụ như khi nắm bàn tay lại chúng ta cảm nhận được độ cứng mềm (địa đại) của nắm tay, độ nóng lạnh (hỏa đại) của lòng bàn tay, hay sự di chuyển (phong đại) của những ngón tay v.v... Nhận thức thực tánh một cách trực tiếp như vậy giúp chúng ta thấy được cái gọi là nắm tay, bàn tay, ngón tay... chỉ là khái niệm hư danh, không có thực tánh, cái thực chất trong đó chính là bốn đại hợp thành, đồng thời giúp chúng ta phá được ảo tưởng "của tôi" và nhất là quan niệm về nguồn gốc của một cái thân sinh ra do Đấng Tạo Hóa hay Thần Sáng Tạo.

1.6) Chín loại tử thi: "... Vị Tỷ kheo khi thấy một tử thi bỏ trong nghĩa địa một, hai hoặc ba ngày, đang trương phồng, xanh xám, thối rã...; tử thi bị quạ, điều, kên kên, chó, dã thú, côn trùng đục khoét...; tử thi chỉ còn xương nổi bởi gân dính ít thịt...; tử thi chỉ còn xương nổi bởi gân dính máu không thịt...; tử thi chỉ còn xương nổi bởi gân, không thịt không máu...; tử thi chỉ còn xương rời rã, rải rác chỗ này chỗ kia, đây là xương tay, đây là xương chân, xương ống, xương vế, xương mông, xương sống, xương đầu...; tử thi chỉ còn xương bạc trắng màu vỏ ốc; tử thi chỉ còn đồng xương cũ trên một nắm; tử thi chỉ còn xương đã mục thành



bột, vị ấy quán: "thân này tính chất là như vậy (evam-dhammo), thực trạng là như vậy (evam-bhāvī), không vượt khỏi tính chất ấy".

"Như vậy, vị ấy sống quán thân trên nội thân hay sống quán thân trên ngoại thân, hay sống quán thân trên cả nội thân ngoại thân, hay sống quán tánh sanh khởi (samudaya dhamma) trên thân, hay sống quán tánh diệt tận (vaya dhamma) trên thân, hay sống quán tánh sanh diệt (samudaya vaya dhamma) trên thân. "Thân đang là" vị ấy an trú niệm như vậy cho đến mức xứng trí (ñāṇa mattāya), khế niệm (paṭissati mattāya). Và vị ấy sống không nương tựa (anissito), không chấp trước (na upādayati) điều gì trên đời".

Dĩ nhiên, trong mỗi người chúng ta đều có bản năng sinh tồn, nhưng muốn trường sinh bất tử, tưởng mình còn sống lâu trăm tuổi... nên chỉ lo hưởng thụ hay mưu cầu cho một tương lai lâu dài mà không biết rằng mỗi ngày qua đi là mạng sống giảm dần và chúng ta đang trên đường về cõi chết, như một định luật tất yếu của kiếp sống con người. Đồng thời cái chết cũng không hẹn thời gian, nó có thể đến bất cứ lúc nào, ở tuổi xuân xanh hay đầu đã bạc.

Ngược lại, nhiều người quá ham sống sợ chết, cứ mong cầu sao cho chết được an toàn, êm ái, hay thậm chí còn lo sau khi chết không được mồ yên mả đẹp. Với những người như vậy nên quán niệm sự chết. Cách tốt nhất không phải là ngồi suy tư, tưởng tượng về sự chết mà là quan sát thẳng, ngay nơi các tử thi mỗi khi có dịp chứng kiến. Ở Ấn Độ, ngày xưa, các vị tỷ kheo muốn quan sát tử thi chỉ cần vào nghĩa trang lộ thiên gần chỗ ở của mình, nhưng ngày nay chúng ta nên quan sát một người đang hấp hối, một tử thi chưa liệm, một người chết còn nằm ngoài đường do tai nạn giao thông hay những xác ướp trong nhà xác của các bệnh viện v.v... để tập đối diện với cái chết, không tránh né một sự thật quá hiển nhiên đối với mọi người. Tuy nhiên, những người quá sợ chết, hay sợ ma không nên quan sát tử thi, nhất là ở những nơi hoang vắng, vì có thể làm cho người ấy ngất xỉu, hay điên loạn.

Quán tử thi giúp chúng ta bớt tham sinh úy tử, vì vậy, cũng không cần luyện phép trường sinh mà sẵn sàng đối diện với sự chết bất cứ lúc nào; không còn ảo tưởng về một sự sống đời đời mà Đức Phật gọi là thường kiến, nên không cần tu luyện với mục đích đạt được một cõi thường hằng bất tử. Chỉ cần ngay nơi hiện tại thấy rõ bản chất sinh diệt của sự sống mới có thể an nhiên tự tại. ■

ĐẠI CƯƠNG VỀ VI DIỆU PHÁP (TIẾP THEO)



Thích Tâm Quang (dịch)

7. PHÂN TÍCH TRẠNG THÁI TINH THẦN

Trong Vi Diệu Pháp, trạng thái tinh thần được định nghĩa là những yếu tố liên hệ với thức, chúng phát sinh và mất đi với thức, và chúng có cùng một đối tượng và cơ sở như thức. Điều này cho thấy ngay sự liên hệ rất mật thiết giữa thức và trạng thái tinh thần. Một trong những phép so sánh hay nhất để mô tả quan hệ của chúng là so sánh cái khung của một tòa nhà và vật liệu của tòa nhà, hay bộ xương và thịt bao phủ bộ xương. Nơi đây các thức là bộ xương, trong khi trạng thái tinh thần là thịt xây dựng kinh nghiệm thức.

Nhớ lấy điều này rất hữu ích khi xét đến những loại thức được nêu lên trong lý giải Vi Diệu Pháp về các trạng thái tinh thần mà chúng liên hệ. Cách lý giải riêng của mình không nhất thiết tương ứng đúng với cách lý giải trong kinh. Nhưng tới chừng mực mà một số trạng thái tinh thần xuất hiện một cách tự nhiên do những loại thức riêng

biệt, chúng ta sẽ đi đến hiểu biết làm sao một số trạng thái tinh thần và các loại thức lại đi cùng nhau. Điều này quan trọng hơn là nhớ bản liệt kê những trạng thái tinh thần.

Có ba hạng trạng thái tinh thần thông thường: thiện, bất thiện và không phân biệt rõ. Những trạng thái tinh thần không phân biệt rõ không thiện mà cũng không bất thiện, nhưng bắt đầu có tính chất của trạng thái tinh thần khác mà chúng liên hệ với. Những trạng thái tinh thần không phân biệt rõ này đóng vai trò chính trong xây dựng kinh nghiệm thức, giống hệt như xi măng, không có xi măng thì việc xây dựng kinh nghiệm không thể gắn kết với nhau.

Có hai nhóm trạng thái tinh thần không phân biệt rõ: phổ thông (hay chính) và riêng biệt (hay phụ). Những trạng thái tinh thần phổ thông hiện diện trong tất cả loại thức không trừ một loại nào cả, trong khi trạng thái tinh thần riêng biệt chỉ phát sinh trong một số loại thức.

Có bảy trạng thái tinh thần không phân biệt rõ phổ thông: (1) xúc, (2) tưởng, (3) thọ, (4) hành, (5) nhất tâm, (6) chú ý, và (7) sinh khí.

Xúc là sự liên kết của thức với đối tượng. Đó là sự chung sống của chủ thể và khách thể, nền móng của mọi kinh nghiệm có ý thức.

Tưởng là đặc tính cảm xúc của kinh nghiệm - thích, không thích và trung lập.

Thọ ngụ ý công nhận về khả năng trong phạm vi giác quan, mà ấn tượng của giác quan nào đó liên quan tới, nghĩa là trong phạm vi của nhãn thức, nhĩ thức v.v...

Hành trong phạm vi này, không có nghĩa là ý chí tự do mà là hành động phản ứng theo bản năng.

Nhất tâm phát sinh không có nghĩa là một yếu tố của nhập định, mà có nghĩa là sự giới hạn của thức trước một đối tượng riêng biệt. Như đã được đề cập tại Chương 34, nhất tâm phát sinh ngay cả trong những loại thức bình thường, không phải là thiền. Nhất tâm là một trạng thái tinh thần cần thiết trong tất cả các loại thức vì chính nhất tâm tách một đối tượng nhất định ra khỏi dòng đối tượng không phân biệt được.

Chú ý có thể nhìn nhận có quan hệ với nhất tâm. Nhất tâm và chú ý là những khía cạnh tiêu cực và tích cực của cùng một chức năng. Nhất tâm hạn chế kinh nghiệm của mình trước một đối tượng riêng biệt trong khi chú ý hướng sự tỉnh thức của mình vào đối tượng riêng biệt. Nhất tâm và chú ý cùng nhau hành hoạt để tách biệt và tạo thành một kinh nghiệm thức về một đối tượng riêng biệt.

Sinh khí nói đến sức mạnh ràng buộc với sáu trạng thái của thức.

Có sáu trạng thái tinh thần không phân biệt rõ: (1) bước đầu chuyên tâm, (2) chuyên tâm, (3) quyết đoán, (4) thềm muốn, (5) quan tâm, và (6) dục vọng. Chúng ta đã gặp một số loại này trong phạm vi nói về những nhân tố của nhập định. Trạng thái tinh thần riêng biệt thứ ba thường được dịch là "quyết đoán", là một trạng thái rất quan trọng chỉ chức năng quyết đoán riêng biệt của thức. Nghĩa đen của chữ gốc là "giải thoát", ở đây có nghĩa là "thoát khỏi ngờ vực".

Trạng thái tinh thần thứ sáu "dục vọng" có thể được dịch như vậy miễn là chúng ta nhớ lại là dục vọng về lạc thú nhục dục là tiêu cực và phá hoại. Cho nên, dục vọng có cả hai chức năng thiện và bất thiện, tùy thuộc vào cả đối tượng của dục vọng và vào cả những trạng thái tinh thần khác mà dục vọng liên quan tới.

Chúng ta tiếp tục nhìn vào trạng thái tinh thần bất thiện. Có tất cả mười bốn trạng thái tinh thần bất thiện, chúng liên quan đến mười hai loại thức bất thiện (xem Chương 33) theo năm cách, phân biệt thành năm nhóm. Ba nhóm đầu có đặc tính từ ba gốc rễ bất thiện: si mê, tham và sân hận.

Nhóm thứ tư gồm có lười biếng và hôn trầm; nhóm thứ năm có nghi ngờ.

Chúng ta hãy nhìn vào nhóm có si mê đứng đầu. Nhóm này thường hiện diện trong tất cả những loại thức bất thiện, và nó gồm bốn yếu tố: si mê, vô liêm sỉ, vô lương tâm hay tà, và bồn chồn. Cả hai vô liêm sỉ và vô lương tâm đều có nghĩa rộng về luân lý và đạo đức, hành hoạt bên trong và bên ngoài.

Ở đây khi chúng ta nói vô liêm sỉ, là điều mà chúng ta muốn nói đến sự bất lực nội tâm không kiềm chế được mình khỏi những hành động bất thiện do không có khả năng áp dụng những tiêu chuẩn cá nhân đối với hành động của mình. Và khi chúng ta nói về vô lương tâm hay không kính sợ, có nghĩa là thiếu khả năng để công nhận việc áp dụng những tiêu chuẩn luân lý xã hội đối với hành vi của mình. Với hai phương diện này, dấu hiệu mà chúng ta biểu lộ là những tiêu chuẩn luân lý đi cả vào bên trong, liên quan với chính mình, và bên ngoài liên quan với những người khác.

Đặc biệt là trong những trường hợp thức bị lừa dối, chúng ta thấy một kiểu ứng xử kỳ dị. Khi thức lẫn át bởi si mê, ta không thể áp dụng tiêu chuẩn luân lý nội tâm, nên hành động bất thiện. Tương tự như vậy, khi không thể áp dụng tiêu chuẩn luân lý xã hội, ta không chú ý đến những hành động của mình. Thiếu khả năng áp dụng tiêu chuẩn luân lý bên trong cũng như bên ngoài đối với hành động của mình tạo ra bồn chồn, nhân tố thứ tư trong nhóm si mê thống trị.

Nhóm thứ hai trong năm nhóm trạng thái tinh thần bất thiện là nhóm tham thống trị: ở đây tham kèm theo bởi niềm tin sai lầm và tính cao ngạo. Sự mở rộng cá nhân và thực tiễn của thức do tham thống trị là một khuynh hướng tiến tới nâng cao cái ngã, sự tích lũy và phô bày kiến thức, và sự phát sinh tính tự phụ, ích kỷ và cao ngạo.

Nhóm thứ ba về trạng thái tinh thần bất thiện là trạng thái bị chi phối bởi sân hận. Sân hận kèm theo thềm muốn, tham lam và lo lắng.

Nhóm thứ tư gồm có lười biếng và sợ hãi, những thứ này đặc biệt thích hợp trong phạm trù của thức do ý chí xui khiến.

Nhóm thứ năm có nghi ngờ, áp dụng trong tất cả những trường hợp mà tính quyết đoán không hiện diện - ấy là tính quyết đoán (hay sự thoát khỏi nghi ngờ) là một trong sáu trạng thái tinh thần không phân biệt rõ.

Có mười chín trạng thái tinh thần chung đối với tất cả những loại thức thiện. Một số trạng thái là nhân tố dẫn đến giác ngộ, và bởi vậy chúng đóng vai trò quan trọng trong việc trau dồi và phát triển tiềm lực tinh thần. Bản liệt kê bắt đầu với niềm tin và gồm có chú tâm, xấu hổ, sợ hãi, không tham, không sân, bình tĩnh, thanh thản, vui vẻ, mềm dẻo, khả năng thích ứng, và thành thạo và chính trực về những yếu tố tâm linh và về tâm. Chú ý đến sự hiện diện của xấu hổ và sợ hãi, nhưng cái trái ngược trực tiếp với trạng thái tinh thần bất thiện của vô liêm sỉ và vô lương tâm.

Mười chín trạng thái tinh thần thiện đôi khi đi kèm theo sáu trạng thái thêm vào: ba tiết chế (chánh ngữ, chánh nghiệp, và chánh mạng); hai trạng thái vô giới hạn hay bao la (từ bi và khinh an); và lý trí hay trí tuệ. Khi gộp cả sáu trạng thái này, tổng cộng có hai mươi lăm trạng thái tinh thần thiện.

Trí tuệ chiếm một vị trí trong những trạng thái tinh thần thiện tương tự vị trí của lạc thú trong những trạng thái không phân biệt rõ. Giống như lạc thú có thể bất thiện hay thiện tùy thuộc vào đối tượng của nó, vì vậy trí tuệ có thể trần tục hay siêu trần tùy thuộc vào đối tượng của nó là kiến thức thông thường hay thực tế tối thượng.

Để nhấn mạnh điều tôi đã nói về sự quan hệ mật thiết giữa những loại thức và trạng thái tinh thần, tôi muốn nhắc qua về sự phân loại chủ quan của thức nói đến ở Chương 33. Ở đây chúng ta nói về tất cả những loại thức theo giá trị nghiệp - thiện, bất thiện, kết quả, và có chức năng. Đặc biệt là trong phạm vi cõi dục, chúng ta có nói đến phân loại thức về cảm nghĩ, kiến thức và ý chí.

Phối hợp những thứ này, trong cõi dục chúng ta có sự phân loại chủ quan bốn phần về thức theo nghiệp, xúc cảm, trí thức, và giá trị ý chí - nói một cách khác, (1) về thiện, bất thiện, hay trung tính, (2) về thích, không thích, hay dửng dưng, (3) liên quan với kiến thức, tách khỏi kiến thức, hay liên quan với niềm tin sai lầm, và (4) bị thúc đẩy hay không bị thúc đẩy.

Với hệ thống bốn phần này, chúng ta có thể thấy các loại thức được quyết định như thế nào bởi sự hiện diện của các trạng thái tinh thần. Thí dụ, trong phạm trù giá trị nghiệp, các loại thức thiện được quyết định bởi trạng thái tinh thần thiện. Trong phạm trù giá trị xúc cảm, các loại thức được quyết định bởi sự hiện diện của các trạng thái thuộc về nhóm cảm giác (lạc thú tinh thần, đau đớn tinh

thần, lạc thú thể xác, đau đớn thể xác, và bàng quan). Trong phạm trù giá trị trí thức, sự có mặt hay vắng bóng của si mê quyết định liệu một loại thức riêng biệt có liên quan đến kiến thức, tách khỏi kiến thức, hay liên quan đến niềm tin sai lầm hay không. Và trong phạm trù giá trị ý chí, sự có mặt hay vắng bóng của nghi ngờ và sự quyết đoán quyết định một loại thức riêng biệt có bị thúc đẩy hay không bị thúc đẩy, tự phát hay không tự phát.

Bởi vậy, bốn nhóm thức chủ quan làm sáng tỏ các loại thức khác nhau được quyết định như thế nào bởi sự hiện diện của những trạng thái tinh thần thích ứng - thiện, bất thiện, liên quan đến kiến thức và v.v...

Cuối cùng tôi muốn khảo sát những trạng thái tinh thần hoạt động như thế nào trong việc phản ứng lại với mỗi loại thức. Việc này rất lý thú vì sự phân tích Vi Diệu Pháp về thức đôi khi giống như phân tích các nguyên tố trong bảng phân tích tuần hoàn nguyên tố (Periodic Table) về những trị số nguyên tử tương ứng của chúng. Ta không thể không bị ấn tượng bởi tính chất hóa học của trạng thái tinh thần: giống như trong hóa học, bazơ trung hòa axit, và ngược lại, vậy trong việc phân tích thức, trạng thái tinh thần này phản ứng lại một số trạng thái tinh thần khác, và ngược lại.

Thí dụ, trong những nhân tố của nhập định (xem chương trước) năm trạng thái tinh thần phản ứng lại năm chướng ngại (sơ thiền phản ứng lại lười biếng và sợ hãi; trợ thiền phản ứng lại nghi ngờ; chú tâm phản ứng lại sân hận; hạnh phúc phản ứng lại bồn chồn và lo lắng; và nhất tâm phản ứng lại dục lạc). Chỗ này không có quan hệ một một, thì các nhóm nhân tố thiện phản ứng lại một nhân tố bất thiện hay một nhóm các nhân tố bất thiện (niềm tin phản ứng lại nghi ngờ và si mê, bình tĩnh và thanh thản phản ứng lại nghi ngờ và lo lắng; vui vẻ, mềm dẻo, thích ứng và thành thạo về tâm trí và những thành phần tâm linh phản ứng lại lười biếng và sợ hãi; v.v...) Hơn nữa, khi tính quyết đoán có mặt, nghi ngờ không có mặt.

Trên phương diện này, các trạng thái tinh thần thiện phản công và chống lại các trạng thái tinh thần bất thiện. Sự có mặt của một số trạng thái tinh thần nào đó loại bỏ một số trạng thái chống lại chúng và bởi vậy có chỗ cho những trạng thái hòa hợp với chúng. Qua hiểu biết quan hệ giữa thức và trạng thái tinh thần, và qua trau dồi trạng thái tinh thần thiện, chúng ta có thể dần dần thay đổi và cải thiện đặc tính thuộc về thức (còn tiếp). ■



95 quốc kỳ của các Quốc gia vùng lãnh thổ



Trang trí hình Phật đàn sanh trước Điện Tam Thế Phật



Vesak 2014, rộn ràng cờ mở, bay cao núi biếc

Lê Hoàng Sông Phan

NHÀ SƯ RATNAPURA THIỀN PHÁI NAM TÔNG NGƯỜI BANGLADESH NÓI RẰNG ÔNG ĐI DỰ NHIỀU LẦN ĐẠI LỄ VESAK NHƯNG CHƯA THẤY NƠI NÀO CÓ CÁCH CHÀO ĐÓN KHÁCH ĐẦY VĂN HÓA THÚ VỊ ĐỘC ĐÁO NHƯ TẠI ĐẠI LỄ Ở NINH BÌNH.

những thành công của đại lễ, gây ấn tượng chính là cách trang hoàng chào đón khách và các công trình phục vụ Đại lễ uy nghiêm độc đáo...

Trên các tuyến đường lớn ở Thủ đô Hà Nội dẫn vào đường cao tốc Pháp Vân – Cầu Giẽ và ngay trên đường cao tốc về Ninh Bình, những tấm phướn đẹp đẽ nhiều màu sắc chào mừng Đại lễ Vesak đã khơi dậy sự phấn khích cho từng đoàn người ngày đêm đổ về Bái Đính.

Khi vừa đến đầu đường Tràng An, cờ phướn trang hoàng càng tưng bừng và long lẫy hơn, nổi bật nhất là 150 khối thông tin hình quả trám cao khoảng 2m, giới thiệu về đại lễ, chủ đề Đại lễ bằng hai thứ tiếng Việt, Anh, tô điểm trên suốt tuyến đường dài hơn 15km từ TP. Ninh Bình về không gian chùa Bái Đính.

Điểm xuyết trên toàn tuyến là các cổng chào bằng vải màu cờ Phật giáo hình chữ U ngược, trông đơn giản nhưng rất đẹp, nổi bật trên nền màu xanh cỏ cây tươi mát của vùng rừng núi Tràng An.

Chỉ cần vượt qua cổng thành đẹp lớn, uy nghi xây dựng theo kiểu cổ xưa truyền thống ở ngay đầu đường Tràng An, là khung cảnh thiên nhiên núi non tuyệt đẹp của cố đô Hoa Lư xưa - Ninh Bình nay đã

Trong mấy ngày này, ai đi dự Đại lễ Phật đản Liên hợp quốc Vesak 2014 hoặc đến tham quan khu danh thắng chùa Bái Đính –Tràng An cũng đều vô cùng thú vị cảm hứng khi vừa qua cổng thành, đã thấy một lá cờ Phật giáo khổng lồ cách đó khoảng 2km đang rộn ràng tung bay trên đỉnh núi Hành Thiện, thuộc địa bàn xã Ninh Xuân, Hoa Lư... phía trước mừng khách đến. Khi tới gần, du khách và Phật tử hành hương đều ngỡ ngàng khi được chào đón bằng một câu đối rất lớn độc đáo, như dải lụa đẹp treo ngang vách núi...

Chiều ngày 10.5.2014 trong phiên Bế mạc Đại lễ Vesak 2014, nhiều đại biểu trong nước và quốc tế đánh giá rất cao kết quả tổ chức Đại lễ Phật đản lần thứ 11 tại Ninh Bình - Việt Nam.

Đây là một trong những kỳ Đại lễ có số đoàn nước ngoài tham dự đông nhất, gần một trăm nước và vùng lãnh thổ cùng lượng người gồm công chúng và Phật tử đến dự đại lễ khoảng 20.000 người, vượt gấp đôi, bỏ xa con số dự kiến ban đầu. Một trong

hiện ra ngay trước mắt. Phía trước, từ vị trí cổng thành ta đã có thể thấy lá cờ Phật giáo khổng lồ 5 sắc hào quang đức Phật: xanh vàng đỏ trắng cam tung bay uy dũng giữa các đỉnh núi xanh biếc của dãy Hành Thiện, Ninh Xuân. Tuy chỉ có diện tích 500m² với chiều dài lá cờ là 25,58m (tương trưng PL.2558) nhưng hiện là lá cờ Phật giáo lớn nhất Việt Nam và thế giới năm 2014.

Từ xa hơn 2km đã nhìn thấy lá cờ này và độ lớn của cờ bay cao hoành tráng giữa những cánh núi đẹp xanh biếc, như cổng thành thiên nhiên hùng vĩ mở rộng đón khách, đủ để gây ấn tượng mạnh - thú vị khiến nhiều người về cố đô - đất Phật đã phải dừng bước để chiêm ngắm, chụp ảnh...

Xe cứ từ từ tiến lên ngắm cờ và cách lá cờ chừng 1km thì tấm băng rôn trắng cực lớn, dài trên 120m, mang câu đối chào đón khách quý cũng hiện rõ, ngay chân núi dưới không gian bay cờ. Câu đối màu trắng như một dải lụa mềm vắt ngang gần hết quả núi xanh, trên đó là một câu đối khá thi vị mừng khách đến dự Đại lễ: *"Trăm bóng chuông ngân, mở rộng cửa thiền, Bái Đính đón khách quý mười phương về hội Phật / Rộn ràng cờ mở, bay cao núi biếc, Ninh Bình đón người hiền trăm xứ đến trời Nam"*.

Câu đối đặc sắc này là hạng mục trang trí được Chuỗi nhà hàng chay Hiếu Sinh (Hà Nội) thành tâm công đức cho Đại lễ và giữ kỷ lục câu đối nhà Phật lớn nhất Việt Nam.

Ngoài chữ Việt rất lớn có thể đọc từ khoảng cách hơn 300m, hàng bên dưới là nội dung câu đối bằng tiếng Anh do thầy Thích Đồng Ấn phiên dịch. Trong phiên bản nhỏ của câu đối treo ở Bái Đính còn in thêm nội dung câu đối bằng tiếng Trung do thầy đồ Lê Thiên Lý nổi tiếng đất Hải Phòng phỏng dịch.

Tại nơi treo câu đối có mấy bà cụ trong thôn nội xã Ninh Xuân tấm tắc ngắm đọc và nhờ người chép hộ câu đối để ngâm nga. Góc khác, một nhóm khá đông Phật tử ở miền Nam ra dự lễ cũng dừng lại nhìn ngắm, chụp ảnh xuýt xoa. Có chị bảo cách treo băng rôn uốn lượn cong cong trên vách núi rất lạ mắt, giống như dải lụa mềm mại từ trên không trung mang lời chư Phật ban thả xuống cho chúng sinh...

Trong lúc dừng xe, tôi và anh chị Vallampati và Ruppnar, những Phật tử thuần thành người Mumbai, Ấn Độ đi dự Đại lễ may mắn gặp được anh Thịnh và anh Hùng đứng đầu nhóm thi công lá cờ và câu đối. Nhóm các anh là những thợ

khai thác đá và leo núi hàng ngày rất giỏi nên mới có thể leo lên được những vách núi gần như dựng đứng trơn trượt để treo lá cờ và câu đối đặc biệt này. Độ cao đỉnh núi treo cờ khoảng trên 200m. Hai đỉnh núi chọn treo cờ cách nhau khá xa. Cờ treo bằng hệ thống cáp và ròng rọc dài gần nửa cây số và hôm thi công trời có mưa và gió lớn. Leo núi với thể dục đứng vô cùng nguy hiểm nhưng với lòng thành muốn góp sức làm đẹp cho đại lễ, cho quê hương Ninh Bình nên các anh đã cố gắng hết sức, bảo đảm thi công an toàn làm tròn nhiệm vụ.

Phiên bản thu nhỏ câu đối chào khách quý độc đáo này, đã được in thêm nội dung dịch tiếng Anh, tiếng Trung và treo ngoài sân Trung tâm Hội nghị Quốc tế chùa Bái Đính, thu hút khá nhiều đại biểu đến xem chụp ảnh kỷ niệm. Họ rất vui và thú vị khi biết câu đối khổng lồ ngang núi cách Bái Đính hơn 10km ngoài kia được thực hiện là để chào đón họ.

Nhà sư Ratnapura thiền phái Nam tông người Bangladesh nói rằng ông đi dự nhiều lần Đại lễ Vesak nhưng chưa thấy nơi nào có cách chào đón khách đầy văn hóa thú vị độc đáo như tại đại lễ ở Ninh Bình. Tôi giải thích lý do với ông đây là nét văn hóa bề dày nhiều nghìn năm của Phật giáo Việt Nam trong kho tàng văn hóa dân tộc Việt. Từ Bắc chí Nam, chùa chiền đình đền đâu đâu cũng có câu đối. Nội dung câu đối đều mang ý nghĩa Phật pháp giáo hóa người dân hoặc ca tụng công đức xây dựng đất nước quê hương hay phát triển đạo Phật, góp phần hình thành nhân cách người dân và tạo phúc cho xã hội.

Mặt khác, thể hiện câu đối treo trên núi cũng là cách nối tiếp truyền thống thơ đề vách núi thi vị của cha ông ngày xưa. Chung quanh núi non đẹp đẽ của Ninh Bình được mệnh danh là "Hạ Long trên cạn" hoặc nhiều danh thắng khác trên khắp cả nước, còn thấy hàng nghìn bài thơ câu đối được khắc lên vách núi.

Chỉ với hòn núi Dục Thúy nhỏ bên sông Đáy cửa ngõ vào thành phố Ninh Bình cũng đã có cả hàng chục bài thơ hay từ nhiều thế kỷ trước, bút tích của danh nhân Việt Nam xưa.

Trong không gian mát rượi cạnh những khóm hoa sen hồng nở rộ lối lên hội trường. Trung tâm Hội nghị Quốc tế chùa Bái Đính, tôi rất vui khi ngẫu nhiên gặp cùng lúc ông Nguyễn Xuân Trường, người xây danh thắng Bái Đính.

Chúng tôi bắt tay nhau thật chặt chúc mừng việc xây dựng thành công hội (xem tiếp trang 45)

ĐẠI LỄ VESAK LHQ 2014 THÀNH CÔNG TỐT ĐẸP VỚI 6 KỶ LỤC ĐƯỢC TRAO CHO BAN TỔ CHỨC TẠI LỄ BẾ MẠC LÚC 13G30 NGÀY 10/5/2014. ĐẠI LỄ CẦU HÒA BÌNH CHO THẾ GIỚI - QUỐC THÁI DÂN AN LỚN NHẤT; BỨC TRANH VỀ CHỦ ĐỀ PHẬT GIÁO LỚN NHẤT VIỆT NAM; HỘI DIỄN VĂN NGHỆ PHẬT GIÁO CÓ QUY MÔ LỚN NHẤT; LỄ ĐỀN HOA ĐĂNG DÂNG CÚNG CHƯ PHẬT NHIỀU NHẤT VN; LIÊN HOAN PHIM PHẬT GIÁO ĐẦU TIÊN, CHIẾU VÀ GIAO LƯU PHIM PHẬT GIÁO CÓ QUY MÔ LỚN NHẤT VIỆT NAM; CÂU ĐỐI CHÀO MỪNG CÁC ĐOÀN ĐẠI BIỂU, PHẬT TỬ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ VỀ DỰ ĐẠI LỄ VESAK LHQ 2014 LỚN NHẤT. NGOÀI RA CÒN CÓ MỘT KỶ LỤC ĐƯỢC THIẾT LẬP TRƯỚC GIỜ KHAI MẠC VESAK 2014: LÁ CỜ PHẬT GIÁO BẰNG HOA TƯƠI LỚN NHẤT CHÂU Á

6 kỷ lục được trao Vesak 2014 tại Việt Nam

Trí Bửu

1. ĐẠI LỄ CẦU HÒA BÌNH CHO THẾ GIỚI - QUỐC THÁI DÂN AN LỚN NHẤT

Đại lễ cầu hòa bình cho thế giới - Quốc thái dân an diễn ra đêm 9 và 10/5/2014 tại Chùa Bái Đính với sự tham dự của đại diện 95 quốc gia, vùng lãnh thổ cùng hàng chục vạn Tăng, Ni, Phật tử và



du khách. Đàn lễ được thiết trí trên cơ sở lễ đàn Phật giáo truyền thống văn hóa Việt Nam kết hợp khảo cứu đàn Nam Giao.

2. BỨC TRANH VỀ CHỦ ĐỀ PHẬT GIÁO LỚN NHẤT VIỆT NAM

Bức tranh Lửa Từ Bi do 10 họa sĩ thể hiện đã xác lập Kỷ lục "Bức tranh về chủ đề Phật giáo lớn nhất Việt Nam". Chư tôn đức đại diện các quốc gia và vùng lãnh thổ tham dự Đại lễ Vesak LHQ 2014 đã ký lưu niệm vào bức tranh này.



3. HỘI DIỄN VĂN NGHỆ PHẬT GIÁO CÓ QUY MÔ LỚN NHẤT

Chương trình văn nghệ hoành tráng với chủ đề "Tâm sen trong lòng Phật" diễn ra trong đêm 8/5 với sự tham gia biểu diễn của rất nhiều ngôi sao ca nhạc hàng đầu của Việt Nam và một số đoàn nghệ thuật của bạn bè Quốc tế đến từ Thái Lan, Ấn Độ, Campuchia...



4. LÔ ĐÈN HOA ĐĂNG DÂNG CÚNG CHƯ PHẬT NHIỀU NHẤT VIỆT NAM

Những đêm hoa đăng dâng nhiệm màu, những chiếc đèn hoa đăng dâng lên chư Phật mười phương nguyện cầu chư Phật, chư Bồ Tát, Long Thiên Bát Bộ - Hộ Pháp Thiện Thần gia hộ cho Thế giới hòa bình, quốc thái bình an, chúng sinh an lạc,... là nét đặc sắc mang đậm phong cách truyền thống Phật giáo để lại ấn tượng hết sức tốt đẹp trong mùa Vesak.



5. LIÊN HOAN PHIM PHẬT GIÁO ĐẦU TIÊN CÓ QUY MÔ LỚN NHẤT VIỆT NAM

Liên hoan phim Phật giáo lần đầu tiên trong mùa Vesak tại Việt Nam với các tác phẩm điện ảnh đến từ hơn 47 quốc gia và vùng lãnh thổ, chủ yếu là những bộ phim được dàn dựng quy mô về cuộc đời đức Phật, những thông điệp từ bi, hòa ái, bình đẳng mà Ngài đã để lại cho cuộc đời.



6. CÂU ĐỐI CHÀO MỪNG CÁC ĐOÀN ĐẠI BIỂU, PHẬT TỬ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Một trong những yếu tố góp phần tạo không khí hân hoan trong dịp Đại lễ Vesak LHQ 2014 là

hình ảnh câu đối, băng rôn chào mừng đại biểu có mặt khắp nơi từ trên đường phố cho đến các khách sạn, nơi dừng chân của các đại biểu tham dự Vesak 2014, đặc biệt là ở khu vực chùa Bái Đính.



Ngoài ra, Lá cờ Phật giáo bằng hoa tươi lớn nhất châu Á

Lá cờ Phật giáo bằng hoa tươi lớn nhất châu Á, được tạo nên từ 255.800 bông hoa tươi, dâng lên Đức Phật nhân dịp Đại lễ Phật đản Liên hợp quốc 2014, đã được Tổ chức Kỷ lục châu Á tại Việt Nam trao Cúp và bằng chứng nhận "Lá cờ Phật giáo bằng hoa tươi lớn nhất châu Á". Lá cờ có chiều dài 15 m, rộng 4 m với ý nghĩa ngày sinh của Đức Phật (15/4 âm lịch) được tạo nên bởi 255.800 bông hoa tươi gồm cúc, lan môn, phăng, bình bông, biểu trưng cho năm Phật lịch 2558. Năm màu hoa thể hiện sự đoàn kết và thống nhất của Phật giáo 5 châu. ■



Đời sống của Tu sĩ Phật giáo Nam tông khmer tỉnh Kiên Giang nhìn từ góc độ Văn hóa Nhận thức, Văn hóa Ứng xử (từ sau năm 1986 đến nay) (tiếp theo)



Ngôi Chánh Điện chùa Thôn Dôn.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA ỨNG XỬ.

2.1. Trong học tập

2.1.1. Học chữ Khmer

a) Trước năm 1986

Sau năm 1975 khi đất nước mới giải phóng, việc học chữ Khmer được Ban Khmer vận phát động nhằm nâng cao trình độ dân trí trong người Khmer để đáp ứng nhu cầu xây dựng đất nước, xây dựng quê hương sau khi kết thúc chiến tranh. Phong trào học chữ khmer trong giai đoạn đầu được tăng lên, các con em người Khmer rất khao khát việc học tập vì trong giai đoạn chiến tranh họ không được học tập nhiều nên lúc này họ phải học để bù đắp lại.

Do số liệu học chữ Khmer trước năm 1986 của giới tu sĩ Khmer không còn lưu lại nên không có số liệu cụ thể để so sánh phải đến phỏng vấn một số vị Hòa thượng, những người đã từng tham gia quản lý việc học chữ Khmer trong tu sĩ Phật giáo Nam tông để làm cơ sở so sánh.

Đại Đức Danh Út

Q. Chủ tịch Hội Đoàn kết Sư sãi Yêu nước
TP. Rạch Giá, Kiên Giang

Sau năm 1986, đất nước được đổi mới, và sau nhiều lần Hội ĐKSSYN tỉnh có đề nghị chính quyền Tỉnh cho phép các chùa mở lại việc học chữ Pāli và kinh luận giới cho tu sĩ và con em Phật tử Phật giáo Nam tông Khmer được học hành. Qua nhiều lần đề nghị lãnh đạo Tỉnh tìm hiểu về nội dung chương trình học này, các vị Hòa thượng đã nêu rõ mục đích ý nghĩa của việc học chữ Pāli, kinh luận giới với các cấp lãnh đạo. Khi hiểu được nội dung học tập là thích đáng, lãnh đạo Tỉnh đã cho phép mở lại việc học chữ Pāli và kinh luận giới cho đến nay.

b) Sau năm 1986

Việc học chữ Khmer sau năm 1986 dần dần được khôi phục lại, nhất là giai đoạn hiện nay, có điều kiện thuận lợi hơn là do có sự quan tâm của các cấp lãnh đạo ở địa phương và Hội ĐKSSYN ở tỉnh và huyện. Tuy nhiên, gần đây việc học chữ Khmer của các vị sư có xu hướng chững lại, nguyên nhân là do nhận thức trong xã hội có thay đổi. Có người cho rằng, học chữ Khmer thì không phục vụ được nhu cầu công việc mà hiện nay xã hội đang cần, hầu hết các công việc hiện nay chỉ cần sử dụng tiếng và chữ phổ thông, nên lượng sư sãi theo học phổ thông ngày càng đông thêm. Các vị phần nhiều là tranh thủ các tháng nghỉ hè để học thêm chữ Khmer, nên chất lượng học chữ Khmer cũng không cao lắm.

Hằng năm, Hội ĐKSSYN, nhà chùa đều tổ chức dạy chữ Khmer cho các vị sư sãi và con em Phật tử, tổ chức thi cử vào dịp tết Nguyên đán,

từ mùng 4 đến mùng 5 tết hằng năm, để thẩm định chất lượng học tập của các vị sư và các cháu học sinh. Ngày 13-14 tháng 2 năm 2013, tại chùa Rạch Sỏi, Hội ĐKSSYN tỉnh tổ chức Hội đồng thi tốt nghiệp tiểu học Pali ngữ, Kinh luận giới và lớp 5 Khmer ngữ năm học 2012-2013 cho 247 thí sinh, kết quả đạt 94%⁽¹⁾

Biểu bảng 1.1 : Bảng So sánh Tỷ lệ học tập các môn trong năm 2010, 2011, 2012

Loại kiến thức	2010, số lượng học, thi đạt	2011, số lượng học, thi đạt	2012, số lượng học, thi đạt
Pāli I	33=53,50%	16=100%	26=100%
Pāli II	8=87,50%	Không	Không
KLG Trei	124=77,50%	93=68%	111=92,79%
KLG Tô	41=74%	45=67%	31=83,87%
KLG Ek	24=100%	3=67%	8=100%
Ngữ văn lớp 5	26=95%	77=93%	81=88,89%

Số liệu học tập trên đây cho thấy việc học tập của các vị hằng năm chỉ ổn định tương đối hay có thể nói là không ổn định. Như học Pāli năm 2010 là: 33 vị, đến năm 2011 còn 16 và năm 2012 lại tăng lên 26 vị. Nếu tính theo số lượng học ổn định thì phải giảm dần, ở đây giảm đột ngột và lại tăng đột ngột. Còn học Pali thì năm thứ nhất là 33, năm thứ hai, thứ ba thì không.

Điều đó cho thấy:

Tập quán học tập của tu sĩ Phật giáo Nam tông Khmer thường là "Tốt thì tìm đến, không tốt thì bỏ đi nơi khác", có khả năng vào năm 2011 số lượng tu sĩ mới của năm tăng đột ngột nên số người học tăng, rồi năm 2011 có khả năng đi học nơi khác hoặc chuyển sang học kiến thức khác, đến năm 2012 thì số lượng tăng lại, đó là một khả năng. Còn khả năng nữa là: Các tỉnh khác học nhưng không tổ chức thi cử, hoặc thi trượt ở tỉnh khác rồi tìm đến Kiên Giang để thi lại, điều này xưa nay trong Phật giáo Nam tông Khmer không cấm đoán bao giờ, miễn là thí sinh đừng vi phạm nội quy thi cử của ban tổ chức.

Số liệu trên đây cho thấy một điều nữa là: hàng năm việc học Pali cũng ít hơn Kinh luận giới, như vậy để các vị học các lớp Pāli cao hơn thì không thể vì ở sơ cấp không có thì trung cấp cứ giảm dần.

1. Báo cáo nhiệm kỳ II, III, IV, V (1995 - 1999/ 1999 - 2004/ 2004 - 2009/ 2009 - 2014) Đại hội Đoàn Kết Sư Sãi Yêu Nước tỉnh Kiên Giang.

Cho nên, bước vào Viện Phật học Phật giáo Nam tông Khmer Nam bộ số lượng tăng sinh cũng không đông lắm.

Hằng năm các thí sinh ở tỉnh khác đến đăng ký thi cử tại Kiên Giang là thường xuyên diễn ra, vì ở Kiên Giang sau khi thi cử Hội ĐKSSYN tỉnh còn tổ chức "đặt Bát hội" (là hội các tu sĩ đi khất thực để bá tánh, Phật tử đặt bát cúng dường, hàng năm từ 500 vị trở lên), điều này cũng thu hút các tu sĩ từ nơi khác về rất đông, kể cả các hệ phái khác ngoài Nam tông.

Việc học chữ Khmer gồm các cấp học, từ lớp 1 đến lớp 5, học Pāli Roong (3 năm) và Kinh luận giới 3 cấp, hằng năm đều tổ chức thi tập trung tại chùa Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, từ năm 2000 cho đến nay. Các vị học xong lớp 5 có thể học tiếp Pāli hoặc Kinh luận giới, để nâng cao thêm trình độ giáo lý và chữ Khmer, do trong chương trình Pāli hoặc Kinh luận giới đều có học thêm chữ Khmer và một số kiến thức khác. Kết thúc các cấp học này, các vị được chuyển lên học tiếp trường Trung cấp Pāli tại tỉnh Sóc Trăng, và tại đây các vị sẽ được trang bị thêm kiến thức phổ thông đến hết cấp 3. Sau khi kết thúc trung cấp Pāli, các vị tiếp tục học cao hơn tại Viện Phật học Phật giáo Nam tông Khmer thành phố Cần Thơ và kết thúc chương trình học Pāli tại đây.

Trong năm 2013, các vị tu sĩ Phật giáo Nam tông Khmer học Pāli ngoài tỉnh như sau: Hội ĐKSSYN tỉnh tuyển 7 vị tăng sinh đi học trường trung cấp bổ túc văn hóa Pāli Nam bộ tại tỉnh Sóc Trăng năm học 2013-2014, tính đến nay tổng số tăng sinh đang học tại đây là 43 vị. Tuyển 3 vị tăng sinh đi học khóa III tại Học viện Phật giáo Nam tông Khmer thành phố Cần Thơ, hiện nay số tăng sinh học tại đây là 5 vị.

Như vậy, việc học tập của các tu sĩ Phật giáo Nam tông Khmer đã hoàn toàn kết thúc chương trình học Pāli ở tại trong nước, không cần phải sang Campuchia hoặc Thái Lan học như trước đây nữa. Đây là sự chuyển biến lớn trong việc học tập của các tăng sinh trong giai đoạn hiện nay, dưới sự quan tâm, tạo điều kiện mọi mặt của Nhà nước ta đối với Phật giáo Nam tông Khmer, dần dần Phật giáo Nam tông Khmer sẽ độc lập về kiến thức Phật học và Phật sự.

c) So sánh việc học tập ở 4 đơn vị cấp huyện trong tỉnh

- So sánh trong huyện

Theo số liệu thống kê được từ các chùa trong



Đại đức Danh Út trụ trì chùa Thôn Dôn.

huyện về việc học tập cho thấy, những chùa có số lượng Phật tử đông thì có tu sĩ nhiều và số lượng học tập cũng cao hơn nơi khác, còn những chùa có số lượng Phật tử ít thì tu sĩ cũng ít và việc học tập cũng ít hơn, chỉ trong một huyện thì chùa nằm ở vùng sâu cũng học ít hơn chùa ở vùng tập trung. Đối với Phật giáo Nam tông Khmer, việc chùa tổ chức học chữ Khmer thường xuyên với chùa ít tổ chức học tập là do các nguyên nhân sau:

1) Truyền thống học tập xưa nay của nhà chùa:

Những chùa có truyền thống học tập xưa nay thì những người học trước đây còn lại trong chùa hoặc đã hoàn tục nhưng vẫn sinh sống gần chùa, họ sẵn sàng tham gia dạy chữ cho thế hệ kế tiếp mà không cần đòi hỏi thù lao đúng mức. Nên khi chùa mở lớp là có giáo viên đứng lớp ngay.

2) Vai trò của trụ trì chùa:

Những trụ trì chùa luôn quan tâm đến việc học tập chữ Khmer của tu sĩ và con em Phật tử trong chùa thì chùa đó thường xuyên tổ chức học tập, vì ai cũng biết có học mới nên người, mới làm được việc. Đối với những chùa trước đây chưa quan tâm việc học hành nhiều, nhưng khi trụ trì mới là người quan tâm việc học hành, thì chắc chắn sẽ khơi dậy phong trào học tập trong chùa. Vai trò của trụ trì rất quan trọng là vậy.

3) Lượng Phật tử của chùa đông:

Ở Kiên Giang, số chùa chênh lệch nhau về số lượng Phật tử có không ít. Ví dụ chùa Tà Mum (thứ Hồ), chùa Cả Bần (Thủy Liễu) của huyện Gò Quao số lượng Phật tử ở chùa này thì gần 1.000 hộ và phong trào học tập ở đây cũng cao hơn các nơi khác trong huyện. Còn chùa khác, như chùa Rạch

Tĩa (Prek Tea) số lượng Phật tử ở chùa này khoảng hơn 100 hộ thì việc học tập cũng ít đi.

Tuy nhiên, không phải là chùa không mở lớp, thì không có người học. Thông thường, các tu sĩ Phật giáo Nam tông Khmer khi đã đi tu thì phải cố gắng học tập. Nếu trong chùa mình tu mà không mở lớp dạy học, thì các vị đi nơi khác để học, để trau dồi kiến thức của bản thân. Điều này sẽ không gặp khó khăn đối với việc các vị đến một điểm chùa nào đó để học tập và nội dung học về kinh pháp hay giáo lý Phật giáo thì Phật tử họ sẵn sàng đón nhận, thậm chí còn ưu đãi. Nhưng nếu học chương trình học phổ thông hoặc kiến thức ngoài giáo lý, thì gia đình tự lo, vì được cho là những kiến thức đó là kiến thức tự kiếm sống cho cá nhân sau này, không có lợi ích gì cho Phật giáo cả, nên ở một số thành phố, khi sư sãi đến học thường thì tự túc để được học hành, ít được trợ giúp từ Phật tử.

So sánh huyện với huyện

Việc đem so sánh giữa huyện trung tâm và huyện vùng sâu thì đời sống của các tu sĩ hai nơi này khác nhau rất nhiều. Các chùa có số lượng Phật tử đông thì sư sãi cũng đông. Điều đó đồng nghĩa với mọi hoạt động trong tôn giáo đều tập trung về nơi đông đúc hơn. Từ hoạt động tăng sự, học tập, tham gia lễ lộc của bá tánh, các sinh hoạt giao lưu trong cộng đồng dân cư đều tập trung về những trung tâm có dân cư là Phật tử đông. Còn những vùng sâu, vùng xa thì chùa có lượng Phật tử ít, tu sĩ ít. Khi cần tổ chức tăng sự, như thọ giới Sa di lên Tỳ kheo... thì phải đến những chùa ở trung tâm, có số lượng tu sĩ đông xin thọ giới. Làm như vậy là đỡ tốn kém hơn và cũng thuận tiện hơn là rước các vị về chùa mình sẽ tốn kém nhiều hơn. Như vậy, hoạt động tăng sự thường tập trung về những nơi trung tâm là như thế (còn tiếp). ■



Buổi học lớp Khmer ngữ tại chùa Thôn Dôn

Phỏng vấn nhanh nhóm Phật tử người dân tộc Sán Dìu về dự Vesak 2014

Thường Nguyên

LEN LỎI QUA "RỪNG NGƯỜI" ĐANG DỰ LỄ TẮM PHẬT MỪNG ĐẠI LỄ VESAK, TÔI ĐẾN GẶP THẦY, GIỌNG THẦY RẤT VUI VÀ CÓ PHẦN DÍ DỎM, THẦY NÓI CON LÀM QUEN CÙNG "CÁC CHIẾN SĨ CỦA NỮ TƯỚNG LÊ CHÂN" NHÉ. TÔI CÒN ĐANG NGẠC NHIÊN, CHƯA KỊP HIỂU ĐIỀU GÌ. THẦY DẪN TÔI TỚI TRƯỚC MỘT TÓP CHỨNG 6-7 NỮ PHẬT TỬ. CẢ NHÓM ĐỀU LÀ NGƯỜI DÂN TỘC VỚI TRANG PHỤC ĐẶC TRƯNG, CHỨ KHÔNG ÁO TRÀNG LAM, HAY ÁO NÂU NHƯ HÀNG NGÀN PHẬT TỬ VỀ DỰ LỄ.

THẦY CÓ QUÝ THẦY, BÀ CON PHẬT TỬ NGƯỜI DÂN TỘC DÙ CÒN ĐANG NGỒI NHƯNG AI CŨNG CHẤP TAY THÀNH KÍNH KHI THƯA CHUYỆN CÙNG TÔI VÀ THẦY VÂN PHONG. TÔI MỜI BÀ CON CHỤP ẢNH LƯU NIỆM, VÀ TRANH THỦ PHỎNG VẤN NHANH:



Phật tử người dân tộc.

PV: Thưa bà con, bà con là người dân tộc nào ạ?

Đồng bào là người Sán Dìu, ở Vĩnh Phúc ạ.

PV: Bà con về với chùa Bái Đính lâu chưa ạ?

Đồng bào về từ sớm rồi, về được 3 ngày rồi.

PV: Bà con biết thông tin về Đại lễ từ đâu ạ?

Dường như chưa nghe hết câu hỏi, chị Nguyễn Thị Năm đã trả lời nhanh: Đồng bào xem kênh Phật giáo trên truyền hình An Viên đó. Trên đó thông tin về Lễ Phật Đản ở chùa Bái Đính lâu rồi mà.

PV: Về chùa Bái Đính, bà con thấy vui không?

Chúng tôi vui lắm, vì lần đầu được về chùa Bái Đính mà. Mấy chị em tự tổ chức đi thôi. Đi ô tô về chùa Bái Đính. Được đi thăm nhiều nơi, nhưng đồng bào chỉ đi bộ thôi.



Nhóm Phật tử người dân tộc Sán Dìu đến từ Thiền viện Trúc Lâm Tây Thiên, Vĩnh Phúc

PV: Nghe bà con phần nhiều cười mở, nên tôi thấy thân thiện hơn. Thế, các chị có biết ý nghĩa của lễ Vesak?

Các chị đồng thanh: Không, vì đồng bào không nhớ đâu. Thầy có giảng nhiều rồi nhưng đồng bào hay quên lắm. Tuy nhiên, hàng ngày mấy chị em vẫn về với Thiền viện Trúc Lâm Tây Thiên nghe thầy giảng Phật, tụng Kinh, niệm Phật. Đồng bào chỉ biết niệm Phật thôi (cả nhóm cười khúc khích).

PV: Các chị được thầy giảng những gì?

Thầy giảng nhiều lắm. Nhưng đồng bào thích nghe thầy giảng về Nhân-Quả, nghe thầy kể về Đức Phật. Đồng bào muốn học Phật thật nhiều, để cái tâm được sáng, để sống khỏe, sống tốt hơn.

PV: Các chị còn ở Bái Đính lâu không?

Mai chúng mình về rồi. Về sớm còn đến Thiền viện tụng Kinh. Thầy sắp làm lễ mà...

Ai cũng cười tươi, rạng ngời. Hai tay vẫn chắp trước ngực, thành kính trang nghiêm suốt buổi "phỏng vấn" nhanh, khiến tôi vô cùng cảm động.

Nơi các chị, những người con Phật thuộc Thiền phái Trúc Lâm Tây Thiên, dù là người dân tộc thiểu số, vẫn đậm nét chất phác, thật thà đến vậy; nhưng tôi cảm nhận tâm bồ đề rộng lớn ở từng người. Ai cũng tinh tấn, thuần thành lắm.

Trân quý biết bao, khi những Phật tử người dân tộc thiểu số về dự Đại lễ Vesak 2014 với niềm hoan hỷ, an lạc mà tôi chỉ có thể cảm nhận từ tâm. ■

KHÓ, DỄ

Thích Tánh Tuệ

DỄ là nói chẳng nghĩ suy
KHÓ là cần trọng những gì nói ra.

DỄ làm đau đớn người ta
KHÓ sao hàn gắn bao là vết thương!

DỄ là biết được Vô thường
KHÓ, lòng cứ vẫn tư vương cuộc trần,

DỄ là độ lượng bản thân
KHÓ sao dung thứ tha nhân lỗi lầm!

DỄ là vong phụ ân thâm
KHÓ, câu tình nghĩa ngàn năm dạ hoài..

DỄ là phạm những điều sai
KHÓ, tâm học hỏi những ai hơn mình,

DỄ cho kẻ khác niềm tin
KHÓ là luôn giữ chính mình thẳng ngay.

DỄ là nói những điều hay
KHÓ thay Sống tựa trình bày ngữ ngôn.

DỄ là suy tính thiệt, hơn..
KHÓ lùi một bước nhịn nhường lẫn nhau.

DỄ là sống vội, sống mau
KHÓ dừng chân lại thở sâu, biết là...

DỄ là hứa hẹn, ba hoa..
KHÓ, lời tín nghĩa thiệt thà một khi.

DỄ là gieo rắc thị phi
KHÓ là nội quán, tự tri lại mình.

DỄ là chiến thắng, quang vinh
KHÓ lòng khiêm hạ, thấy mình nhỏ nhoi.

DỄ xin địa chỉ mọi người
KHÓ mà tìm được chỗ ngồi trong tim.

DỄ biết nói, khó biết im
KHÓ cùng ánh sáng, dễ tìm bóng đêm.

DỄ vụng chân ngã xuống thêm
KHÓ vùng đứng dậy vượt lên chính mình

DỄ biết trời đất rộng thênh
KHÓ là biết được "ngôi đền tự tâm"

DỄ vui sáu nẻo thẳng, trầm
KHÓ lần ngán ngẫm âm thầm hồi hương.

DỄ khi mất, cảm thấy buồn
KHÓ, trong hữu Phúc biết thương, giữ gìn.

DỄ là vun quén quanh mình
KHÓ, tình trải rộng ánh nhìn vị tha.

DỄ cho ngày tháng đi qua
KHÓ là tỉnh thức trong ta vài giờ..

DỄ Sinh, dễ Tử mơ hồ..
KHÓ khi đối diện năm mồi Tuệ tri!..

DỄ là viết những lời thi
KHÓ rằng mơ ước đời ni vẹn toàn.

Thôi, chừ tìm cái bồ đoàn
Dễ là ngồi xuống, Khó hàng phục tâm.
Dầu sao cũng quyết một lần
Bằng không khó, dễ... lần khân nổi dài...

Bodhgaya - Kỷ niệm ngày Phật Đại Niết Bàn. 3-2014

Năm cách sống hạnh phúc hơn theo Phật giáo (tiếp theo)

Diệu Liên Lý Thu Linh

3. THỰC HÀNH CHÁNH NIỆM

Trí não, tâm tư, nghĩ suy của ta có thể là những món quà tuyệt vời, quý báu mà ta có thể tặng cho bản thân, nếu như ta biết sử dụng chúng đúng cách. Nhưng như tất cả chúng ta đều biết, tâm thường dẫn ta đến những cách suy nghĩ đầy sai lạc, những cuộc độc thoại nội tâm đầy tiêu cực và đầy dằn vặt, khiến ta cảm thấy khó chịu, nếu không muốn nói là chúng khiến ta tự cô lập, rồi rơi vào trầm cảm.

Nhiều bệnh nhân trầm cảm cho là họ luôn thấy mệt mỏi, ngay cả những người chẳng phải làm gì, vì các cảm xúc tiêu cực thực sự là những độc tố làm bại hoại tâm thân.

Thực hành chánh niệm có nghĩa là thay vì chỉ nếm trải các cảm xúc, tiếp nhận đau khổ, bạn sẽ trở nên ý thức hơn về các cảm giác và suy tư của mình, do đó có thể làm cho chúng tốt hơn. Khi bạn ý thức hơn về các cảm xúc của mình, bạn sẽ dễ nghĩ ra cách hành động và giải pháp cho những vấn đề đưa bạn đến suy nghĩ tiêu cực.

Phương cách Thực hành Chánh niệm

Bắt đầu bằng cách ý thức hơn về các cảm xúc của mình khi chúng khởi lên, đầu đó là cảm thọ vui, đau đớn, hưng phấn, băng khuâng, sợ hãi hay sân hận. Thực sự cảm nhận chúng một cách tường tận là sự khởi đầu tiên quyết trong việc làm chủ các cảm xúc và tìm đường đi đến sự bình an.

Sau đây là một số những lời nguyện tâm linh

đầy chánh niệm của tôi:

Tôi không để quá khứ làm khổ tôi nữa.

Tôi biết rằng những niềm vui trong cuộc sống mạnh mẽ hơn bất cứ nỗi khổ đau nào.

Tôi chỉ có ngày hôm nay. Tôi có thể khiến nó trở thành gì, bằng cách nào (mà) tôi muốn.

Tôi thực sự yêu thương các con, khi chúng khổ hay vui, tôi cũng cảm nhận được điều đó.

Những khổ đau trong quá khứ giúp tôi hôm nay trở thành người luôn đồng cảm với kẻ khác.

Mục đích của những lời nguyện này là để vun trồng năng lực tích cực cho các cảm thọ vui hay buồn của ta. Nhưng chúng ta chỉ có thể khám phá ra những năng lực đó là gì khi ta đầy chánh niệm.

Bắt đầu... Hãy bắt đầu đi.

4. TRƯỚC KHI ĂN, HÃY CÚNG DƯỜNG LÊN ĐỨC PHẬT

Có lẽ không có hành vi nào của con người tự động, máy móc hơn là hành động ăn uống, tuy nhiên đó lại là hành động thực sự có thể mang đến an bình, tĩnh lặng cho bạn hơn cả, đồng thời cũng khiến thân bạn được mạnh khỏe hơn. Dĩ nhiên, bạn sẽ tự hỏi: "Làm sao tôi có thể cúng dường thực phẩm lên Đức Phật? Điều đó có nghĩa là gì?"

Hãy bắt đầu bằng cách tưởng tượng rằng tất cả mọi thực phẩm bổ dưỡng đều được làm từ hoa

trái thanh cao để giúp ta tăng trưởng được mọi trí tuệ. Kể đến, tưởng tượng rằng Đức Phật là ánh sáng trong tâm bạn và rằng khi bạn ăn, bạn cúng dường hoa quả thanh cao đó đến Đức Phật, đồng thời bạn cũng nuôi dưỡng, làm no đầy chính tâm thân bạn. Hãy phác họa tư tưởng đó ra và ăn trong chánh niệm, cảm niệm sự hàm ân đối với hành vi ăn và món quà mà nó mang đến cho ta. Làm như thế cũng giúp bạn ăn chậm lại, giúp bạn có thể quán tưởng thực phẩm của bạn từ đâu mà có, làm sao nó đến được trên bàn ăn của bạn, đến miệng bạn, để bạn được dưỡng nuôi.

Tôi cúng dường thực phẩm lên Đức Phật như thế nào.

Khi tôi hình dung ra Đức Phật đang ở trong tôi. Tôi nghĩ đến Ngài như một đứa bé dịu dàng, dễ thương mà tôi chỉ muốn nuôi dưỡng và làm cho nó hạnh phúc.

Khi chuẩn bị thức ăn, tôi làm một cách chậm rãi, cẩn thận và với chánh niệm. Thái rau củ thật đẹp mắt, gọn ghẽ và đảo trộn chúng một cách nhẹ nhàng, một cách kiên nhẫn. Dầu đó là rau, cá hay trái cây, tôi hình dung rằng Đức Phật trong tôi sẽ thưởng thức món ăn đó hơn nếu tôi ăn chậm rãi, và cảm nhận từng mùi vị trong đó.

Hành động chánh niệm trong ăn uống không chỉ làm cho nghi thức ăn uống luôn trở nên tích cực, mà nó còn khiến thực phẩm tôi ăn trở nên dinh dưỡng hơn, do đó tôi trở nên một chúng sanh lành mạnh hơn từ trong ra ngoài.

5. NHÌN LẠI NGÀY QUA

Điều này cũng tương tự với việc bắt đầu một ngày bằng những tiêu chí và ý hướng tâm linh tích cực. Khi điều này được thực hiện, nó sẽ mang đến cho ta một ngày tĩnh lặng và tốt đẹp hơn, tất cả đều như thế. Nhưng cũng quan trọng như việc có được một khởi đầu tích cực trong ngày, ta cũng cần chấm dứt một ngày với cùng cường độ trong chánh niệm và quán chiếu.

Thay vì để đầu óc ta đầy rẫy những suy nghĩ như: "Tôi mệt rồi người, may mà hết ngày rồi" hay "Lại một ngày nhàm chán/vất vả đã qua", sao không thay vào đó bằng cách nhìn lại ngày đã qua với chút quán chiếu nhẹ nhàng?

Lý do khiến nhiều người cảm thấy không hạnh phúc hay thỏa mãn trong cuộc sống là vì họ quá khắt khe với bản thân hay không ý thức đến suy nghĩ và hành động của bản thân. Khi quán chiếu về ngày đã qua, bạn có thể giúp bản thân

không lặp lại cùng một sai lầm hay thiếu sót, và bằng cách suy nghĩ cẩn thận về ngày đã qua như thế nào, bạn muốn thay đổi nó ra làm sao, bạn có thể khám phá ra được nghệ thuật làm chủ tâm, và phương cách để hành động, phản ứng trong những hoàn cảnh khác.

Bạn cũng có thể có những giấc mơ thú vị, đây khám phá và trầm tư nếu những gì trong đầu bạn trước khi đi vào giấc ngủ là những suy tư sâu sắc, chứ không phải là những vọng tưởng băng quơ.

Dầu tri thức không phải lúc nào cũng hữu hiệu, nhưng nó có thể hướng bạn đến một con đường thiên về tâm linh để bạn được hạnh phúc hơn, nếu bạn biết tập làm thế nào quán chiếu về tư tưởng và hành động của mình.

Quán chiếu về ngày đã qua như thế nào?

Hãy tìm một chỗ ngồi yên tĩnh, trên giường, trên ghế hay bất cứ đâu mà bạn không bị làm phiền trong ít nhất mười lăm phút. Nhắm mắt lại và quán chiếu về ngày đã qua như thể nó là một cuốn phim hay một quyển sách; ghi nhận về những hoàn cảnh khác nhau mà bạn có mặt trong đó, về những người mà bạn đã giao tiếp và các cảm thọ của mình. Sau đó, suy nghĩ về việc bạn muốn hành động, hay cảm xúc khác đi như thế nào, nếu như bạn lại rơi vào hoàn cảnh đó.

Những điều bạn cần tự hỏi:

Có thể tôi cần nhiều kiên nhẫn, tử tế và dịu dàng trong giao tiếp với người phải không?

Tôi có chân thật đối với bản thân trong mọi hành động của mình?

Làm thế nào để ngày mai tôi có thể là người hiểu biết, thông cảm hơn đối với bản thân và người khác?

Điều gì khiến ngày hôm nay của tôi tuyệt vời và hạnh phúc?

Điều gì khiến tôi cảm thấy hàm ân?

Xin nhắc lại, điều quan trọng nhất là phải biết thương yêu, tha thứ cho bản thân về những sai lầm của mình. Chỉ khi nào bạn có thể tha thứ cho bản thân, thì bạn mới có thể tha thứ cho người khác.

Hành động nhìn lại một ngày đã qua không chỉ giúp bạn biết rõ hơn về bản thân, hy vọng là nó cũng sẽ giúp bạn trở nên một người tốt hơn, người có tâm linh, người biết yêu thương đối với bản thân và người khác, mà còn là người hạnh phúc hơn. ■

Cảm niệm ngày Phật đản đại lễ Vesak 2014

Như Thông Giác Viên Liên Hoa

Con cảm niệm một ngày sanh cổ đại
Qua sử xanh con không ngại dâng thi
Một kỳ hoa một lý tưởng trí bi
Xông hương ngát văn minh cho nhân loại
Một cây xanh thành ức triệu rừng xanh
Con cảm niệm này sinh
Để có ngày xuất trần thượng sĩ
Rất ngàn xưa mà chân thiện mỹ đến ngàn sau
Con chiêm bái đấng trọn lành xuất thế
Như trăng sao trẻ mãi ánh thái dương
Ngài ra đời như đêm đen xuất hiện ánh bình minh
Con chánh niệm thấy giác viên bừng sinh lực
Cây nở chồi hoa kết nụ tươi vui
Chùa xây mới trang nghiêm Ngài về ngự
Mãi tinh khôi! Hội bốn chúng nở môi cười
Hoa sen trắng dạt dào nguồn năng lượng
Tâm sáng trưng Bi Trí phát hào hùng
Tình thương chiếu; phá tan vô minh ích kỷ
Mỹ ý hòa đồng- Sống nếp sống Viên thông
Mừng Vesak ngày bắt đầu ý nghĩa
Một cuộc đời không ỷ lại gấm hoa
Không tung hô bằng quyền uy để bá
Xem ngài vàng điện ngọc là tù ngục quyết ra
Nuôi tư tưởng phấn hoa thơm bi trí
Lý tưởng giác hành vì đại chúng điều linh
Kính lạy Phật- Kính lạy ân thánh mẫu
Đã sản sanh Bạc Hiên Trí tuyệt vời
Thông điệp tình thương rạng ngời tâm giác ngộ
Phổ độ quần sanh đoàn kết khắp năm châu
Sẽ an lạc nhiệm mầu toàn thế giới
Bước tới thánh thời xây tịnh độ rạng ngời.



Bảy Bước Chân Thiên

HT. Thích Đạt Niệm

Xuống trần bảy bước chân thiên
Chỉ trời, chỉ đất có riêng mình Ngài
Sen hồng nâng đỡ Như Lai
Chín rồng phun nước ban mai rực hồng
Chư thiên nhạc hội trên không
Mưa hoa xúng tán hội đồng cúng dường
Thế Tôn xuất khẩu mười phương
Thiên thượng, Thiên hạ chỉ đường độc tôn
Vô lượng sanh tử lưu tồn
Vô minh chấp ngã mãi trôi ba đường
Thế gian vạn vật vô thường
Hào quang soi sáng cát tường độ sanh
Hôm nay Phật đản lòng thành
Cúi đầu nâng gót ngọc lành Thế Tôn
Cầu cho nước Việt trường tồn
Dân an thịnh vượng, Phật môn an nhàn.



Ý nghĩa ngày Tam hợp Khánh Đản Vesak

NHÂN DỊP ĐẠI LỄ TAM HỢP, KÍNH CHÚC CHƯ TÔN ĐỨC
TĂNG PHÁP THỂ KHINH AN, THÂN TÂM THƯỜNG LẠC,
PHẬT SỰ VIÊN THÀNH VÀ TRÍ ĐẠO VIÊN MÃN. KÍNH
CHÚC QUÝ PHẬT TỬ MỘT MÙA LỄ HỘI RẼM THÁNG TƯ
THẬT AN LÀNH VÀ TRÀN ĐẦY PHƯỚC BÁU.

Mh

Theo Tam Tạng Kinh điển của Phật giáo Nam truyền Theravāda, ngày trăng tròn tháng Tư âm lịch là ngày lịch sử, kỷ niệm một lúc 3 thời kỳ: Bồ tát Đản sanh, Bồ tát Thành đạo và đức Phật viên tịch Niết Bàn. Ba sự kiện trọng đại, tuy khoảng cách thời gian khác nhau, nhưng xảy ra đều trùng hợp vào đêm rằm tháng tư, đúng theo ý nguyện của Đức Phật Gotama. Cho nên, tất cả mọi người Phật tử từ những bậc xuất gia đến các hàng tại gia cư sĩ trên toàn thế giới, đều lấy đêm rằm tháng tư, làm ngày lễ cúng dường Đức Phật, gọi là: "Vesākhapūjā".

Trở lại lịch sử cách đây hơn 25 thế kỷ, đức Thế Tôn, vị thầy của nhân thiên đã xuất hiện giữa Trung Ấn Độ để sau này trở thành một bậc Vĩ Nhân

mở đầu cho một kỷ nguyên an lạc và giải thoát.

Ngày rằm tháng tư cách nay 2637 năm, tại khu rừng Lumbinī (nay thuộc xứ Nepal), khoảng giữa kinh thành Kapilavatthu và kinh thành Devadaha, Đức Bồ Tát Thái tử Siddhattha đản sinh kiếp chót từ lòng bà chánh cung Hoàng hậu Mahāmāyadevī của Đức vua Suddhodana thuộc dòng dõi Sakya.

Vị Bồ-tát khi sanh ra, Ngài đứng vững, thẳng bằng trên hai chân, mặt hướng phía Bắc, bước đi bảy bước, một lọng trắng được che trên. Ngài nhìn khắp cả mọi phương, lớn tiếng như con ngư vương, thốt ra lời như sau:

Aggohamasmi lokassa,

Jetṭhohamasmi lokassa,
Setṭhohamasmi lokassa,
Ayamantimā jāti,
Natthidāni punabbhavo'ti.

*"Ta là bậc tối thượng ở trên đời,
Ta là bậc tối tôn ở trên đời,
Ta là bậc cao nhất ở trên đời,
Nay là đời sống cuối cùng,
Không còn phải tái sinh ở đời này nữa".*

Thái tử Siddhattha lớn lên trong cung vàng điện ngọc với ba tòa lầu đài nguy nga tráng lệ cùng những phi tần, vũ nữ múa hát ngày đêm, nhưng vẫn không quên được chí nguyện giải thoát từ bao kiếp quá khứ, Ngài luôn suy tư về cuộc đời và lo âu về một con đường nào đó có thể giải thoát sự đau khổ, đem chúng sanh ra khỏi ngục tù u mê của thế gian

Ngài bỏ lại phụ vương đã lớn tuổi, bỏ lại người vợ đẹp, đứa con thơ chưa biết được mặt cha, bỏ lại sau lưng ngai vàng đế vương, Ngài đã vượt hoàng thành trong đêm tối, quyết chí xuất gia tầm đạo. Đánh đổi áo mũ cân đai, lụa là gấm vóc để nhận lấy những cái gọi là khắc nghiệt nhất, đau khổ nhất, Ngài thực hành phương pháp ép xác tu khổ hạnh trong sáu năm ròng rã nơi rừng vắng hoang vu. Và rốt cuộc, Ngài phải từ bỏ nó, Ngài khám phá ra con đường Trung đạo – Majjhimapatipadā, con đường có tám chi phần có thể đưa chúng sanh thoát ly dòng sanh tử.

Vào canh chót đêm rằm tháng tư cách nay 2501 năm, tại cội đại Bồ Đề trong khu rừng Uruvela (nay gọi Bodh Gaya xứ Ấn Độ), tỉnh Senanigama, Đức Bồ Tát Siddhattha chứng đắc thành Đức Phật Chánh Đẳng Giác có danh hiệu Đức Phật Gotama vào năm Ngài được 35 tuổi.

Mười ngàn thế giới chúng sinh từ mặt đất lên đến cõi sắc giới phạm thiên tột đỉnh, chư thiên, phạm thiên vô cùng vui mừng, hoan hỷ thốt lên lời: Sādhū! Sādhū! (Lành thay! Lành thay!). Tiếng hoan hô vang dội khắp toàn cõi 10 ngàn thế giới chúng sinh. Toàn thể mười ngàn thế giới, chư thiên, phạm thiên đem những phẩm vật cao quý và những đóa hoa xinh đẹp cúng dường đến Đức Phật và tán dương ca tụng Đức Phật bằng hàng ngàn bài kệ.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tự thuyết ở trong tâm bằng hai bài kệ rằng:

153- Anekajātisamsāram,
Sandhāvissam anibbisam.
Gahakāram gavesanto,

Dukkhajāti punappunam.

*153. Lang thang bao kiếp sống
Ta tìm nhưng chẳng gặp,
Người xây dựng nhà này,
Khổ thay, phải tái sinh.*

154- Gahakāra! diṭṭho'si,
Puna geham na kāhasi.
Sabbā te phāsukā bhaggā,
Gahakūtaṃ visaṅkhatam.
Visaṅkhāram gataṃ cittaṃ,
Tanhānam khayamajjhagā".

*Ôi! Người làm nhà kia
Nay ta đã thấy người!
Người không làm nhà nữa.
Đòn tay người bị gãy,
Kèo cột người bị tan
Tâm ta đạt tịch diệt,
Tham ái thấy tiêu vong.*

Trong vô số lượng kiếp, Như Lai còn lận lộn tìm kiếm người thợ cất nhà thì sự sanh đã khiến Như Lai đau khổ không ngừng. Nay người thợ làm nhà kia, người đã bị Như Lai khám phá ra rồi, đừng hòng cất nhà cho Như Lai được nữa, sườn nhà, nóc nhà đã bị Như Lai phá vỡ và triệt hạ, tâm Như Lai hoàn toàn vô hành, vô nhiễm.

Hai bài kệ cảm ứng tự thuyết ở trong tâm, đó là Phật ngôn đầu tiên của Đức Phật (Paṭhamabuddhavacana).

Sau khi chứng quả Chánh Biến Tri (Sammāsambuddho) thay vì an hưởng quả vị siêu thoát một mình, nhưng với lòng từ bi vô lượng thúc đẩy Ngài không nỡ để cho chúng sanh chìm ngập khổ sâu mãi trong biển lệ trầm luân, nên Ngài nỗ lực suốt 45 năm trường đem đạo vàng truyền bá khắp nơi, nhằm một mục đích duy nhất là đem lại hạnh phúc và giải thoát cho chư Thiên và nhân loại.

Mỗi ngày đêm, Đức Phật luôn tinh tấn không ngừng hành năm phạm sự gọi là Buddhakicca: Phạm sự của Đức Phật.

Phạm sự buổi sáng trước khi độ ngọ (purebhattakicca).

Mỗi buổi sáng đến giờ đi khất thực, có khi Đức Phật ngự đi khất thực một mình để tế độ chúng sinh nào đó, có khi Đức Phật ngự cùng với chư Tỳ khưu Tăng đi vào xóm, vào kinh thành để khất thực. Khi Đức Phật thọ thực xong, có số dân chúng thỉnh Đức Phật thuyết pháp, có số xin thọ phép quy y Tam Bảo thọ trì ngũ giới..., có số xin

Đức Phật cho phép xuất gia, xong rồi Đức Phật ngự trở về tịnh thất.

Phận sự sau khi độ ngộ (pacchābhattakicca).

Sau khi giảng dạy hoặc kêu gọi chư vị đệ tử, Đức Phật lui về tịnh thất. Nếu muốn, Ngài nằm nghiêng mình bên mặt và định thần một lát. Lúc dậy, Ngài nhập Đại Bi Định (mahākaruṇāsamāpatti) và dùng Phật nhãn quan sát thế gian, nhất là các vị tỳ khưu đã đi vào rừng sâu hành thiền nơi vắng vẻ và các vị đệ tử khác ở xa, để hướng dẫn và khuyên dạy. Nếu có một vị ở xa cần được hỗ trợ, Ngài dùng thần thông bay đến nơi để tế độ rồi trở về tịnh thất.

Phận sự canh đầu đêm (paṭhamayāma).

Đức Phật giáo huấn chư Tỳ khưu, có số Tỳ khưu hỏi về pháp, về luật; có số Tỳ khưu xin thọ pháp hành thiền định, pháp hành thiền tuệ; có số Tỳ khưu nghe pháp. Qua hết canh đầu, chư Tỳ khưu đánh lễ Đức Phật trở về chỗ ở của mình.

Phận sự canh giữa đêm (majjhimayāma).

Đức Phật cho phép Chư Thiên, Phạm Thiên trong 10.000 thế giới đến hầu Ngài, đánh lễ xong đứng một nơi hợp lễ, bạch hỏi pháp. Đức Phật giảng giải những câu hỏi của Chư Thiên, Phạm Thiên xong, hết canh giữa, Chư Thiên, Phạm Thiên đánh lễ Đức Phật trở về cảnh giới của mình.

Phận sự canh chót đêm (pacchimayāma).

Đức Phật phân chia canh chót làm ba thời:

Thời đầu: Đức Phật đi kinh hành.

Thời giữa: Đức Phật ngự vào cốc Gandhakūṭi nghỉ ngơi, nằm nghiêng bên phải, có chánh niệm, trí tuệ tỉnh giác, định giờ tỉnh dậy.

Thời chót: Đức Phật nhập thiền đại bi, khi xả thiền, quán xét chúng sinh trong 10.000 thế giới bằng Phật Nhãn Tuệ, xem xét chúng sinh nào đã có gieo duyên lành với Ngài, hoặc đã từng tạo ba-la-mật từ Chư Phật quá khứ đến kiếp hiện tại này, có khả năng chứng ngộ chân lý Tứ Thánh Đế, chứng đắc 4 Thánh Đạo, 4 Thánh Quả và Niết Bàn, Ngài ngự đến để tế độ chúng sinh ấy, dầu ở gần hay xa, trong thế giới này hay thế giới khác.

Có khi Đức Phật ngự cùng với chư Tỳ khưu du hành khắp mọi nơi để tế độ chúng sinh có duyên

lành nên tế độ. Mỗi ngày, mỗi đêm Đức Phật hành đầy đủ năm phận sự ròng rã suốt 45 năm cho đến phút giây cuối cùng tịch diệt Níp bàn.

Đến ngày rằm tháng tư, Ngài được 80 tuổi, Thế Tôn cùng chư Tỳ khưu ngự đến khu rừng Sālā xứ Kusinārā của Hoàng tộc Malla, để tế độ vị Đạo sĩ Subhadda, bậc Thanh Văn đệ tử cuối cùng của Đức Phật, bởi vì ngoài Ngài ra, không có một vị nào có khả năng tế độ vị Đạo sĩ Subhadda được.

Vào canh chót, Đức Phật gọi Đại đức Ānanda khuyên dạy rằng:

Này Ānanda, trong số các con, nếu có người nào nghĩ rằng: "Đức Thế Tôn tịch diệt Niết Bàn rồi, chúng ta không còn Đức Tôn Sư", thì các con chớ có nên nghĩ như vậy.

Đức Phật dạy rằng:

Yo vo Ānanda, mayā dhammo ca vinayo ca desito paññatto, so vo mamaccayena satthā.

Này Ānanda, Pháp và Luật, Ta đã giảng dạy và trình bày, sau khi Ta diệt độ, chính Pháp và Luật ấy sẽ là Đạo Sư của các Ngươi.

Sau đó, Đức Thế Tôn một lần nữa nhắc nhở khuyên bảo các hàng Thinh Văn đệ tử lần cuối cùng rằng: Handa dāni bhikkhave āmantayāmi vo, vayadhammā saṅkhārā, appamādena sampādettha.

Này các Tỷ-kheo, nay Ta khuyên dạy các ngươi: "Các pháp hữu vi là vô thường, hãy tinh tấn, chớ có phóng dật".

Lời dạy này của Đức Phật là lời dạy cuối cùng của Ngài (Pacchimabuddhavadāna) dành cho các đệ tử như là lời di huấn tối hậu.

Đức Phật có danh hiệu Đức Phật Gotama là Bậc Cao Cả nhất, Bậc Vĩ Đại nhất, Bậc Tối Thượng nhất trong toàn cõi thế giới chúng sinh, đã tịch diệt Níp bàn.

Như vậy, ngày Rằm tháng Tư không những là kỷ niệm ngày Bồ Tát Đản sanh, mà còn là ngày Thành đạo và Phật nhập Níp bàn.

Ngày nay, cứ mỗi mùa trăng tròn tháng Tư, hàng triệu tín đồ Phật giáo trên khắp thế giới đều hướng tâm về đức Phật. Ngài đã viên tịch Níp bàn, nhưng ân đức của Ngài vẫn còn mãi theo dòng thời gian. Tuy Đức Phật đã tịch diệt Níp Bàn cách đây 2557 năm rồi, song Giáo pháp của Ngài vẫn còn được tồn tại đầy đủ trọn vẹn 84000 pháp môn cho đến ngày nay. ■



Vesak 2014: Hội Thảo Chuyên Đề “Đóng Góp Của Phật giáo Về Lối Sống Lành Mạnh”

phathoc.net

Trong khuôn khổ Chương trình Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc 2014 (Vesak 2014), trong ngày 9/5, tại chùa Bái Đính, Ninh Bình đã diễn ra Hội thảo chuyên đề “Đóng góp của Phật giáo về lối sống lành mạnh”.

Đây là một trong 6 hội thảo chuyên đề nằm trong khuôn khổ Chương trình Hội thảo khoa học quốc tế với chủ đề “Phật giáo góp phần thực hiện thành công các mục tiêu thiên niên kỷ của LHQ” làm cho Đại lễ Vesak trở nên thích ứng và mang tính thời đại.

Đề dẫn nội dung các tham luận tại Hội thảo chuyên đề này, theo Thượng tọa, Tiến sĩ Thích Nhật Từ, Phó Tổng Thư ký Đại lễ Vesak LHQ 2014, Phó Viện trưởng HVPGVN tại TP.HCM: Các tham luận đề cập đến một trong những khía cạnh cốt lõi của vấn đề: “Đóng góp Phật giáo về lối sống lành mạnh” (Buddhist Contribution to Healthy Living). Các tác giả nhìn lại các sáng kiến đã qua về những cải cách chăm sóc y tế cũng như cho chúng ta biết cách thức và những gì mà các nhà chức trách y tế khắp thế giới đã thành tựu hay chưa thành tựu đối với những chính sách chăm sóc y tế. Các tác giả đã được ấn định tiềm năng của phương pháp Phật giáo đối với điều đó. Các tham luận phản ánh những trải nghiệm thu thập từ nhiều tác giả như là những học giả Phật giáo cũng như các chuyên gia y tế. Họ giúp chúng ta hiểu cách thức hành thiền Phật giáo có thể đóng góp vào các phép chữa bệnh hiện thời. Đặc biệt, họ đề nghị những biến đổi về chương trình cũng như các chính sách có thể sẽ cải tiến được hệ thống chăm sóc y tế của các quốc gia thông qua



nguồn tư liệu Phật giáo nhằm đảm trách những điều đó một cách có hiệu quả hơn.

Qua vấn đề: “Đóng góp Phật giáo cho một xã hội lành mạnh đối với những mục tiêu phát triển thiên niên kỷ” (Buddhist Contribution for a Healthy Society towards the Millenium Development Goals), Giáo sư Kapila Abhayawansa, Phó Hiệu trưởng, Đại học Phật giáo Quốc tế, Thái Lan, nhấn mạnh rằng “Của cải nên được tạo ra bằng chánh mạng (right livelihood) và được sử dụng theo cách thức đầy ý nghĩa để tăng thêm niềm hạnh phúc của tự thân cũng như tha nhân”. GS. Kapila Abhayawansa cũng bày tỏ sự tin tưởng rằng khi thế giới lập tức quay về lưu tâm đến giáo pháp Phật thì sẽ không mấy khó khăn để tìm ra câu trả lời cho một xã hội hùng mạnh.

Đề cập đến “Quan điểm Phật giáo về tầm quan trọng của tư duy lành mạnh đối với lối sống lành mạnh” (Buddhist Perspective on the Importance of Healthy Thinking towards Healthy Living), tham luận của Thượng tọa Tiến sĩ Panahaduwe Yasassi Thero đã phân biệt mối quan hệ giữa bệnh thân và bệnh tâm đồng thời luận bàn giáo lý nhà Phật có

thể đóng góp như thế nào cho lối sống lành mạnh.

Theo đó, y cứ theo Kinh Đoạn giảm (Salleka Sutta), Kinh Ví dụ Tắm vải (Vattūpama Sutta) và Kinh Tất cả Lậu hoặc (Sabbāsava Sutta) thuộc Kinh Trung Bộ (Majjhima Nikāya), Thượng tọa rút ra ba điều quan trọng nhất. Trước tiên, sức khỏe tốt là gia tài to lớn nhất mà ta có thể sở hữu; thứ hai, tâm bệnh nghiêm trọng hơn thân bệnh; điều thứ ba và là chính yếu nhất, Đức Phật có thể được xem là vị lương y vĩ đại nhất trên thế gian. Sau khi chứng minh qua một vài thí dụ trong kinh văn Phật giáo Nguyên thủy, tác giả đúc kết rằng hầu hết con người trong thế giới đương đại đều chịu ảnh hưởng của bất cứ trong các căn bệnh – về thân hoặc về tâm. Nguyên nhân chính của những căn bệnh này là cách suy nghĩ sai lầm. Hiển nhiên, nhiều trường hợp như thế có thể vượt khỏi nếu như người ta biết thay đổi những quan niệm và thái độ sai lầm, cũng như chấp nhận theo những nguyên tắc Phật giáo với cách suy nghĩ lành mạnh.

Tiến sĩ R. M. Rathnasiri, Trường đại học Phật giáo quốc tế Nāgānanda, Sri Lanka, thông qua bài tham luận với chủ đề “Nguyên lý về lối sống lành mạnh theo Quan điểm Phật giáo” (An Explication of Healthy Living in Buddhist Perspective), đã giải thích giáo lý Phật đã có thể đóng góp nhiều như thế nào cho sự thiết lập sự sinh tồn khỏe mạnh trong thế giới hiện đại. Ông khái quát qua bảy vấn đề: thân thể tráng kiện, thực phẩm có lợi cho sức khỏe và vệ sinh cá nhân cho cuộc sống lành mạnh, nơi cư trú và môi trường tốt cho lối sống lành mạnh, cách đối nhân xử thế đạo đức cho lối sống lành mạnh, chánh mạng (right livelihood) và tài sản quý báu cho lối sống lành mạnh, sự hòa hợp xã hội và những bốn phận lẫn nhau cho đời sống lành mạnh và cách quản lý tốt. Cuối cùng, ông kết luận bảy phương pháp Phật giáo này rất quan trọng cho một lối sống lành mạnh.

Khẳng định khía cạnh sức mạnh của tâm trong một cuộc sống lành mạnh, từ những lời dạy của Đức Phật cho thấy suy nghĩ đúng có sức mạnh to lớn trên nhiều khía cạnh trong cuộc sống của chúng ta, từ sức khỏe thể chất đến các mối quan hệ. Các kết quả nghiên cứu được trình bày tại Hội thảo cũng nhấn mạnh rằng thông qua việc thực hành thói quen suy nghĩ đúng, hành động đúng có thể xảy ra sau đó, con người sẽ luôn tiến tới sự tiến bộ và giác ngộ. Qua đó, các hành giả và các thiện tri thức đều khuyến khích con người nên tạo các thói quen tích cực nhằm hình thành một lối sống có đủ sức khỏe cả mặt thể chất và tinh thần.■

(tiếp theo trang 30)

trường trên 3.000 chỗ ngồi sang trọng hiện đại, đẹp và chín chu đến từng ...mi-li-mét, tạo ra một không gian ấm cúng, thân thiện với sân khấu trang hoàng uy nghiêm, lồng lầy hoàn toàn tôn xứng với Đại lễ Phật giáo tầm thế giới. Giờ có thể tin được chỉ trong vòng 90 ngày, bằng sự cố gắng phi thường đã hoàn thành một công trình to lớn chu đáo và mỹ thuật đến như vậy. Chúng tôi cũng chúc mừng khi Đại lễ chỉ còn phiên họp cuối cùng, mà mọi hoạt động đang dần kết thúc viên mãn, như lòng mong ước. Chắc chắn chỉ có lòng thành kính với đức Phật và sự tự trọng - tự hào dân tộc mới gắn kết được hàng nghìn vạn con người Việt Nam làm nên sự thành công rực rỡ cho Đại lễ.

Ngồi trên ghế êm và đeo tai phiên dịch hai thứ tiếng Việt - Anh, các đại biểu Phật giáo và các học giả khắp thế giới tụ hội về đây hầu như không còn cảm thấy có khoảng cách. Trong không khí trang nghiêm chan hòa tình người thấm đượm từ bi hỉ xả của đức Phật; mọi người đã bàn bạc soạn thảo và nay đang loan đi khắp thế giới “Tuyên bố Ninh Bình – Vesak 2014” cụ thể hóa chủ đề Đại lễ: “Phật giáo góp phần thực hiện thành tựu các mục tiêu thiên niên kỷ của Liên Hợp Quốc”.

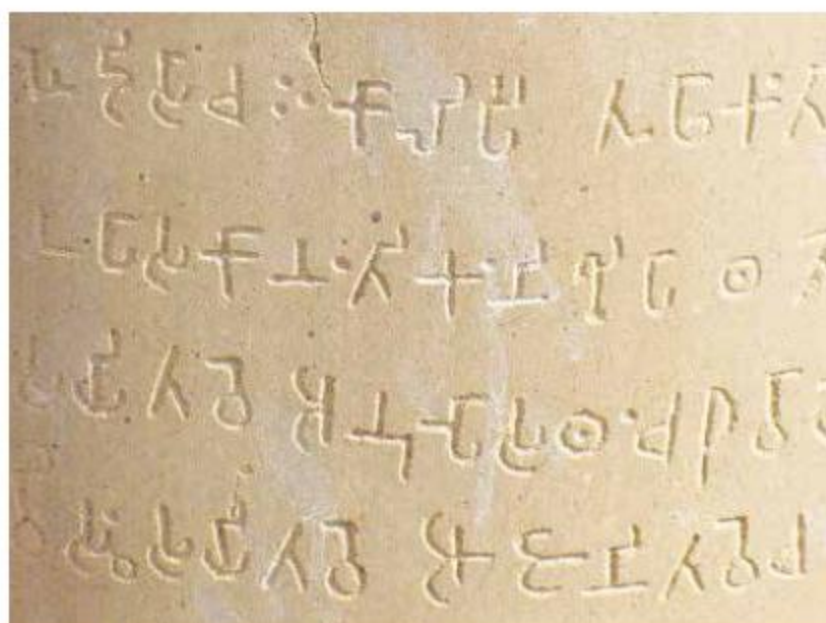
Giữa không gian hoan hỷ ấy, tôi chợt thấy một số các vị đại biểu trẻ người nước ngoài ngồi bên cạnh đang nghiêng đầu gần nhau thì thầm về những tấm ảnh chụp được trong những khoảnh khắc đáng nhớ của Đại lễ. Hình ảnh các hoạt động Đại lễ chen lẫn giữa cảnh quan núi non Tràng An - Hoa Lư. Loáng thoáng giữa sê-ri ảnh quần thể danh thắng chùa Bái Đính là một loạt ảnh lá cờ Phật giáo khổng lồ bay cao lồng lầy ngang những ngọn núi xanh. Có người còn phóng lớn hình chụp câu đối và lẩm nhẩm đọc: “Flags wave over the green forested mountains...”...Rộn ràng cờ mở, bay cao núi biếc.■



Đàn Nam Giao nơi sẽ cử hành Đại lễ Cầu nguyện thế giới hòa bình, chúng sanh an lạc.

Nghệ thuật kiến trúc thời Asoka (tiếp theo)

Ngô Bửu Đạt



Bia ký Asoka viết trên trụ đá ở Sarnath

TRỤ ĐÁ VÀ BIA KÝ

Trong năm thứ mười một triều đại Asoka, một loạt sắc lệnh được ban bố mà ai cũng nhận là những sáng kiến kỳ tuyệt chưa chính quyền nào nghĩ ra. Ngài cho đục khắc lên núi đá, cột trụ các sắc lệnh viết theo thổ ngữ từng miền, bất kỳ người Ấn nào biết chữ cũng có thể đọc được. Nhiều sắc lệnh khắc trên núi đá ở nhiều nơi tại Ấn Độ, ngày nay mười cây cột lớn còn đứng vững và có thể định được vị trí của hai chục cây cột khác.

Những sắc lệnh đó chứng tỏ rằng nhà vua đã hoàn toàn tin lời dạy của đạo Phật và áp dụng nó vào việc trị nước. Những sắc lệnh rõ ràng chịu ảnh hưởng Phật giáo, nhưng không có khuynh hướng tôn giáo. Không có đoạn nào trong sắc lệnh bảo dân phải thờ phụng một vị thần nào; ngay đến Phật, cũng không bắt buộc dân phải thờ.

Sắc lệnh ở Sarnath bảo phải giữ sự hòa thuận trong các đền chùa, Tăng hội và kẻ nào để xướng sự ly giáo sẽ bị trị tội. Nhiều sắc lệnh khác bảo phải khoan dung về phương diện tôn giáo, tôn trọng tự do tín ngưỡng, phải bố thí cho các tu sĩ Bà la môn cũng như các Tăng đồ, không được mặt sát tín ngưỡng của người khác.

Sắc lệnh số mười hai (XII) ghi khắc như sau: Hoàng thượng chí từ chí linh chào hết thầy thần dân trong mọi giáo phái, dù là hạng tu hành khổ hạnh hay hạng tu tại gia. Hoàng thượng không cho những tặng vật và những chào hỏi bề ngoài là quan trọng bằng cái bản chất chủ yếu của giáo phái. Cái chủ yếu đó có thể tiến bộ theo nhiều hình thức, nhưng điều căn bản là phải giữ gìn lời ăn tiếng nói, không nên vô cớ đề cao giáo phái của mình, chê bai giáo phái của người. Muốn chê bai thì phải có lý do vững vàng vì tất cả các giáo phái đều có một khía cạnh nào đó đáng cho ta kính trọng. Nếu giữ được như vậy thì vừa làm cho giáo phái của mình phấn khởi, vừa giúp được các giáo phái khác, còn trái lại là làm hại giáo phái mình và các giáo phái khác. Sự hòa thuận là điều đáng tán thưởng.

Cái bản chất chủ yếu đó đã được định nghĩa rõ hơn trong sắc lệnh trên cột thứ nhì (II): Đạo sung kính là điều rất tốt. Nhưng thế nào là sùng kính? Sùng kính là ít nghịch đạo, làm nhiều điều thiện, tử bi, khoan dung, thành thực và trong sạch. Chẳng hạn Asoka ra lệnh cho các quan phải thương dân như con, dịu dàng kiên nhẫn với họ, không có lý do chắc chắn thì không được bắt giam, tra khảo họ. Ông còn ấn định cứ đều đều đúng kỳ hạn phải đọc những chỉ thị đó trước công chúng cho mọi người biết. Asoka như mọi nhà cải cách chân chính, rất tin rằng những lời của mình khắc trên đá rất hiệu nghiệm.

Trong sắc lệnh số bốn (IV) khắc trên đá, ông cho biết rằng ông đã đạt được kết quả kỳ diệu và đoạn trần thuật dưới đây cho ta hiểu thêm giáo lý của ông: Bây giờ do sự sùng đạo của Hoàng thượng từ chí linh, tiếng vang của đạo thay cho tiếng trống thúc quân... một việc từ lâu đã không xảy ra, là ngày nay nhờ những cố gắng của Hoàng thượng chí từ chí linh để truyền bá đạo, người ta nhận thấy số sinh vật bị hy sinh để tế thần (xem tiếp trang 53)



Thức uống cho “dân máy tính”

Lương y - DS **Bàng Cẩm**

Cách làm: Trà xanh 50 g hãm với 1 lít nước sôi, uống trong ngày.

Trà câu kỷ tử

Câu kỷ tử chứa nhiều beta-caroten, vitamin B1, vitamin C, canxi, sắt, có tác dụng làm sáng mắt, bổ can, thận, giảm mỏi mệt, đề kháng tình trạng gia tăng tật khúc xạ... Cách làm: Câu kỷ tử 50 g, hãm 1 lít nước sôi uống trong ngày hoặc ăn như nho khô.

Trà hoa cúc

Có tác dụng thanh can sáng mắt. Một số người dùng hoa cúc thêm câu kỷ tử hoặc dùng mật ong và hoa cúc hãm trà uống để chống stress. Cách làm: Hoa cúc 40 g, hãm 0,5 lít nước sôi uống trong ngày.

Trà hạt muồng

Hạt muồng có tác dụng sáng mắt, thanh nhiệt, bổ não tủy, mạnh gân cốt; rất hiệu quả trong việc phòng và điều trị táo bón, có thể uống sau bữa ăn chiều. Cách làm: Hạt muồng 30 g hãm với 1 lít nước sôi uống trong ngày. Người đang bị tiêu chảy không được uống trà này.

Trà đỗ trọng

Đỗ trọng có tác dụng bổ huyết và mạnh gân cốt, trợ giúp rất lớn cho những ai mỏi mệt do ngồi lâu. Nam nữ đều có thể dùng thức uống này, riêng các bạn gái còn có thể dùng kèm với thuốc điều kinh (vào thời kỳ cuối của chu kỳ kinh nguyệt) để làm giảm nhẹ triệu chứng đau lưng, mỏi gối và tay chân... Cách làm: Đỗ trọng 150 g hãm với 1 lít nước sôi uống trong ngày.

Những nguyên liệu nêu trên đều có bán tại các tiệm dược liệu và siêu thị.■

Hiện nay, người “sống” với máy vi tính ngày càng nhiều. Mỗi ngày ngồi trước màn hình liên tục nhiều giờ, với những tư thế không đúng; đôi khi còn phải thức khuya, ăn uống thất thường..., nếu giữ thói quen này lâu ngày, chính cơ thể sẽ “phản đối” bạn! Dưới đây là vài món thức uống giúp bạn bảo vệ đôi mắt, giảm bớt mệt mỏi, chống stress...

Canh đậu xanh - bo bo

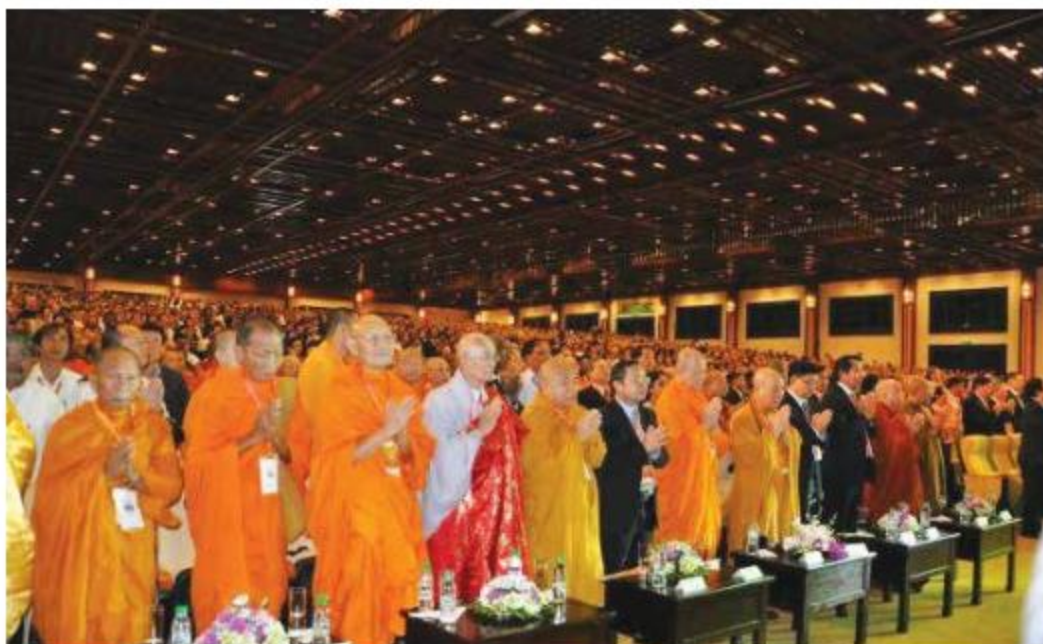
Đậu xanh thanh nhiệt giải độc, lợi tiểu; bo bo lại giúp điều chỉnh chức năng tiêu hóa, chống tiêu chảy. Món này bồi bổ cho những ai thường xuyên làm việc khuya hay nghĩ ngợi, buồn phiền; lưỡi khô miệng khát, táo bón, nổi mụn... Ngoài việc ăn nhiều rau cải, trái cây và uống bù nước, dùng món canh đậu xanh - bo bo điểm tâm có tác dụng chống say nắng, giảm bớt mệt nhọc. Cách làm: Đậu xanh 50g, bo bo 100 g, nấu 1 lít nước uống trong ngày.

Trà xanh

Trà xanh là thức uống dưỡng sinh được đánh giá cao bởi chứa những chất chống oxy hóa mạnh là phenol và vitamin C, không chỉ giúp tẩy sạch những gốc tự do trong cơ thể mà còn làm cho Adrenaline tiết ra hormone chống stress. Trong trà xanh có chứa một ít caffeine cũng có thể kích thích thần kinh trung ương, làm phấn chấn tinh thần. Tốt nhất là nên uống trà xanh ban ngày để đừng ảnh hưởng đến giấc ngủ.

Trọng thể khai mạc Đại lễ Vesak LHQ 2014 tại Bái Đính

giacngo.vn



Các Chư tôn đức tăng, đại diện lãnh đạo Đảng, Nhà nước, nguyên thủ các nước, quan khách có mặt tại lễ khai mạc.

Buổi lễ có 3.500 đại biểu tham dự trực tiếp tại hội trường chính - Trung tâm Hội nghị quốc tế Bái Đính (chùa Bái Đính) và hàng ngàn người theo dõi qua màn hình tại chỗ, được lắp đặt để truyền hình trực tiếp sự kiện ở hội trường khách sạn Bái Đính, trước sân Điện Tam Thế.

Chủ đề của Đại lễ Vesak LHQ năm nay do VN đề xuất, mang tên "Phật giáo góp phần thực hiện mục tiêu phát triển thiên niên kỷ của Liên Hiệp Quốc".

Từ sáng sớm, dù thời tiết có hơi lạnh, trời mù và lát đất mưa nhưng có rất nhiều người dân địa phương và Phật tử thuộc các đoàn trong nước đã di chuyển theo hướng về Tràng An - Hoa Lư, nơi toạ lạc của chùa Bái Đính để tham dự lễ khai mạc.

Trước đó, lúc 6g30 sáng, đã có cuộc phỏng vấn nhanh với HT.Thích Thanh Nhiễu, Phó Chủ tịch Thường trực HĐTS, Chủ tịch Ủy ban Tổ chức Đại lễ Vesak LHQ 2014. Hoà thượng cho biết, đến sáng nay, tất cả mọi người ai cũng hân hoan đón chờ giây phút khai mạc Đại lễ Vesak LHQ lần thứ 2 được tổ chức tại Việt Nam (lần đầu vào năm 2008 - PV).

Hoà thượng Chủ tịch Ủy ban Tổ chức Đại lễ Vesak LHQ 2014 cho biết, tổ chức ở Bái Đính có khó

khăn hơn ở Mỹ Đình, vì không có hội trường lớn, với sức chứa hàng ngàn người. Xác định ngay từ đầu như thế nên Ban Tổ chức đã chỉ đạo thực hiện hội trường có sức chứa 3.500 người suốt ngày đêm và đến nay công trình đã thật sự hoàn thành ngoài sức tưởng tượng của nhiều người.

Đa số chư tôn đức lãnh đạo Giáo hội trong những tiếp xúc với Giác Ngộ cũng bày tỏ niềm hoan hỷ và sự tán thán trong công tác xây dựng cơ sở vật chất phục vụ Đại lễ của Ban Tổ chức Vesak LHQ 2014.

HT.Thích Thanh Nhiễu chia sẻ, kết quả của quá trình chuẩn bị, tiến hành Đại lễ Vesak đến ngày hôm nay, được như vậy là nhờ sự đồng thuận, ủng hộ của các cơ quan chức năng từ T.Ư đến địa phương, của Chính phủ và tỉnh Ninh Bình sở tại. Bên cạnh đó là sự hỗ trợ tổ chức của Ủy ban Tổ chức Quốc tế Đại lễ Vesak LHQ (ICDV), sự hoan hỷ trong công tác tổ chức và sự hoà hợp của toàn thể GHPGVN. "Tin chắc Đại lễ sẽ diễn ra thành công, theo đúng nghĩa "thiên thời - địa lợi - nhân hoà", Hoà thượng hoan hỷ bày tỏ.

8g55 đoàn đại biểu cấp cao của Nhà nước, chư tôn đức lãnh đạo Giáo hội quang lâm hội trường chính, nguyên thủ các quốc gia, đại diện các ngoại giao đoàn, các tổ chức quốc tế, lãnh đạo các giáo hội và tổ chức, tông phái PG từ nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ lần lượt đến, trong khi bên trong hội trường, các đại biểu đã ổn định chỗ ngồi, chờ đón giờ khai mạc.

9g15 toàn thể đại biểu niệm Phật 3 lần.

9g17, toàn thể hội trường nhập từ bi quán, tưởng niệm Đại lão HT.Thích Trí Tịnh, Đệ nhất Phó Pháp chủ kiêm Giám luật HĐCM, Chủ tịch HĐTS GHPGVN tân viên tịch.

Về phía lãnh đạo chính quyền và khách quý có ông Nguyễn Sinh Hùng, Chủ tịch Quốc hội nước CHXHCNVN; ông Nguyễn Thiện Nhân, Chủ tịch UBND TP.HCM; nguyên Tổng Bí thư Đảng Cộng sản



Lễ thả chim bồ câu.

VN Lê Khả Phiêu; nguyên Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An; ông Phạm Dũng, Thứ trưởng Bộ Nội vụ, Trưởng ban Tôn giáo Chính phủ; ông Nguyễn Thanh Sơn, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao; ngài D.M.Jayaratne, Thủ tướng nước Sri Lanka, Đại lão HT.Tep Vong, Đại Tăng thống PG Vương quốc Campuchia, Hoà thượng Brahamapundit, Chủ tịch ICDV...

9g25: Nhiều lẵng hoa của các vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước gửi về, có: ông Lê Đức Anh, nguyên Chủ tịch nước CHXHCNVN; ông Lê Hồng Anh, UV Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư T.Ư Đảng; ông Đỗ Mười, ông Nông Đức Mạnh, nguyên Tổng Bí thư Đảng Cộng sản VN...

TT. Thích Trí Chơn, dẫn chương trình đại lễ, cung thỉnh HT. Thích Thanh Nhiễu phát biểu khai mạc Đại lễ.

9g37: HT. Thích Thanh Nhiễu trình bày xong bài phát biểu và tuyên bố khai mạc Đại lễ.

9g38, cung thỉnh Hoà thượng Brahamapundit, Chủ tịch Ủy ban tổ chức Quốc tế Đại lễ Vesak LHQ (ICDV) phát biểu.

Hoà thượng Chủ tịch nói lại lịch sử của Ngày Vesak, đồng thời bày tỏ niềm hoan hỷ vì sự tổ chức Đại lễ của GHPGVN rất chu đáo, cảm ơn lãnh đạo Nhà nước Việt Nam tạo điều kiện, hỗ trợ tối đa cho Đại lễ diễn ra thành công.

9g51: Đại lão HT. Thích Đức Nghiệp tuyên đọc Thông điệp của Đức Pháp chủ GHPGVN.

10g02: Cung thỉnh HT.Thích Chơn Thiện, Phó Chủ tịch Thường trực HĐTS GHPGVN đọc diễn văn Đại lễ Phật đản của Ban Thường trực HĐTS.

10g09: Bài phát biểu quan trọng của ông Nguyễn Sinh Hùng, bài phát biểu chào mừng tất cả chư tôn đức, các vị lãnh đạo trong, ngoài nước... Khẳng định giá trị cao đẹp của Phật giáo, mỗi kỳ đại lễ là dịp cầu gập gỡ, chia sẻ, nhất tâm học tập, đưa những tư tưởng tiến bộ của Đức Phật vào cuộc sống.

10g18: Tuyên đọc Thông điệp của Tổng Thư ký LHQ Ban-ki-moon do đại diện tổ chức LHQ đọc.

10g24: Tuyên đọc Thông điệp của UNESCO.

10g30: Đại lão HT. Tep Vong, Đại Tăng thống PG Vương quốc Campuchia có Thông điệp gửi tới Đại lễ. Theo đó, ngài Đại Tăng thống đã tỏ bày lòng vui mừng được mời tham dự Đại lễ Vesak LHQ lần thứ hai được tổ chức tại Việt Nam và do GHPGVN đăng cai tổ chức. Ngài cũng nhấn mạnh sự cần thiết ứng dụng giáo lý Phật giáo vào đời sống hiện tại, giải quyết các vấn nạn của thế giới, góp phần đem đến sự an lạc và hạnh phúc cho nhân loại.

10g37: Hoà thượng Phó Chủ tịch Thường trực Hiệp hội PG Trung Quốc tuyên đọc Thông điệp của Hiệp hội gửi tới Đại lễ.

10g45: Hoà thượng Phó Chủ tịch Hội Liên hữu PG Lào đọc Thông điệp.

10g52: Thủ tướng Sri Lanka có bài phát biểu quan trọng. Bài phát biểu một lần nữa, khẳng định giá trị của lời Phật dạy... vẫn còn vẹn nguyên ý nghĩa cho đến ngày hôm nay và đến mai sau. Ngài Thủ tướng cảm ơn sáng kiến tổ chức Đại lễ của Việt Nam.

11g: Thông điệp của Vương quốc Toro do quốc vương tuyên đọc. Thông điệp bày tỏ vinh dự được tham dự Đại lễ Vesak LHQ 2014 tại VN, nêu lên những vấn đề của xã hội châu Phi, đất nước Toro nói riêng, bao gồm nạn nghèo đói, biến đổi khí hậu..., đồng thời tin tưởng Phật giáo sẽ là một giải pháp giúp tháo gỡ những điều đó trong tinh thần từ bi, trí tuệ của lời Phật dạy.

11g05: Thông điệp của Tổng thống Cộng hoà Ấn Độ, do Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Ấn Độ tại VN tuyên đọc. Tin tưởng di sản về lời dạy của Đức Phật sẽ được tiếp nối mãi đến ngàn sau, để kiến tạo một xã hội an lạc, hoà bình...

11g10: TT.Thích Trí Chơn cảm ơn những bức thông điệp đã gửi tới Đại lễ, đồng thời tuyên bố khép lại phần thứ nhất của lễ khai mạc tại hội trường. Phần 2 diễn ra tại sân chánh điện Thích Ca - là lễ tắm Phật, một nghi thức tâm linh truyền thống nhân ngày Phật đản của Phật giáo.

Nghi lễ tắm Phật diễn ra trong 5 phút với phần niệm hương, tán Phật, tắm tôn tượng đản sinh của Đức Thế Tôn; kế đó là thả chim bồ câu, bóng bay cầu nguyện hoà bình.

Buổi lễ khai mạc Đại lễ Vesak LHQ 2014 khép lại, sẽ còn nhiều chương trình, diễn đàn, hội thảo, văn hoá - nghệ thuật đặc sắc, mang màu sắc Phật giáo, xoay quanh chủ đề Đại lễ. ■

Trưởng ban Dân vận Trung ương chúc mừng Đại lễ Phật đản

Ninh Bình



Đoàn Ban Dân vận T.Ư tặng hoa chúc mừng Đại lễ Phật đản tới T.Ư GHPGVN

Sáng ngày 6/5, đoàn cán bộ lãnh đạo Ban Dân vận Trung ương do bà Hà Thị Khiết, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban dẫn đầu đã đi thăm và chúc mừng Giáo hội Phật giáo Việt Nam nhân Đại lễ Phật đản Phật lịch 2558 - dương lịch 2014.

Chúc các chức sắc Phật giáo cùng toàn thể tăng ni, Phật tử đón lễ đản sinh của Đức Phật đầy ý nghĩa sâu sắc và đại hoan hỷ, bà Hà Thị Khiết khẳng định dù theo đạo hay không theo đạo, nhiều người dân đã coi lễ Phật đản là ngày vui chung.

Bà Hà Thị Khiết mong muốn thêm mỗi mùa Phật đản, tình đoàn kết giữa các tôn giáo, nhất là trong Phật giáo lại được nâng lên, bền chặt hơn.

Ghi nhận những đóng góp của các chư tôn đức giáo phẩm, tăng ni, Phật tử trong thời gian qua, đặc biệt là trong các hoạt động từ thiện xã hội, bà Hà Thị Khiết cho rằng những tư tưởng tốt đẹp của Phật giáo đã thấm nhuần và lan tỏa trong đời sống xã hội, thể hiện rõ các giá trị giáo huấn nhân bản của đức Phật.

Việc Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc được tổ

chức lần thứ hai tại Việt Nam là nét ấn tượng thể hiện bước phát triển của Giáo hội Phật giáo Việt Nam theo đường hướng tích cực "Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội," góp phần vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bà Hà Thị Khiết chúc Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc-Vesak 2014 được tổ chức thành công và sẽ là kinh nghiệm tốt cho việc tổ chức các sự kiện mang tầm vóc quốc tế ở nước ta.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm của lãnh đạo Ban Dân vận Trung ương, Hòa thượng Thích Thanh Nhiễu, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã báo cáo tóm tắt với đoàn về các hoạt động của Giáo hội thời gian qua cũng như công tác chuẩn bị cho Đại lễ Phật đản Liên hợp quốc-Vesak 2014.

Đến nay, đã có 62 tỉnh, thành phố thành lập được Ban trị sự Giáo hội Phật giáo, chỉ còn duy nhất tỉnh Lai Châu chưa thành lập được, Hòa thượng Thích Thanh Nhiễu mong muốn Ban Dân vận Trung ương cùng các ban, ngành liên quan phối hợp giúp đỡ để sớm thành lập được Ban Trị sự tại địa phương này.

Báo cáo về tình hình chuẩn bị Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc-Vesak 2014, Hòa thượng Thích Thanh Nhiễu cho biết hiện các công việc đã cơ bản hoàn tất, sẵn sàng cho Đại lễ. Trên 80 đoàn khách quốc tế đã đăng ký và đã vào Việt Nam với hơn 1.000 đại biểu.

Đại lễ Vesak 2014 sẽ chính thức khai mạc vào sáng 8/5 tại chùa Bái Đính (Ninh Bình). Trong khuôn khổ Đại lễ sẽ có đàn lễ cầu quốc thái dân an với sự tham gia của chức sắc Phật giáo các nước, đây là điểm khác biệt so với Đại lễ Vesak năm 2008. ■



TP.HCM: Đại lễ Phật đản PL.2558 tại Việt Nam Quốc Tự

Nhóm PV thời sự báo Giác Ngộ

Sáng ngày rằm tháng Tư âm lịch (13-5-2014), tại lễ đài Kính mừng Phật đản của Phật giáo TP. Hồ Chí Minh – Việt Nam Quốc Tự (đường 3/2, Q.10), Ban Trị sự GHPGVN TP đã trang nghiêm tổ chức chính thức Đại lễ Phật đản PL.2558.

Tham dự có khoảng 4.000 Tăng Ni, Phật tử đại diện các đơn vị, cơ sở Phật giáo toàn thành phố. Sân Việt Nam Quốc Tự hôm nay đã phủ kín người, nhiều Phật tử phải đứng cả ra ngoài hàng rào thành kính hướng vào lễ đài.

Chứng minh buổi lễ có chư tôn giáo phẩm Hội đồng Chứng minh: HT.Thích Hiền Pháp, HT.Thích Đức Nghiệp, đồng Phó Pháp chủ và chư tôn giáo phẩm Ban Thường trực HĐCM GHPGVN; HT.Thích Thiện Nhơn, Phó Chủ tịch Thường trực kiêm Tổng Thư ký HĐTS; HT.Thích Trí Quảng, Phó Chủ tịch HĐTS, Trưởng ban Trị sự GHPGVN TP, Trưởng ban Tổ chức Đại lễ và chư giáo phẩm Ban Thường trực HĐTS, Ban Thường trực BTS GHPGVN TP.

Đại diện chính quyền TP tham dự có đại diện Ủy ban T.Ư MTTQVN, Ban Tôn giáo Chính phủ phía Nam; Bà Võ Thị Dung, Chủ tịch UB MTTQVN TP; Ông Hứa Ngọc Thuận, Phó Chủ tịch UBND TP; Ông Huỳnh Ngọc Thành, Trưởng ban Tôn giáo TP và đại diện các sở, ban, ngành của TP, lãnh đạo chính quyền 24 quận, huyện của TP. Đại diện các tôn giáo bạn, đại diện các lãnh sự quán, ngoại giao đoàn tại TP.HCM.

ĐD.Thích Quang Thạnh, Phó Thư ký BTS GHPGVN TP điều phối chương trình chính thức của Đại lễ. Theo đó, Đại đức đã nhấn mạnh ý nghĩa ngày Vesak Liên Hiệp Quốc, các sự kiện quan trọng của đất nước trong năm 2014.

Sau đó, toàn thể chư tôn đức giáo phẩm, khách quý và toàn thể Tăng Ni Phật tử đã dành một phút tưởng niệm cố Đại lão HT.Thích Trí Tịnh, Đệ nhất Phó Pháp chủ kiêm Giám Luật HĐCM, Chủ tịch HĐTS GHPGVN tân viên tịch.

HT.Thích Đức Nghiệp, Phó Pháp chủ HĐCM GHPGVN tuyên đọc Thông điệp Đại lễ Phật đản PL.2558 - Vesak LHQ 2014 gửi chư tôn đức Tăng Ni, Phật tử trong và ngoài nước.

Ban Tổ chức đón nhận các lẵng hoa chúc mừng của Ủy ban T.Ư MTTQVN, Ban Tôn giáo Chính phủ, Chính quyền TP, Ban Tôn giáo TP.HCM, Quận ủy Q.10 - Chính quyền sở tại tặng. Nhân Đại lễ, Đại tướng Lê Hồng Anh, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư T.Ư Đảng; các tổ chức ngoại giao, các tôn giáo bạn cũng đã có nhiều lẵng hoa chúc mừng.

Ông Hứa Ngọc Thuận, Phó Chủ tịch UBND TP phát biểu tại lễ đài. Theo đó, ông đã thay mặt lãnh đạo TP bày tỏ niềm vinh hạnh được tham dự Đại lễ và có lời chúc mừng chư tôn đức giáo phẩm Trung ương Giáo hội, BTS GHPGVN TP cùng toàn thể Tăng Ni Phật tử "thân tâm thường an lạc".

7g08 phút: Chính thức cử hành nghi lễ tâm linh cung rước Đức Thế Tôn đản sanh. Sau đó là khóa lễ Nam tông và khóa lễ Bắc tông.

HT. Thích Thiện Tánh, Trưởng ban Kiểm soát TƯ, Phó Trưởng ban Thường trực BTS GHPGVN TP, Phó Trưởng ban Tổ chức Đại lễ cảm tạ chư tôn đức giáo phẩm, khách quý và tán thán chư Tăng Ni, Phật tử đã nhiệt tâm tham gia các Phật sự kính mừng Phật đản, trang nghiêm tham dự Đại lễ hôm nay, đồng thời Hoà thượng cũng đã có lời chúc đến với tất cả đại biểu tham dự Đại lễ Phật đản thân tâm an lạc.

Chư tôn đức giáo phẩm chứng minh, đại diện lãnh đạo các cơ quan chính quyền Trung ương và TP. HCM, đại diện các tôn giáo bạn và đại diện các ngoại giao đoàn đã thả chim bồ câu, bong bóng mừng Phật đản - biểu tượng của hoà bình với thông điệp cầu nguyện hoà bình thế giới. Buổi lễ kết thúc vào lúc 7 giờ 40 phút trong không khí hoan hỷ, hân hoan của toàn thể đại biểu. ■



Đại Lễ Vesak năm 2014 tại Tổ đình Bửu Quang

Minh Hà

Hòa trong không khí thân ái của lễ Vesak LHQ 2014, sáng ngày 12/5/2014 nhằm ngày 14/4 Giáp Ngọ, Chư tăng, Tu nữ, và Phật tử đã vân tập về Tổ đình Bửu Quang – ngôi chùa đầu tiên của hệ phái Theravāda – tham dự Đại lễ Vesak 2558.

Buổi lễ có sự chứng minh của HT. Hộ Chánh (Ủy viên HĐTS GHPGVN), cùng Chư tôn hòa thượng, chư đại đức tăng trụ trì các chùa thuộc hệ phái Theravāda đã đáp lời mời của Ban tổ chức quang lâm về chùa Bửu Quang tham dự Đại lễ. Đồng thời có sự tham dự của khoảng 800 Tu nữ và chư thiện nam, tín nữ từ các nơi đồng vân tập.

Buổi lễ được cử hành tại khuôn viên sân chùa rợp bóng mát dưới những hàng cây đại thụ đã xua tan đi không khí oi ả của những ngày nắng. Dưới những hàng cây, khách tham dự như đã sống lại thời kỳ xa xưa kia, dưới thiên nhiên, Bồ tát đã đản sanh, Bồ tát đã thành đạo và Đức Phật Níp-bàn. HT. Thiện Nhân đã có một thời pháp thoại sách tấn tinh thần hướng thiện, giúp cho chư thiện nam, tín nữ làm điều lành, giữ tâm ý luôn trong sạch để tạo các quả thiện về sau.

Trong mùa đại lễ năm nay, Phật tử được thỉnh dự khóa kinh cầu an chúc phúc của khoảng 500 chư tăng và tham dự lễ đặt bát hội để bồi đắp thêm ba-la-mật cho mình.

Tối ngày hôm nay, chư Phật tử sẽ tham dự buổi thọ đầu đà thức một đêm không ngủ để học Pháp, hành thiền, thính Pháp, và tham gia một số hoạt động thiện lành tạo phước.■

Lễ đài tại chùa Huyền Không - Huế



Chính quyền Q. Thủ Đức thăm và chúc mừng Phật đản tại chùa Bửu Quang.



Đại lễ Vesak tại chùa Bửu Quang



Chư Tăng đang làm lễ tắm Phật tại chùa Phật Bảo



Lễ Phật đàn tại chùa Kỳ Viên, Q. 3.



Lễ đài Phật đàn tại chùa Pháp Quang



Lễ đài Phật đàn tại chùa Giác Quang . Q. 8



Chư Phật tử tham dự lễ tắm Phật tại chùa Bát Chánh Đạo

(tiếp theo trang 46)

mỗi ngày mỗi giảm, số loài vật bị giết cũng giảm, dân chúng kính trọng cha mẹ và các tu sĩ Bà la môn, người ta nghe lời cha mẹ và các bậc trưởng thượng. Cho nên, có thể nói rằng, về nhiều điểm, đạo đã được tuyệt đại đa số tuân hành. Hoàng thượng chí từ chí linh sẽ tích cực làm cho đạo được tuân hành mỗi ngày nhiều hơn nữa và con cháu của Hoàng thượng chí từ chí linh hãy cố gắng duy trì, phát triển nếp sống đạo đức tốt đẹp này.

Asoka hằng say làm việc đúng như chánh pháp, tự xưng là Đại hộ pháp. Theo trữ liệu, ông cho xây cất 84.000 ngôi tháp và dựng khắp nơi trong nước, nhiều đường cho con người và loài vật. Ngài phái các cao Tăng đi truyền bá đạo pháp ở khắp Ấn Độ, Tích Lan, Syrie, Ai Cập, Hy Lạp, Tây Tạng, Mông Cổ, Nhật Bản, v.v...

Các nguồn tư liệu cho biết, có khoảng sáu mươi ngàn (60.000) Tỷ kheo hành đạo ở Hoa thị (Pataliputra), kinh đô của vua. Từ đó chúng ta có thể tin chắc rằng, Phật giáo đã bước vào giai đoạn cực kỳ hưng thịnh.

Sắc lệnh số tám (VIII) có đoạn: Sau mười năm đăng quang, Hoàng thượng thiên ái tuân lâm chiêm bái Buddhagaya (Bồ đề đạo tràng) nơi đức Thích tôn viên thành chánh giác. Kể từ chuyến hành hương này, Asoka hạ quyết tâm du hành chiêm bái tất cả thánh tích khắp Ấn Độ và gọi những chuyến du hành như vậy là "cuộc hành hương chiêm bái". Những lần hành hương như vậy, Asoka thường dành thì giờ thăm viếng các vị tu sĩ, Sa môn, Bà la môn thuộc các tổ chức tôn giáo đương thời và ban nhiều loại nhu yếu phẩm tương đối thích hợp đời sống tu hành và một số khá lớn tịnh tài. Đối với các vị trưởng lão đạo cao đức trọng Phật giáo, Asoka cúng dường tứ sự, truyền tu sửa các cơ sở quy mô như phước xá đa dụng và Tăng xá cơ ngơi biệt lập của chư vị Tỷ kheo. Đối với quần chúng Asoka thường ân cần thăm hỏi gia đình và đời sống của họ, luôn tiện Đức vua khuyến tấn họ thực hành chánh pháp để được hạnh phúc cho bản thân, gia đình và cộng đồng trong những dịp thuận lợi như vậy, Đức vua thường dành không khí ưu ái, thân thiện và sẵn sàng trả lời bất cứ điều gì mà người dân muốn biết cũng như giải quyết tại chỗ nếu có oan tình. Quần chúng vô cùng tin tưởng, phấn khởi. Họ có cảm tưởng như một hiền phụ lúc nào cũng quan tâm đời sống, vật chất và tinh thần của họ. ■

Hà Nội: Trung ương GHPGVN tổ chức Phật đản

Hoàng Tuấn - Cẩm Vân

Hòa trong không khí hân hoan, thăm tình đạo vị của tăng ni và nhân dân Phật tử thành tâm hướng về Đại lễ Phật đản, PL.2558 – DL.2014, đặc biệt GHPGVN vừa đăng cai tổ chức thành công Đại lễ Phật đản LHQ lần thứ 11, Vesak 2014 tại Việt Nam.

Sáng ngày 15/4 Giáp Ngọ (13/05/2014) tại chùa Quán Sứ (Hà Nội), Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam long trọng tổ chức Đại lễ kính mừng Phật đản Phật lịch 2558 - Dương lịch 2014.

Chứng minh buổi lễ có HT.Thích Thanh Dũng – Phó thư ký HĐCM GHPGVN; HT Thích Thanh Đàm – Thành viên HĐCM; HT.Thích Thanh Nhiễm – Phó chủ tịch TT HĐTS GHPGVN cùng chư tôn đức HĐTS GHPGVN; BTS Thành hội Phật giáo Hà Nội, trụ trì các cơ sở tự viện trong toàn thành phố.

Về phía lãnh đạo có ông Lê Bá Trình – Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam, ông Bùi Hữu Dược – Vụ trưởng Vụ Phật giáo Ban Tôn giáo Chính phủ cùng đại diện lãnh đạo các cơ quan ban ngành chức năng T.Ư, HĐND, UBND, Ban Tôn giáo thành phố Hà Nội, tôn giáo bạn và đông đảo nhân dân Phật tử cùng về tham dự.

Các đại biểu Chư tôn đức tăng ni và Phật tử được nghe Thông điệp Phật đản Vesak PL.2558 của Đức Pháp chủ GHPGVN; diễn văn Phật đản PL.2558 của Ban Thường trực HĐTS, ý nghĩa Phật đản của Hòa thượng Trưởng ban Hoằng pháp T.Ư.

Tại buổi lễ ông Lê Bá Trình thay mặt chính quyền phát biểu chúc mừng. Nhân dịp này HT.Thích Gia Quang – Phó Chủ tịch HĐTS GHPGVN – Trưởng ban TTTT T.Ư GHPGVN tuyên đọc Thông điệp của Đức Pháp chủ GHPGVN về hòa bình tại biển Đông.

Việc tổ chức Đại lễ Phật đản là cơ hội để Phật tử phát huy niềm tin vào giáo lý của Đức Thế Tôn, đồng thời kêu gọi đồng bào Phật tử trong cả nước và những người con Phật của Việt Nam ở nước

ngoài, hưởng ứng Tuyên bố Ninh Bình 2014 của Đại lễ Phật đản LHQ 2014, của GHPGVN, nêu cao tinh thần đoàn kết, truyền thống gắn bó giữa đạo pháp và dân tộc, đoàn kết, sát cánh cùng nhân dân cả nước, bằng các phương thức và hành động của người con Phật, phát huy tinh thần từ bi trí tuệ và hòa bình mà Phật tổ đã truyền trao. ■



Lãnh đạo chính quyền TP. Hồ Chí Minh chúc mừng GHPGVN nhân Đại lễ Phật Đản 2014

Thiện Tịnh



Ngày 15/04/Giáp Ngọ (13/05/2014), Đoàn Thành ủy, HĐND, UBND, MTTQVN đến thăm Chư Tôn đức lãnh đạo GHPGVN nhân Đại lễ Phật Đản PL. 2558 - DL 2014 tại Văn phòng 2 TW GHPGVN, Thiền viện Quảng Đức, TP. HCM.

Tiếp đoàn có HT. Thích Thiện Tâm - Phó Chủ tịch HĐTS GHPGVN, HT. Thích Thiện Pháp - Phó Tổng Thư ký kiêm Chánh Văn phòng 2 TW GHPGVN, HT. Thích Huệ Trí - Trưởng ban Pháp chế TW GHPGVN cùng Chư Tôn đức tại VP2 TW GH.

Đoàn do Bà Nguyễn Thị Quyết Tâm - Phó Bí thư Thành ủy - Chủ tịch Hội đồng Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh làm Trưởng đoàn. Bà Nguyễn Thị Quyết Tâm đã trình bày tình hình phát triển và

những thành tựu mà Thành phố đã đạt được trong thời gian qua. Bà đã nêu cao vai trò của chư Tôn đức lãnh đạo GHPGVN có nhiều đóng góp vào sự nghiệp phát triển chung của đất nước, luôn đồng hành cùng dân tộc. Khẳng định sự phát triển của GHPGVN đã thực hiện theo Hiến chương và phương châm "Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội". Trong tinh thần dân chủ, hòa hợp và thân thiện, luôn thể hiện từ bi, đóng góp thiết thực xây dựng đời sống tốt đẹp đạo, góp phần vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Và chúc mừng GHPGVN về sự kiện Đại lễ Phật đản Vesak LHQ 2014 tổ chức lần thứ hai tại Việt Nam được thành công tốt đẹp. Bà cũng chia sẻ về sự kiện Trung Quốc đã hạ đặt giàn khoan trái phép trong vùng biển thuộc vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam, Bà bày tỏ mong muốn GHPGVN kêu gọi Tăng, Ni, Phật tử Thành phố cũng như cả nước cùng chung tay với Đảng, Nhà nước bảo vệ chủ quyền toàn vẹn biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Nhân dịp Đại lễ Phật Đản Bà gửi lời chúc mừng đến toàn thể chư Tôn đức lãnh đạo TW GHPGVN tại VP2, Tăng, Ni, Phật tử một mùa Phật đản an lành, hạnh phúc.

HT. Thích Thiện Tâm đã đại diện Chư Tôn đức tại VP2 TW chia sẻ đến các cấp lãnh đạo Đảng, Nhà nước là GHPGVN luôn nêu cao tinh thần hộ quốc an dân, vì vậy, việc Trung Quốc đã xâm phạm chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam tại vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam là điều cần phải lên tiếng phản đối, GHPGVN sẽ kêu gọi tín đồ cùng với Đảng, Nhà nước chung sức bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biển đảo Việt Nam. Hòa thượng cũng trình bày về sự thành công của Đại lễ Phật đản Liên Hợp Quốc được tổ chức lần thứ hai tại Việt Nam, là sự kiện đối ngoại quan trọng, góp phần nâng cao vai trò của Phật giáo Việt Nam trong thời kỳ hội nhập, góp phần vào công cuộc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, phát triển xã hội và bảo vệ Tổ quốc.■

Phật tử khắp nơi trên thế giới kỷ niệm Phật đản

Văn Công Hưng

Lãnh đạo Phật giáo 80 nước kỷ niệm Ngày Vesak ở Thái Lan



Các nhà lãnh đạo Phật giáo từ 80 quốc gia khác nhau trên thế giới đã tham gia Đại lễ Vesak LHQ 2014 được tổ chức tại trường Đại học Mahachulalongkornrajavidyalaya, tỉnh Ayutthaya.

Với tư cách là Chủ tịch Ủy ban Tổ chức quốc tế Đại lễ Vesak Liên Hợp Quốc (ICDV), Tiến sĩ Phra Dharmakosajarn, Viện trưởng Đại học Mahachulalongkornrajavidyalaya (MCU) ở Thái Lan, nhân dịp này cho biết Đại lễ Vesak đã được tổ chức nhiều năm và đây là một ngày lễ kỷ niệm quốc tế.

Phật đản tại Đại học Queensland, Australia

Cộng đồng Đại học Queensland đã tổ chức Đại lễ Phật đản hôm thứ Ba, 13-5.

Bộ phận Tuyên úy Đa Tín ngưỡng Đại học Queensland đã kỷ niệm ngày quan trọng nhất của Phật giáo với Hòa thượng Tuyên úy Wu Chin.

Giám đốc Bộ phận Tuyên úy Đa Tín ngưỡng Đại học Queensland Andrea Colledge cho biết nhiều người đã mang hoa, nến và hương để cúng dường.

"Phật giáo có mặt ở khắp nơi trên toàn thế giới và chúng tôi cảm thấy đây là một cơ hội to lớn cho Đại học Queensland tham gia và chia vui ngày lễ thiện lành này với bạn bè Phật giáo của chúng tôi từ khắp nơi trên thế giới" bà nói.

"Đại học Queensland đặc biệt là nơi có nhiều sinh viên thuộc các trường phái khác nhau của Phật giáo.

Trong dịp này, có một vài sự kiện khám phá cuộc đời Đức Phật, Phật giáo và truyền thống thiền Phật giáo.

Singapore: Tuyên truyền giao thú cưng cho nhà chùa



Một số tín đồ Phật giáo nghĩ rằng giao vật nuôi của họ đến một tu viện là một sự giải thoát. Nhưng tu viện Kong Meng San Phor Kark See chỉ ra rằng đây là một quan niệm sai lầm.

Một vài tu viện thường được yêu cầu nhận nuôi những vật nuôi bị bỏ rơi. Tu viện Kong Meng San Phor Kark See là một trong số đó. Khi khuôn viên nhà chùa không thích hợp cho việc nuôi giữ vật nuôi, người ta đã đưa 30 con chó bị bỏ rơi tại nơi trú ẩn ở Pasir Ris.

Nhân Đại lễ Phật đản này, tu viện đã có cơ hội khuyến khích các tín đồ đối xử tốt với động vật.

Các tình nguyện viên đã có mặt để giải thích rằng việc giúp đỡ tất cả chúng sinh thoát khỏi đau khổ là một trong những nguyên tắc cốt lõi của Phật giáo. Nhưng ngoài việc thả động vật vào tự nhiên,

bảo vệ cuộc sống của chúng là một cách khác mà mọi người có thể làm.

Các tình nguyện viên cũng đã giúp gây quỹ cho động vật bị bỏ rơi vào ngày Vesak.

Đây là năm thứ hai tu viện tổ chức hoạt động này vào ngày Phật đản. Năm ngoái, tu viện đã gây quỹ lên đến vài ngàn đô la cho vật nuôi bị bỏ rơi ở 9 ngôi chùa.

Hòa thượng Chuan Guan tại tu viện Kong Meng San Phor Kark See, cho biết: "Giải thoát khác với việc chủ sở hữu loại bỏ vật nuôi của họ. Việc thực hành tôn giáo xuất phát từ tình yêu và lòng từ bi. Trọng tâm là thực sự mang đến cho những con vật, bị buộc phải chết, một cơ hội để sống, và thực sự giúp đỡ chúng thông qua sự thực hành đúng đắn đó".

Phật đản tại Yangoon, Myanmar



Phật tử ở cố đô của Myanmar đã đến chùa Shwedagon vào thứ ba (13-5) để đổ nước vào một cây đa cao vút trong ngày Tam hợp.

Mỗi năm vào ngày Phật đản hoặc ngày trăng tròn Kasone, người dân trong đất nước Phật giáo chiếm đa số này mang những chậu đất chứa đầy nước và hoa đến gốc cây đa để tưởng nhớ Đức Phật.

Truyền thuyết kể rằng ngày lễ rơi vào ngày nóng nhất trong năm. Phật tử ở Myanmar sử dụng nước để làm mát và bảo vệ cây thánh, nơi mà Đức Phật đạt được giác ngộ.

Lễ hội lớn nhất tại Sri Lanka

Sri Lanka kỷ niệm sự kiện Phật giáo quan trọng nhất vào hôm 14-5.

Năm nay, lễ hội Vesak cấp Nhà nước sẽ được tổ chức tại Watadageya ở Medirigiriya dưới sự bảo trợ của Thủ tướng Chính phủ D.M. Jayaratne.

Cơ quan chức năng đã chuẩn bị cho thánh địa Gal Vihare với tất cả các phương tiện để chứa

hơn 5.000 tín đồ đến đây vào sáng sớm trong khi các nghi lễ tôn giáo đặc biệt sẽ được tổ chức tại tất cả các ngôi chùa Phật giáo trên toàn quốc đảo.

Việc bán rượu và thịt đều bị cấm trong các siêu thị trong những ngày diễn ra Đại lễ Phật đản và các quan chức được hướng dẫn để đảm bảo rằng cơ sở giết mổ, cá cược, sòng bạc, câu lạc bộ đêm và các quầy hàng thịt cá cũng phải đóng cửa trong 2 ngày. Bộ Hành chính và Nội vụ đã chỉ đạo tất cả các lãnh đạo tỉnh và huyện phải có hành động thiết thực đối với những người vi phạm.

Thị trường chứng khoán cũng đóng cửa trong 2 ngày thứ Tư và thứ Năm và sẽ giao dịch tiếp tục vào ngày thứ Sáu.

Thông điệp Phật đản của Thủ tướng Anh



Thủ tướng Anh, David Cameron trong một thông điệp Phật đản đã gửi lời chúc tốt nhất của mình đến các Phật tử tại Anh và trên toàn thế giới nhân Đại lễ Phật đản.

"Đối với hàng triệu người đây là thời gian để suy nghĩ về những giáo lý Phật giáo về lòng khoan dung và từ bi, và để giúp đỡ cho những người đang gặp khó khăn. Đây là một dịp đặc biệt nhắc nhở chúng ta về những nguyên tắc chân thành và lâu dài được tán thành bởi các Phật tử trên toàn thế giới", ông nói.

Ông nói rằng ông đặc biệt ca ngợi cộng đồng Phật giáo Anh với những đóng góp xuất sắc mà họ đã làm cho nước Anh.

"Các bạn đóng một vai trò quan trọng và quý giá trong câu chuyện trên hòn đảo của chúng ta và tôi cảm ơn các bạn với tất cả mọi thứ mà các bạn làm. Với Phật tử tại Anh và trên thế giới, tôi cầu chúc một mùa Phật đản hạnh phúc và bình an", ông nói. ■

Đại hội MTTQVN TP.HCM lần thứ X, nhiệm kỳ 2014-2019



H.Diệu - Vũ Giang

Sáng ngày 16-5, hơn 400 đại biểu Mặt trận 24 quận, huyện, các tổ chức thành viên, nhân sĩ, trí thức... đã đến tham dự Đại hội đại biểu MTTQVN TP.HCM lần thứ X, nhiệm kỳ (2014-2019) tại Hội trường Thành phố (111 Bà Huyện Thanh Quan, Q.3, TP.HCM).

Đại hội có sự hiện diện của ông Lê Thanh Hải, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy TP.HCM; ông Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch UB TƯ MTTQVN; ông Lê Hoàng Quân, Chủ tịch UBND TP.HCM; HT.Thích Đức Nghiệp, Phó Pháp chủ HĐCM GHPGVN; HT.Thích Thiện Nhơn, Phó Chủ tịch Thường trực kiêm Tổng Thư ký HĐTS GHPGVN; cùng đại diện các cơ quan T.Ư, Sở, ban, ngành TP.HCM.

Đại biểu đã được nghe báo cáo tổng kết công tác Mặt trận nhiệm kỳ IX (2009-2014), đề ra phương hướng, nhiệm vụ, chương trình hành động nhiệm kỳ X (2014-2019).

Tại đại hội, đại biểu cũng được lắng nghe dự kiến các phương hướng, nhiệm vụ, chương trình hành động nhiệm kỳ X (2014-2019). Theo đó, MTTQVN TP.HCM cùng các tổ chức thành viên tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chương trình hoạt động của nhiệm kỳ IX.

Đồng thời đẩy mạnh, nâng cao vai trò, trách nhiệm của MTTQVN TP.HCM, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao hiệu quả phong trào thi đua yêu nước, thực hiện giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, góp phần xây dựng TP.HCM xứng tầm đô thị đặc biệt – văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

Đại biểu đại diện các tổ chức thành viên cũng đã trình bày các tham luận đóng góp tại đại

hội. Ông Lê Thanh Hải, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy TP.HCM; ông Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch UB TƯ MTTQVN cũng đã phát biểu chỉ đạo các chương trình hoạt động, nhiệm vụ của MTTQVN TP.HCM tại đại hội.

Toàn thể đại biểu tại đại hội đã nhất trí cao, biểu quyết thông qua kết quả hiệp thương Ủy ban MTTQVN TP.HCM nhiệm kỳ X (2014-2019) gồm 140 ủy viên, trong đó, tổ chức thành viên 33 vị, cá nhân tiêu biểu 70 vị, đại diện MTTQVN quận, huyện 24 vị, các bộ chuyên trách 13 vị.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN TP.HCM nhiệm kỳ 2014-2019 gồm 13 ủy viên do bà Võ Thị Dung tiếp tục đảm nhiệm Chủ tịch; ông Phạm Văn Hải đảm nhiệm Phó Chủ tịch Thường trực UBMTTQVN TP.HCM.

Đại biểu cũng biểu quyết thông qua danh sách 9 vị Phó Chủ tịch không chuyên trách UBMTTQVN TP.HCM nhiệm kỳ 2014-2019 và danh sách đoàn đại biểu tham dự Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQVN lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2014-2019.

Về phía Phật giáo là ủy viên UBMTTQVN TP.HCM nhiệm kỳ 2014-2019: HT.Thích Trí Quảng, Phó Chủ tịch HĐTS, Trưởng BTS GHPGVN TP.HCM, UV UB TƯ MTTQVN đảm nhiệm Phó Chủ tịch không chuyên trách UBMTTQVN TP.HCM;

Các ủy viên UBMTTQVN TP.HCM (cá nhân tiêu biểu dân tộc – tôn giáo): HT.Thích Giác Toàn, Phó Chủ tịch HĐTS, UV UB TƯ MTTQVN; HT.Thích Thiện Tánh, Trưởng ban Kiểm soát T.Ư, Phó Trưởng ban Thường trực BTS GHPGVN TP.HCM; HT.Thích Thiện Tâm, Phó Chủ tịch HĐTS, UV UB TƯ MTTQVN; TT.Danh Lung, UVTT HĐTS, UV UB TƯ MTTQVN; TT.Thích Huệ Công, Trưởng ban Đại diện PG người Hoa; NT.Thích nữ Như Châu, UV BTS GHPGVN TP.HCM, Trưởng Phân ban Ni giới TP.HCM; NS.Thích nữ Phụng Liên, UV dự khuyết HĐTS, UV Ban Hoằng pháp T.Ư.

Toàn thể đại biểu biểu quyết thông qua Nghị quyết đại hội vào lúc 12 giờ 20 phút ngày 16-5-2014.■

Trung ương GHPGVN tổ chức Lễ chung thất cố Đại lão HT. Thích Trí Tịnh

Thích Thiện Tịnh

Sáng ngày 15/05/2014 (17/04/ Giáp Ngọ), các phái đoàn Chư Tôn đức lãnh đạo GHPGVN, quý vị quan khách Chính quyền các cấp và hàng ngàn Phật tử đã quy tụ về chùa Vạn Đức tham dự Lễ chung thất Giác linh cố Đại lão Hòa thượng Thích Trí Tịnh - Đệ nhất Phó Pháp Chủ HĐCM; Chủ tịch HĐTS GHPGVN.

Đại lão HT. Thích Trí Tịnh là bậc chân nhân thượng sĩ đã phụng sự hết mình trong việc phiên dịch các kinh điển Phật giáo Đại thừa và thống nhất các truyền thống Phật giáo tại Việt Nam. Ngài là một nhà lãnh đạo vĩ đại của Phật giáo Việt Nam cũng như của thế giới. Đại lão Hòa thượng là một cao tăng đương thời được kính trọng sâu sắc của cộng đồng Phật giáo Việt Nam và Phật giáo quốc tế, người đã nỗ lực và cống hiến tất cả thời gian của mình cho sự phát triển Phật giáo Việt Nam và Phật giáo thế giới.

Vào lúc 8 giờ 30 phút, trong không gian trang nghiêm thắm tình linh sơn pháp lũy. Trước Giác linh đài cố Đại lão HT. Thích Trí Tịnh, Ban nghi lễ TP.HCM do TT. Thích Lệ Trang làm sám chủ và môn đồ pháp quyến, sơn môn pháp phái thành kính cử hành nghi thức cung tiến Giác linh.

Đúng 10 giờ, cung thỉnh Chư Tôn đức giáo phẩm: Hội đồng Chứng minh, Hội đồng Trị sự, Chư Tôn đức Văn Phòng I, VP2 TW, chư Tôn giáo phẩm các ban, viện T.W, Tăng Ni quang lâm Tổ đường cử hành lễ tưởng niệm, và cũng trong dịp này GHPGVN TP.HCM trao quyết định bổ nhiệm trụ trì cho TT. Thích Hoằng Tri đảm nhiệm.

HT. Thích Thiện Nhơn đã thay mặt Ban Tổ chức chân thành cảm tạ và tri ân đến Chư tôn giáo phẩm Hội đồng Chứng minh, Hội đồng Trị sự, Ban, Viện Trung ương Giáo hội, chư Tôn đức Tăng Ni cùng toàn thể nam nữ Phật tử; và chân thành cảm

ơn đến Ban Dân vận TW, Thành Ủy, UBND, HĐND, MTTQVN lãnh đạo cấp cao chính quyền sở tại đã đến tham dự Lễ chung thất tưởng niệm cố Đại lão HT. Thích Trí Tịnh. Tri ân đến các báo đài, truyền thông các cấp đã đến tham dự và đưa tin. Ban Tổ chức xin chân thành cảm tạ, tri ân đến toàn thể liệt Quý vị. Kính chúc liệt Quý vị thân tâm thường lạc, thành tựu các ý nguyện, vạn sự an lành.■



TT. Thích Hoằng Tri tân trụ trì chùa Vạn Đức phát nguyện nhận nhiệm vụ

Danh Sách Ủng Hộ Tạp Chí PGNT Số 40

01	Thích Ca Phật Đà	100 quyển
02	Gđ BS Phạm Lê An	20 quyển
03	Gđ Như Hương	10 quyển
04	Gđ Trần Lê Khanh	10 quyển
05	Gđ Diệu Đức	10 quyển
06	Pt Lý Ngọc Mai	10 quyển
07	Gđ Nguyễn Hương Tâm	10 quyển
08	Sư Giác Khoan - PV Thánh Sơn	40 quyển
09	Lê Thị Thùy Hương	50 quyển
10	Huỳnh Thị Mẫn	10 quyển
11	Gđ Lê Hiền Khánh	90 quyển
12	Gđ TN Quang Lộc - Hà Thế Hưng	70 quyển
13	Đạo tràng Giác Bảo Hoa	50 quyển
14	PT Thiền viện Bồ Đề - Vũng Tàu	33 quyển
15	Cô Mai	10 quyển
16	Cô Mười Trang	10 quyển
17	PT TV Thiện Minh - Vĩnh Long	05 quyển
18	TN Quang Khanh, TN Diệu Lành	05 quyển
19	Phạm Thị Túy Vân	10 quyển
20	Chùa Thanh Long - Bình Dương	05 quyển
21	Chú Hội cô Lài	30 quyển
22	Gđ Trí Thọ	25 quyển

23	Gđ Thiện Trí - Như Hạnh	07 quyển
24	Gđ Đỗ Đăng	10 quyển
25	Nguyễn Thị Tú Anh	10 quyển
26	Chùa Đại Lộc - Ấn Độ	05 quyển
27	Vương Thị Kim Liên	05 quyển
28	Gđ Lê Huy Cường, Gđ Tường Tịnh, Gđ Nguyễn Đạt	10 quyển
29	Gđ Đăng Phước	05 quyển
30	Gđ Tâm Hương	10 quyển
31	Phạm Cát Nhã Uyên	07 quyển
32	Gđ Cô Nhân	07 quyển
33	Gđ Quách Thị Ngọc Hà	10 quyển
34	Gđ Liễu Vân	05 quyển
35	Gđ Nguyễn Văn Ánh, TN Quang Ngử, Pt Thiện Nhơn	10 quyển
36	Sư Siêu Đại, Gđ Võ Thị Minh, Gđ Bùi Kim Huê	10 quyển
37	TN Quang Cúc, Gđ Nguyễn Minh Đức, Vô danh	10 quyển
38	Nguyễn Ngọc Quyền (PD Thanh Xuân)	20 quyển
39	Gđ Diệu Chơn (chùa Hộ Pháp, Đào Xuyên, Bắc Ninh)	10 quyển
40	Gđ Bùi Văn Bá	07 quyển
41	Phật tử chùa Bửu Quang	46 quyển



MỪNG THIỀN - LỄ DU LỊCH



AN LẠC TƯƠNG GIẤY PHÚT

www.mungthienmetta.com Hotline: 0916 70 90 90
 8A Trần Bình Trọng, phường 1, quận 5, Tp Hồ Chí Minh

giá: 30.000 đồng